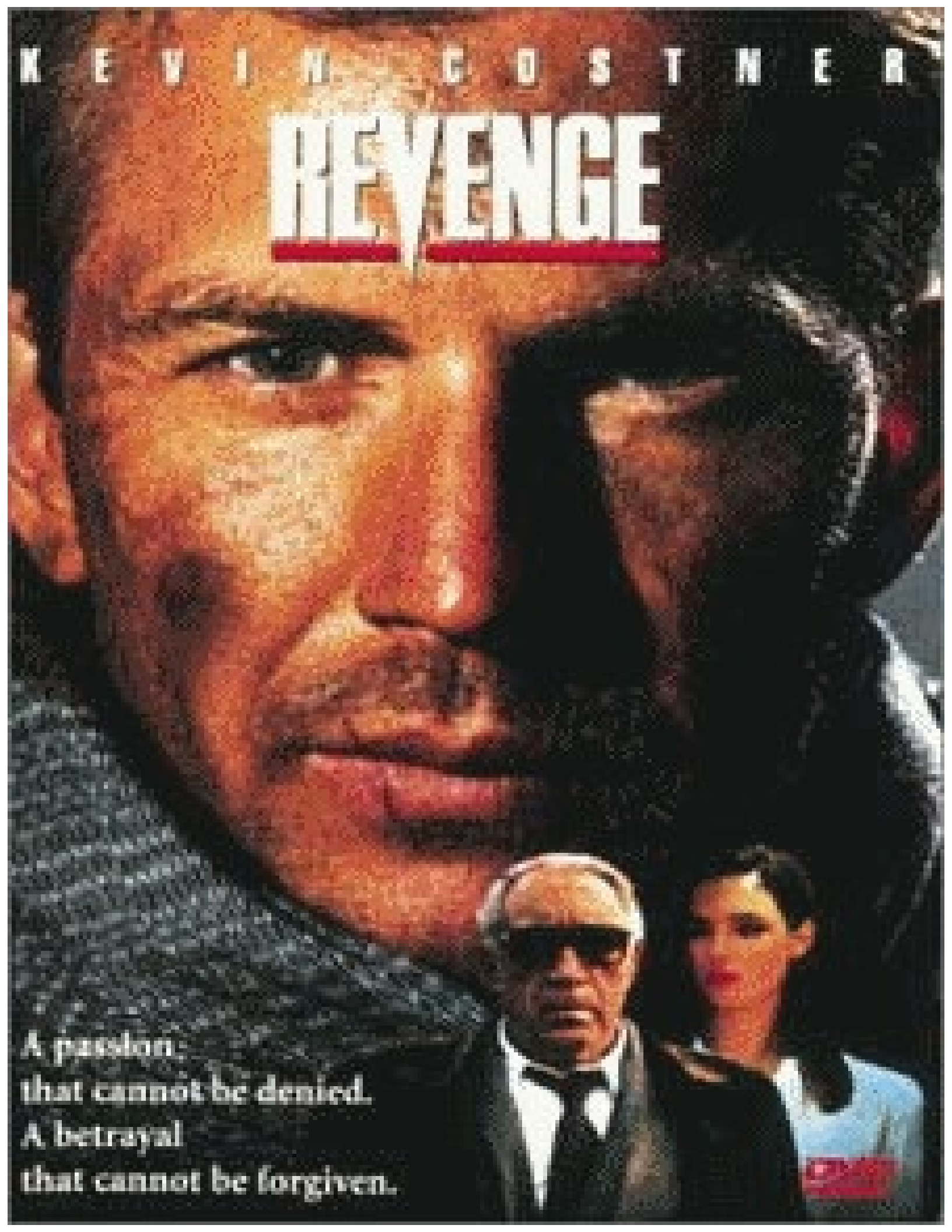


K E V I N G O S T N E R

REVENGE

A passion
that cannot be denied.
A betrayal
that cannot be forgiven.



A large, close-up, high-contrast portrait of Kevin Costner's face dominates the background. He has a serious, intense expression. In the foreground, at the bottom, are two smaller figures: a man in a suit and sunglasses on the left, and a woman in a dark jacket on the right. The overall color palette is dark and moody, with warm tones on Costner's face.

KEVIN COSTNER

REVENGE

A passion
that cannot be denied.
A betrayal
that cannot be forgiven.

Báo Thù

Jim Harrison

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Table of Contents

[Chương 1](#)
[Chương 2](#)
[Phần kết](#)

"Báo thù là một món ăn tốt nhất nên dọn lúc đã nguội"
(Ngạn ngữ cổ Sicily)

Chương 1

Bạn không thể nói người đàn ông trần truồng kia còn sống hay đã chết, nếu bạn là con chim đang bay xuống (mà có một con chim đang sà xuống thật, một con kên kên). Chính người ấy cũng không biết là con chim ngập ngừng lúc đáp xuống mặt đất, kêu rền rĩ lúc đến bên cạnh, nghi ngờ và nhìn vào cánh rừng rậm như thể mong đàn chó sói. Xác chết đã thối sẽ được chia theo một kiểu không do những số lượng phần muốn, mà theo kiểu định đã định sẵn, từ trước khi bất cứ kẻ nào biết đến. Con kên kên vừa ăn một con rắn chuông bị xe tải chẹt chết ở ngoài Garcia, một thành phố nhỏ hấp dẫn du khách, cách Nogales khoảng một trăm dặm. Lũ chó sói sẽ theo vòng lượn của con kên kên vì tò mò, dù chúng trong cuộc săn đêm còn đói hay không. Buổi sáng sẽ ấm lên, kên kên sẽ tới đông thêm cho đến lúc người đang chết kia có người nhòm ngó.

Giữa buổi sáng lúc trời sáng rõ, sức nóng đã hun khô và đóng bánh lớp máu trên mặt người đàn ông, máu hầu như đã mất mùi tanh của đồng. Người đang hấp hối lúc này chập chờn, phần lớn vì hơi nóng và mất nước hơn là vì những vết thương: một cánh tay bị vặn xoắn, một vết bầm lớn màu xanh lơ trên ngực, một bên gò má vỡ vụn, máu trào ra giống như mặt trời đỏ tía, hai hòn cà sừng phồng. Máu từ cái đầu bị thương làm đen thẫm cát sỏi và dìm anh ta vào giấc ngủ hôn mê gần như chí tử. Anh ta vẫn còn thở, luồng không khí nóng rít như còi qua chiếc răng vỡ và lúc tiếng còi rít lên đặc biệt to, lũ chim kên kên đâm lúng túng. Một con sói cái và những con sói con vừa cai sữa dừng lại nhưng chỉ một lúc thôi, sói mẹ đớp lũ con như muốn nói cái sinh vật tầm thường này chỉ bị nguy cấp xoàng xoàng thôi. Nó gật gù lúc đi ngang qua một con sói đực già rất to dưới bóng một tảng đá mòn đang tò mò ngắm nghía. Nó nhìn rồi gà gà ngủ, ngay cả trong giấc ngủ vẫn cảnh giác mà chúng ta không biết. Bụng nó đầy javelina và nó rình người đàn ông đang hấp hối chỉ vì đã từ lâu, đây là vật thú vị nhất bất ngờ trên đường của nó. Tuy vậy, tất cả chỉ là tò mò, khi người chết, sói sẽ bỏ đi ngay, để lại cho lũ kên kên. Đây là chuyển thức canh suốt đêm của nó, vì nó ở gần ngay đó lúc người đàn ông trần truồng kia bị ném ra khỏi xe ô tô trong đêm qua.

Trong buổi chiều tương đối mát mẻ đầu tiên, một nông dân Mexico (peóne theo tiếng lóng của Mexico) và cô con gái đi dọc con đường, len vào các bụi cây nhật củi. Đúng hơn là người đàn ông đi lăm lè dưới bó củi nhẹ, còn cô bé nhảy lò cò hết chân này đến chân kia, nhảy chân sáo và

chạy rồi đợi bố. Em là con một và bố em không muốn để em đi nhặt củi sợ bị bò cạp cắn, hoặc bị corallo, một loài rắn đỏ như san hô không có tín hiệu báo trước như rắn đuôi chuông, dù nó nhút nhát và hay xa lánh nhưng không có nghĩa là không nguy hiểm. Nó chỉ cắn khi bị dồn vào thế bí hoặc bị trêu chọc, rồi trườn đi và lặng lẽ rút vào dưới một khúc gỗ hoặc một tảng đá. Cô bé mang theo quyển Kinh thánh. Em giúp việc trong bếp của hội Truyền giáo Mennonite[1], nơi cha em làm quản gia từ lâu.

Cô bé bắt đầu hát làm lũ chim kên kên còn cách con đường khoảng một trăm mét vỗ cánh bay đi. Đàng nào chúng cũng phải đến các lùm cây trên núi cho an toàn trước khi trời tối. Con sói rút vào chỗ bóng râm dày đặc hơn. Nó nhận ra tiếng người đàn ông và cô con gái, và từ bảy năm trên đời nó đã biết họ có thể nguy hiểm cho nó. Nó đã theo dõi họ trên con đường đến hội truyền giáo không biết bao nhiêu lần, nhưng họ chưa bao giờ nhìn thấy nó. Những con chim lớn vỗ cánh bay trong ánh trời chiều khơi dậy sự tò mò của người cha và anh ta rảo bước. Không như con sói, anh có tính hiếu kỳ của người đi săn, anh nhớ lại có lần gặp một con hươu to bị rơi từ vách núi xuống và sau đó là lũ chim kên kên lượn tròn. Anh bảo con gái đợi cách đó một quãng và thận trọng bước vào khu rừng rậm dọc theo con đường. Nghe thấy tiếng thở gấp và tiếng rít yếu ớt, anh vội rút con dao dài có cán nạm ngọc ra. Anh bò không một tiếng động tới thẳng chỗ có tiếng rít, ngửi thấy mùi máu giữa đám phân kên kên. Rồi nhìn thấy người đàn ông và anh vừa huýt còi ra hiệu vừa quỳ xuống bắt mạch. Những lúc rối rắm, anh hay theo nhà truyền giáo đồng thời là bác sĩ trong những chuyến đi vất vả lên núi, và đã học được nhiều cách sơ cứu cơ bản. Lúc này anh đứng, huýt sáo hoà với người hấp hối và nhìn lên trời. Giống hầu hết dân da đỏ, ý nghĩ đầu tiên của anh là bỏ đi, tránh bất cứ mọi tiếp xúc nào với cảnh sát Liên bang. Nhưng viên bác sĩ đánh bạn với nhiều nhân viên liên bang và anh nhớ đến truyện ngụ ngôn về người hay làm phúc và nhìn xuống thân người, thôi thì đàng nào ta cũng giúp nhưng chắc là quá muộn rồi.

Anh ra khỏi bụi cây và bảo con gái chạy về hội truyền giáo cách đó nửa dặm, dưới thung lũng. Anh ngồi xổm bên lề đường và lăn lưỡi dao tới lui trên lớp sỏi. Cảnh tượng người bị thương trầm trọng làm tim anh đập nhanh hơn, nhưng anh vẫn bình tĩnh nhắm lại câu chuyện tìm thấy người đó. Hồi trẻ ngoài việc là người đi săn anh đã từng là kẻ cướp vặt và hiểu rằng khi nói với các nhà chức trách, tốt nhất là phải giữ cho mọi sự thật đơn giản.

Ở hội truyền giáo, Diiler đang ngồi ăn món thăn lợn rán với dưa cải bắp và khoai tây. Cái radio V11F của ông ta ngân nga giai điệu của dàn nhạc Mariachi ở Chihuahua. Dù là một Mennonite và chính thức chê bai radio, ông cảm thấy xứng đáng có một số nhượng bộ nhất định và bắt đầu lắng nghe loại âm nhạc này từ mười năm nay, trước khi đến hội truyền giáo dưới chiêu bài đẩy nhanh việc học tiếng Tây Ban Nha thông dụng. To lớn và hồng hào, ông ta gần như kêu inh

ôi theo tiếng nhạc làm đám đàn bà trong bếp bật cười. Nhà thờ không cho phép uống rượu hoặc hút thuốc, nhưng Diller có một thói xấu không bị cấm là tính phàm ăn. Chiều thứ Năm nào ông cũng thưởng thức món thăn lợn nấu cho ông, như dấu vết duy nhất còn lại của cuộc sống ở Mỹ. Ông thích các món ăn Mexico hơn, và ăn nhiều đến mức trở thành truyền thuyết khắp vùng. Ông không phải là người mộ đạo nhiệt thành, nhưng ông hiểu chính cái nghề bác sĩ và tài khéo trong y học đã dán cho ông cái nhãn của Chúa Jésus, rất được sùng bái ở vùng núi kiết quệ này. Ông không về Mỹ trong những chuyến nghỉ phép mỗi năm một tháng nữa. Cái cảnh ba mươi ngày ngồi ở Bắc Dakota và cầu nguyện cho những kẻ ngoại đạo trên toàn thế giới làm ông chán ngắt. Diller khá thích những kẻ ngoại đạo và vẻ đẹp dãi dầu của vùng h., những nỗi trớ trêu phải chịu đựng và thuyết định mệnh của thời tiền-Cơ đốc. Ông thích ăn thịt gà, thịt heo, heo sữa, dê và cừu mà dân chúng đưa đến làm quà khi ông thực hiện được một kỳ công nào đấy trong y học. Thậm chí ông quý cả anh chàng y tá Antonio ẻo lả, lúc nào cũng tìm ra có để lái xe đến Nogales hoặc Hermosillo. Một năm trước, cha đạo của hội truyền giáo đã đến thăm và hỏi Diller có phải Antonio là loại "hơi đặc biệt" không. Diller cầm tịt, giữ kín tài nấu ăn của Antonio, anh ta biết nấu những món ăn lạ lùng không có trong sách, và hát rất hay những khúc ballade dù cho các giống trong khúc ca có khuynh hướng đối giới tính.

Diller rên lên khi con gái của Mauro chạy ào vào, kêu tướng lên là có người bị thương trên núi. Cô bé lôi cái túi cứu thương ra chiếc Dodge Powerwagon nay dùng làm xe cấp cứu, có tấm vải bạt phủ nóc và lều ở đằng sau. Diller đi sau, mang theo món thịt hầm. Ông khoái món dưa bắp cải ở đáy đĩa hầm mỡ heo. Diller đứng lại trên hiên của đồn điền và hít thật sâu mùi không khí ban chiều, mùi phân bón và mùi đinh hương ngọt ngào, những bông hao nhàu nát đang thối rữa, mùi của những tảng đá và cát quá nóng đang nhạt dần trong đêm. Diller yêu thích thung lũng vì nó có vẻ tối tăm và nhiều bóng râm ngay cả trong lúc nắng rực rỡ.

Tại hiện trường, Mauro cầm đèn pin soi trong lúc Diller lau mỡ heo dính trên bàn tay vào quần và cúi xuống thân người, đọc lời cầu nguyện rồi khám kỹ và dự đoán. Ông không tin người đó sẽ sống vì trong hai mươi bốn giờ đầu tiên thật bấp bênh, anh ta đã bị mất nước nghiêm trọng. Sợ không bị nứt nhưng trông mắt đưa qua đưa lại cho thấy bị chấn thương nặng. Diller lấy đèn bỏ túi ra và cúi xuống gần mắt người đàn ông trần truồng xem chỗ sưng phồng thành núm trong nhãn cầu, một chấn thương rất nghiêm trọng. Sau đó ông lướt đôi tay to lớn, thành thạo lên thân người, khẳng định bị gãy xương sườn và cánh tay trái. Diller luồn cánh tay xuống dưới thân người đàn ông và nâng anh ta lên. Mauro cầm túi và chiếu đèn soi đường.

Về đến bệnh viện, Diller làm việc suốt đêm có Mauro phục dịch. Ông muốn Antonio ở đó giúp nhưng anh chàng đã biến mất vì những lý do giả mạo như thường lệ. Diller hơi hoang mang vì người bệnh. Dưới ánh đèn pin, ông thấy mọi việc đáng thương hơn nữa, nạn nhân đã bị cuộc

chiến ma túy nổ ra gần biên giới hành hạ. Những kẻ tị nạn như thế này đã cung cấp cho Diller vài trường hợp thú vị nhất, xen kẽ với các nạn nhân ung thư của người cao tuổi thông thường, hay trộn Dilaudid mạnh với thuốc để dễ dàng lên thiên đường. Lúc đã lau sạch máu, mới thấy người đàn ông trần truồng này chắc chắn là người nước ngoài: tóc anh ta cắt rất đẹp, răng bọc vàng đắt tiền, móng tay cắt tỉa cẩn thận và làn da rám nắng mận mà, thân thể lạnh lặn, cường tráng, mọi vẻ làm anh ta khác hẳn bọn buôn lậu.

Sắp rạng đông, Diller mỉm cười thấy mạch đã đều và có phản ứng với dung dịch trong tĩnh mạch. Ông thận trọng thăm khám kỹ chỗ xương hàm vỡ vụn, sau này sẽ phải làm phẫu thuật thẩm mỹ nếu anh ta muốn. Mauro lau làn da rám nắng bằng giấm và dùng gạc nóng lau hai tinh hoàn sưng phồng, nói đùa trong lúc làm việc mệt nhọc rằng đây là việc tốt nhất cho Antonio. Bác sĩ không nhịn được cười phá lên, dù đó là việc không thể trong lúc vẫn còn khó khăn như thế này. Bác sĩ hát La Paloma trong lúc băng bó các dễ sườn, Mauro hoà theo bài hát tuyệt vời bằng cái nhịp trẻ con của anh ta.

Mauro và bác sĩ chuyển người đàn ông vào phòng riêng duy nhất trong bệnh viện rồi ra hành lang, con gái của Mauro dọn cà phê cho họ lúc trời vừa hé sáng. Diller nháy mắt với Mauro, cho anh ta một viên Dexamyl và tự uống một viên. Mauro mỉm cười vì điều bí mật nho nhỏ này, suốt thời gian cấp cứu họ không được ngủ, anh ta thích uống mescal [2] giấu dưới gầm giường của anh ta hơn, dù đã tuyên thệ công khai ở nhà thờ chống lại các loại rượu cồn. Ý nghĩ của bác sĩ nhất quán hơn, chỉ khi đã trưởng thành, ông mới nếm vị rượu cồn. Từ lâu rồi, vào năm thứ hai ông ở hội truyền giáo và vợ ông đã bỏ ra đi vĩnh viễn, giải thích trong cơn cuồng loạn rằng bà không thể chịu nổi cuộc sống ở Mexico và bà không còn yêu ông nữa, Diller đã ngồi trên mảnh sân đất suốt đêm và khóc trong lúc người giúp việc hoảng sợ, đứng trong hàng hiên của ấp trại theo dõi ông. Giữa cái đêm lâm ly ấy, Mauro đã mang đến cho ông cả lít mescal và ông đã uống một cách thèm khát. Diller ngủ suốt một ngày nóng bức trên đất, mọi người lần lượt che mặt cho ông và giữ cho ruồi khỏi bầu. Diller mỉm cười khi nhớ lại nỗi đau ấy.

Lúc này những tia nắng đầu tiên đã nhuộm màu nâu vàng một bên đỉnh núi. Cái màu riêng biệt ấy làm màu nâu trên sườn núi đầy đá nhạt đi, luôn nhắc ông nhớ đến miếng sườn hươu và sáng nay, sườn hươu lại làm ông nhớ đến những lát thịt hươu. Thịt heo và dưa bắp cải không còn ngon nữa, ông quyết định bỏ và hoà nhập hoàn toàn với cộng đồng bản xứ. Con gà trống gáy làm ông nghĩ đến món gà quay. Người đầu bếp gọi to và Diller cùng Mauro vào bếp, họ ăn một bát to menudo và bánh bột bắp. Ông tin như dân Mexico rằng món lòng hầm nhừ rất bổ, dù ông sẽ không tin như thế nếu không thích món này. Ông là người có khẩu vị nhất định. Ông lo những sở thích ấy sẽ giết ông từ từ vì ông đã tăng đến 135 kí lô, dù ông có bộ khung to lớn và cơ bắp nặng nề. Dexamyl làm máu gổ trống trong tai ông, mang theo sự bất hạnh lan tràn khắp

vùng quê, ông thích thú đùa dỡn với thần Chết. Sau bữa sáng, ông vừa đi dạo vừa hát những bài hát ngắn về tình yêu và cái chết. Ông thăm nhận xét rằng bệnh nhân cần có dạ dày thật khoẻ để chịu được nỗi đau khi hết cơn bất tỉnh.

Chiều hôm ấy, Hector, đại úy cảnh sát liên bang khu vực ghé đến lập biên bản về người bị thương. Lúc nửa ngày nhận báo cáo qua điện tín, ông ta vui vẻ ra lệnh cho trợ lý chuẩn bị xe jeep để đi suốt đêm. Đến thăm bác sĩ có nghĩa là được chén lu bù và chơi cờ suốt đêm, bàn luận về nghề làm vườn, về chính trị, về việc nuôi gia súc làm thức ăn, và cuối cùng là có dịp nói về sức khoẻ của ông ta, vì ở độ tuổi năm mươi lăm, Hector mắc chứng nghi bệnh và lo lắng về khả năng sinh dục yếu ớt của mình. Ông ta kính trọng sự mộ đạo sâu sắc của bác sĩ nên chỉ nhắc đến khía cạnh y học của khả năng tính dục một cách tế nhị, điều ấy làm bác sĩ thú vị và ông khuyên nên giảm uống rượu và hút thuốc lá, năng tập thể dục. Lời trêu chọc cuối cùng là gợi ý có lẽ Hector quên mất conchitas của ông ta vì những mối quan tâm thiêng liêng mất rồi. Gần đây bác sĩ cảm thấy rất hoảng vì đã thêm khát lúc ông chữa cho một cô gái sơn cước hấp dẫn bị bò cạp cắn vào chỗ trên cùng của bắp đùi. Ông đã cầu nguyện nhiệt thành nhưng có vẻ như nó chẳng giúp đỡ gì mấy, ý nghĩ của ông cứ trở lại những năm đầu lấy vợ ở miền Bắc Dakota, ông và người vợ trẻ măng của ông đã làm tình đến kiệt sức.

Khi Hector và trợ lý đến, họ đến ngay chỗ người bị thương nhằm giải quyết cho xong những thủ tục tẻ nhạt, để có thể vui chơi cả buổi tối. Bác sĩ cầm lấy vân tay vào lúc này, ông nói sẽ gọi vân tay ngay khi nào các vết thương khá hơn. Trong vụ này, ông sẽ gọi cả dấu vân tay của chính ông vì không muốn gây rắc rối cho bất cứ ai. Những người Mennonite không bao giờ giở luật ra với nhau và bác sĩ áp dụng nguyên tắc này cả trong lúc hành nghề. Ông chăm sóc cả phần hồn lẫn phần xác và tin rằng các nhà cầm quyền dân sự có đủ thiết bị để tiến hành công việc mà không cần ông trợ giúp. Hector rất mừng vì sẽ có chuyến trở lại để thẩm vấn, còn bác sĩ định sẽ xui bệnh nhân giả vờ mắc chứng quên nếu anh ta muốn thế, hoặc làm bất cứ việc gì miễn là thoát khỏi thói quan liêu và hình phạt nghiêm khắc theo luật dân sự của Mexico. Viên trợ lý lập một biên bản chiếu lệ với thông tin sơ sài của Mauro và sau đó họ đến quán rượu dưới thung lũng để gây ấn tượng với dân địa phương. Hector và bác sĩ ngồi ăn một bữa thịnh soạn nhiều món, Hector làm ra vẻ mệt nhọc như người đã xong công việc suốt một ngày dài và không muốn nhớ lại.

Ngày thứ ba sau khi tìm thấy người bị thương, Diller trở nên ngần ngại. Người đàn ông bị viêm phổi nhẹ và không phản ứng nhanh với Pénicillin, bác sĩ cầu nguyện cho anh ta không bị dị ứng. Diller không muốn làm hại anh ta nếu gửi trực thăng đến bệnh viện cao cấp hơn ở Hermosillo. Thêm hai ngày nữa, sốt đã dịu nhưng vẫn hôn mê. Lúc này Diller quyết định để anh ta hôn mê thêm hai ngày nữa mới gọi điện cho Hector. Ông thích kiểu làm việc tay đôi cân

xúng và ông tò mò về người bị thương đến mức nóng lòng bịa ra nhiều lý do để giữ anh ta lại. Đêm trước buổi sáng hạn cuối cùng ông chú ý thấy Mauro đeo chuỗi vòng cổ bằng răng chó sói đến bên giường bệnh. Không ngờ gì nữa, chuỗi vòng là của mẹ Mauro, bà nuôi gia súc và là người giúp việc, tránh cho bà cái tiếng buôn bán dược thảo và làm nghề phù thủy. Diller thường giảng giải về những mối nguy hiểm của thói mê tín dị đoan, nhưng lúc này ông mỉm cười vì ý định tốt đẹp mà ông hiểu là một dạng yêu thương. Lúc ông vặn nhỏ đèn và rời đi, ông không nhận thấy người bị thương đang quan sát qua kẽ hở của một trong những mí mắt không bị bầm tím của anh ta.

Chẳng cần biết quá nhiều về người bị thương đang nheo mắt nhìn vào bóng tối và tiếng kêu vù vù khe khẽ của chiếc quạt trần cánh bằng gỗ sồi. Tên anh ta là Cochran và anh nghe thấy tiếng rền rĩ của chiếc máy phát điện chạy bằng diesel, tiếng vo ve của con muỗi duy nhất trong phòng, xa hơn và yếu hơn là tiếng nhạc vọng từ chiếc radio của bác sĩ, buồn bã và trữ tình một cách tàn nhẫn dường như làm đêm tối cũng bầm tím như thân thể anh ta vậy. Nhưng nước mắt anh đã cạn trong mấy ngày nửa thức vừa qua. Như bất cứ sinh vật nào đùa giỡn với cái chết, anh đã cố học được bản chất của sự đe dọa trước mắt. Anh biết lúc này chẳng còn mối đe dọa trực tiếp nữa, lẽ ra thấy nhẹ người anh lại cảm thấy như ngưng đọng, như thể anh đang đung đưa một mình trong bóng tối, trong lúc ở bên ngoài vạn vật tiếp tục xoay theo những phép tắc mà anh không còn tham dự nữa.

Anh vừa bị đánh – vượt xa mọi ý định báo thù. Anh coi sự trừng phạt như một sợi chỉ dài kéo ngược từ hiện tại, từ căn phòng này đến gần ngày anh ra đời. Chắc là do tác dụng của thuốc an thần, đầu óc anh có một sự lạ lùng mới mẻ làm anh nhớ mọi sự như những chấm li tuổi dọc theo sợi dây đến cái hiện tại khó mà chịu nổi. Anh không thể ngăn được thứ gì, lồng ngực anh không thể thoát khỏi những dải băng. Anh đau quá không thể ngủ được và ngày mai anh sẽ phải cho bác sĩ biết anh đã tỉnh, để giảm bớt nỗi đau. Anh vui vui vì tính kín đáo, vì ý chí quyết sống vượt qua mọi thứ của anh mà anh hiểu rất rõ. Anh đã trải qua nỗi ân hận lúc để lại vết nhơ từ đoạn đời này sang đoạn đời khác. Anh đã chán sự tiếc thương và sức lực duy nhất còn lại đêm ấy là để mừng tượng mọi chuyện đã xảy ra như thế nào, như thế là may lắm rồi. Đó là đêm dài nhất của anh, và sự sống kích động nó na ná như luồng gió khắc nghiệt, lạnh lẽo, thổi thông thoáng qua bóng tối căn phòng, đầu tiên là viên bác sĩ lăm bắm cầu nguyện, trước lúc đó có một bà lão treo chuỗi vòng vào cột giường và đặt bàn tay lên mắt anh, rồi đến một thanh niên với động tác của một vũ công kéo tuột tấm vải che để nhìn anh. Sau đó là một khoảng không dài, tấm tối chẳng có gì xen ngang, một cánh cửa chớp lách cách, trên đó anh nhìn thấy cái yếm thịt màu đỏ son trên cổ con chim kên kên và nghe thấy âm thanh trong yết hầu phát ra từ cặp mắt vàng khè của con sói lúc con chim vỗ cánh bay lên trời và con sói nhìn chăm chú

vào anh, cả hai không thể hiểu nhau ngoài những cử chỉ đơn giản và hơi thở của anh rít lên qua những chiếc răng vỡ. Trước đó, chiếc xe ô tô xả khí và nảy lên, còn anh nằm trong thùng xe máu chảy đầm đìa, cố nén ho để khắc máu trong cổ họng và việc đó rất đau đớn, gần như quá sức. Sau đó anh bị ném mạnh qua không khí, rơi qua bụi cây, ngực anh đập vào một tảng đá, rồi lăn tròn và đầu anh đập vào cái gì đó.

Chẳng cần biết quá nhiều về người bị thương tàn tệ như thế, vì anh đã bị thương nặng đủ để thay đổi hoàn toàn dòng đời, có phần theo cách ngược lại, lễ ban thánh thể lần đầu, không ít hơn sự thay đổi đột ngột đối với một người tầm thường, biến đổi một tín đồ Cơ đốc, sự nhập thiền của tín đồ đạo Phật. Tuy nhiên, có thể bỏ qua những ý nghĩ không mạch lạc vì anh đang đau đớn và nhìn vào thứ chúng ta muốn gọi là thực tế đơn giản, một khái niệm chúng ta sử dụng dễ dàng những lúc muốn tự dối mình thoát khỏi sự thối tha đặc biệt trong đời chúng ta. Buổi sáng trước khi Mauro và con gái tìm thấy anh bên lề đường, trừ buổi sáng hôm sau, anh chỉ là một mẩu thịt ngắc ngoài đang thối rữa suốt từ ngày đến đêm, anh đã tỉnh trong một trạng thái hiếm có mà anh cho là tình yêu thương. Anh sống trong một căn hộ khép kín, đất vừa phải ở ngoại ô Tucson, là ông chủ của ngôi nhà, trong mảnh sân sau nhỏ kín đáo có một cây đoan và ba sân tennis. Anh đã cho một người New York đã hồi phục có hiệu quả bệnh suyễn, phải đến kiếm tiền ở miền Đông, thuê lại khu nhà.

Anh đang yêu và gọi điện cho người yêu ngay từ lúc thức giấc, một cử chỉ hợp với tuổi trẻ hoặc trạng thái mơ mộng của hai thập kỷ trước, hợp với những người đang yêu đăm đuổi ở cuối thập niên ba mươi, đầu những năm bốn mươi. Họ nói chuyện vội vã, nháy lung tung từ tiếng Anh sang tiếng Tây Ban Nha. Họ sẽ gặp nhau công khai được một lát, giải quyết một việc chung của họ rồi dạt vào một căn nhà gỗ nhỏ đã thuê sẵn, thường ở vùng biên giới phía Nam Agua Prieta, Mexico, trước kia dùng để săn chim cú.

Thực ra anh chưa làm được gì, anh nghĩ lúc tắm vòi hương sen. Suốt hai năm trời anh đã loay hoay đến kiệt sức trong cái thời buổi khó khăn này. Ở tuổi bốn mươi mốt, lúc đứng trước gương và cạo râu, anh không còn dừng lại thán phục hình dáng đẹp đẽ của mình nữa, cặp mắt anh thường mệt mỏi, để lộ nhiều dấu hiệu của một người hay uống thuốc an thần.

Anh lau khô người trong phòng khách, cho con chó săn lông xù tên là Doll ra khỏi cánh cửa trượt, và bắt đầu một loạt các bài tập yoga phức tạp. Anh dừng lại đặt đĩa La Mer của Debussy vào máy stereo và mỉm cười với bức tranh lớn anh đã phóng từ bức ảnh lớp năm của con gái anh. Vừa mỉm cười, bứt rứt vì lẻ loi, anh cảm thấy day dứt nhớ lại hồi ở Torrejón bên ngoài Madrid, cứ đến thứ Bảy anh và con gái lại đi chợ, mua đủ thứ cho bữa ăn linh đình ngày Chủ nhật. Con bé có mái tóc vàng lộng lẫy giống mẹ và hay hỏi đủ thứ về Tây Ban Nha, đất nước đầy mê hoặc đối với nó. Sau đó hai bố con đến tiệm cà phê, anh gọi nửa chai vang trắng, và một ly

nước cam ép cho con gái, nó hút chậm chậm và nói bằng giọng trẻ con "jugo de naranja al natural", Những ông già Tây Ban Nha thích ngắm cô bé ăn một đĩa tapas, thân ái nhận xét về chiều sâu của "tâm hồn" cô bé đang ăn món mực dầm, ăn cả râu mực và tất tần tật. Giờ đây con bé đang sống với mẹ ở San Diego. Cuộc thao diễn ở Lào của anh giữa bao nhiêu thứ (rượu, gái, sự bất lực không thể ngồi yên) đã làm cuộc hôn nhân của họ tan vỡ. Hồi ở Lào, anh đã vấy một phát Phantom 75 để lại một gã thủy thủ chết đứ đừ, và ở hai tháng với một số ngư dân thiện trong rừng rậm để tránh quân Pathet Lào và cộng sản. Về cơ bản, anh chống chính trị và giờ đây chiến tranh chỉ tái hiện trong những cơn ác mộng. Anh đã từng là phi công lái khu trục suốt hai mươi một năm, từ năm mười chín được ba chín tuổi, và lúc này không thể chịu được cảnh tượng một chiếc máy bay. Anh lái chiếc Mark IV mòn vẹt đi khắp nơi ở California, lao vào những cuộc chèn lấn lu bù.

Sau khi tập xong, anh uống một tách cà phê và kiểm tra ba cái vợt tennis C6 Trabert của anh. Ngày hôm kia, anh đã xếp thứ hai trong một cuộc thi đấu ở câu lạc bộ, chỉ thua một thanh niên trẻ bằng nửa tuổi anh, đang được coi là một tay nhà nghề có triển vọng hứa hẹn nhất ở Arizona. Hôm nay anh và bạn chơi được coi là một cặp đánh đôi nhiều khả năng thắng, nhất là anh. Hôm qua tỷ số là 7-5, 4-6 và 6-4 trong một ngày rất nóng và ngay cả khi đứng thứ hai, anh biết anh sẽ không đứng thứ ba. Tibey đã sai thuộc hạ của anh ta đặt một thùng Dom Perignon trong xe với một bông hồng trắng muốt, lẻ loi cài trên tấm thiệp. Nhìn bông hồng trắng anh không thể đoán ra và nghĩ đến Miryea, vợ của Tibey.

Tên thật của Tibey là Baldassaro Mendez. Giống như nhiều người Mexico quá ư giàu có, anh ta có một ngôi nhà dự phòng ở Mỹ. họ là một cộng đồng nhỏ và đến dự tiệc ở nhà nhau tại Palm Beach, Dallas, Phoenix và San Antonio. Họ đầu tư chiều sâu vào bất động sản, một kiểu kinh doanh đơn giản nhất đỡ phải trông coi, và dễ dàng bước vào các giới trong xã hội vì sự giàu có ghê gớm của họ và sự quyến rũ của dân lục địa. Tibey sử dụng anh như một đấu thủ gian lận trong các cuộc thi đấu ở nhà anh ta, và Cochran thán phục sức sống thô lỗ của Tibey. Cochran luôn từ chối tiền của Tibey dù anh nhận lời đến thành phố Mexico, ở đó là cặp đánh đôi họ đã lôi kéo hai gã Texas vào một trận đấu trên nóc nhà ở Camino Real. Họ bỏ túi ba ngàn đô la, gần bằng số tiền Tibey mất bay cho một bữa tiệc hai mươi người ở Forquet Miryea. Anh để những cái vợt xuống, thấy dây đã căng rất chuẩn. Anh lấy bức ảnh trang xã hội trong ví ra ngắm hình dáng hững hờ, mảnh dẻ của nàng đang cưỡi con ngựa thuần chủng. Một sự vô lý hiển nhiên làm sao. Anh đã trải qua nhiều cuộc chiến trên tình trường đủ để coi tình yêu gần như một thứ bệnh, một quan niệm phổ biến ngày xưa, hồi thế giới có vẻ như trẻ hơn và sáng suốt hơn. Anh nằm trên sàn nhà và thở thật sâu, cố đoán đầu mỗi câu chuyện đang hình thành trong đầu. Anh hay cười nhạo khi các phi công khác có linh cảm về điềm gở, cứ như cảm giác tổn thất luôn

có sẵn dưới xương ức của họ và bắt đầu lan toả. Nhưng nó đã xảy ra vào ngày có chuyến công cán suýt chết của anh, một van điều tiết không thể điều khiển nổi, một loại trôi tự do nghĩ mà sợ. Doll cào cào bên cánh cửa trượt và anh để nó vào, phun nước cho nó mát rồi vuốt ve nó trong cái ổ trên đi văng của nó. Doll lúc nào cũng mảnh khảnh, dịu dàng, lặng lẽ và anh ngạc nhiên mỗi khi đưa nó ra cánh đồng, nó trở thành một cái máy săn rất hăng hái.

Ai cũng mong có một giới hạn bí ẩn trong đời, để chẳng phải làm gì đặc biệt cũng được yên ổn. Trước khi gặp Miryea, anh đã có một cuộc tình ngắn ngủi với một cô gái ở Corpus Christi, vừa tốt nghiệp Wellesley, nhưng sự huyền bí sớm tan biến vì ác ý, anh nhận ra rằng anh đã trói mình vào chuyện yêu đương này chỉ để khỏi buồn chán. Anh đã mất hai năm cố thu xếp cuộc sống dân sự, và hiểu rằng chẳng bao giờ anh giải quyết mọi việc một cách chính xác như trong hải quân, anh luôn có chuyện này nợ với người mẹ hay cáu, và anh là đứa con nuôi mồ côi mà bà đối đãi chẳng khác gì anh hành nghề vậy. Cô gái Texas ấy xinh đẹp, chân dài và sáng dạ nhưng quá trẻ và gàn gàn, cô như một ngôi nhà muốn được người ta lui tới, còn Miryea dù chỉ lớn hơn cô vài tuổi lại là ngôi nhà năng được lui tới. Anh chơi tennis ở nhà Tibey đã hơn ba tháng, song Miryea nhận ra anh chỉ vì tình cờ. Hôm ấy, sau bữa tối ở nhà Tibey, mọi người uống quá nhiều rượu vang, nàng bắt gặp anh đang ngắm nhìn những quyển sách trong thư viện của nàng, trong lúc những người đàn ông khác lao vào cá cược rất cao cho ván billard, còn cánh đàn bà đang trò chuyện về những Givenchys mới và vì sao Halston lại trở thành uỷ mị.

Sau nhiều chuyến du lịch ở Guantánamo, lần đầu tiên anh làm hướng dẫn và chuyến du lịch sau đó ở Torrejón anh đã nói tiếng Tây Ban Nha trôi chảy. Anh không chịu làm kẻ ngu, ngay từ hồi niên thiếu ở Indiana anh đã tháo rời một chiếc Ford V-8 xem nó hoạt động ra sao, và gia nhập hải quân chỉ vì muốn làm việc với các động cơ phản lực. Anh luôn ngạc nhiên sao dân chúng lại đánh giá thấp sự hiểu biết về máy khu trục đến thế. Anh lao vào học tiếng Tây Ban Nha cẩn thận và có phương pháp. Miền Trung tây đã nổi tiếng về loại thanh niên nông dân độc thân muốn hiểu biết mọi thứ, và ở Guantánamo, anh rất ngạc nhiên thấy người ta nói được nhiều thứ tiếng khác nhau, một câu hỏi không kém phần hấp dẫn. Những anh chàng nông dân ấy rất biết nhìn xa trông rộng. Cochran thích sự sáng tạo trong ngôn ngữ và học tiếng Tây Ban Nha như một cuộc thử nghiệm, tìm tòi như một nhà thông thái gốc ghêch, quen với lịch Tàu mà vẫn khư khư giữ tiểu thuyết và thơ. Không người nào trong số bạn bè dám hỏi vì sao anh là người đứng đầu thật tự nhiên và là người giỏi nhất trong mọi việc anh chọn làm, dù là đánh pool, bơi với một ống thở và chơi tennis, luôn giữ vai trò độc tôn trong những chuyện nhảm nhí như một thứ bấm sinh và anh say mê hơn, táo bạo hơn mọi người, đến mức đáng ghen tị. Lúc con người xinh đẹp ấy đến gần anh đang cầm một quyển sách, tuyển tập Lorca mà anh rất quen in trên giấy vỏ hành[3], bìa bọc da ở Barcelona. Anh đã hoàn toàn nhầm lẫn vì thái độ hồ

hững của nàng suốt ba tháng qua. Sự thể đã vượt xa ý định đánh "một cú" vào khu vực căng thẳng dành riêng. Thành thử lúc nhìn thấy nàng anh mất hết vẻ duyên dáng, thoải mái và chủ động của mình. Anh cảm thấy nàng chỉ cần liếc mắt là anh đã bị gục ngã và hôm trước trong lúc đang bơi, anh đã phải uống một ly mới dám nhìn nàng cắn miếng bánh mì kẹp trước khi nàng quyết định ngủ trưa, và Tibey đã nhún vai, một cử chỉ phổ biến tỏ thái độ không hiểu. Anh nghĩ với tư cách là bạn của Tibey, nàng cho anh là một kẻ làm ăn to đầu mà đại và anh đã khéo léo làm mọi thứ để xua tan ý nghĩ của nàng. Lúc nàng áp sát vào anh bên giá sách, anh nhận ra đây là lần đầu tiên anh nói chuyện với nàng chỉ có một mình. Nàng gõ nhẹ vào quyển sách trong tay anh và đọc tên sách. Nàng mỉm cười và trích dẫn Lorca[4] "Quiero dormir el sueño de las manzanas, alearme tumulto de los cementerios..." ("Tôi muốn ngủ một giấc diệu huyền, xa cách sự hỗn độn của các nghĩa trang...") Anh tưởng như chưa bao giờ nghe thấy lời nào đẹp hơn và nhìn đắm đắm lên trần nhà, đỏ mặt như một cậu học sinh thật thà, anh cũng trích dẫn bài thơ ấy đáp lại "Tu vientre es una lucha de raíces / y tus labios una alba sin nalgas / Bajo las rosas tibias de la cama / los muertos gimen esperando tuyo" ("Bụng em là chiến trường của mọi gốc rễ / môi em là ánh bình minh mờ tỏ / dưới những bông hồng ấm áp trên giường / người chết rên rỉ đợi đến lượt").

Nàng nhìn anh đắm đắm trong giây lát và thái dương anh đập loạn xạ. Nàng đỏ bừng mặt và ngoảnh nhìn đi, còn anh muốn nói một câu ngốc nghếch nào đó cho đỡ căng thẳng nhưng không thể tìm ra lời. Nàng hếch cằm như đang nhìn một vật xa xăm và lúc nhìn vào cổ nàng, anh tưởng như thấy mùi thơm hoà trộn giữa cỏ ba lá và quả cam. Anh đánh rơi quyển sách xuống sàn và nàng cười phá lên rồi bỏ đi. Anh nốc hết một ly đầy brandy, rượu cứ dâng lên trong cổ làm anh trào nước mắt.

Đêm ấy lúc về đến nhà cứ đi đi lại lại không ngủ, bất chấp cả thuốc ngủ lẫn rượu. Tảng sáng, anh đưa con Doll vào sa mạc và bảo nó bắt vài con chim cú nhưng nó chẳng mấy hứng thú vì lúc này là tháng Tám, chưa đến mùa săn và anh không mang theo súng. Nó đứng sững, vĩnh viễn chỉ một con cú nhỏ trong bụi mesquite[5], rồi chạy thành những vòng tròn để đùa, trêu chọc chủ. Anh quyết định đi một chuyến dài để ổn định. Anh chẳng còn là cậu bé mười tám, có quan hệ với một người đàn bà làm anh hoàn toàn mất tự chủ. Nàng làm anh nhớ lại rõ ràng những người phụ nữ của Modigliani[6] anh đã xem trong một bảo tàng ở Paris. Anh nhớ lúc xem tranh, anh đã nói có người đàn bà nào như thể mình sẽ yêu mất thôi. Thật buồn cười. Doll cào cào và rên rỉ bên chân anh lúc anh nhìn mà chẳng thấy gì vào phong cảnh toàn những cây ngọc giá và cây mesquite.

Trở về anh đau đầu dữ dội và thay băng trong máy ghi âm đến năm, sáu lần. Anh nghe Tên cướp biển bốn mươi tuổi của Jimmy Buffet và tràn ngập cảm giác tự khinh mình. Anh bảo Doll

ngồi vào ghế trước mặt, một việc hiếm hoi, vừa vuốt đầu nó vừa nghĩ sẽ vui vẻ trở lại với các cô hầu bàn và tiếp viên. Anh vốn ghét những phụ nữ giàu có. Vài tháng trước, anh đi bơi với một cô gái ở Corpus Chirsti, cô ta quên tháo chiếc đồng hồ Tiffany và anh đã nghĩ chiếc đồng hồ ấy có thể nuôi sống gia đình anh cả một năm hồi anh đang ở Indiana. Họ có một nông trại nhỏ, một hiệu sữa chữa ô tô và máy kéo. Lúc bức bách, cha anh có thể bán một bộ ắc quy lây ba con gà cho bữa ăn ngày chủ nhật. Anh không hiểu điều gì làm anh mê mẩn vợ của một nhà triệu phú Mexico đến thế, hơn cả một phi vụ lớn vì Tibey sở hữu một máy bay phản lực Lear và một cặp Piper Comanche dành cho các sân bay nhỏ hơn. Anh quyết định gọi Vonetta khi về đến nhà. Cô là chủ một tiệm ăn chuyên các món nướng, trạc tuổi anh và là một bạn tình tuyệt vời, đã ly hôn hai lần. Cô đã theo anh vài cuộc đi săn và câu cá, có thể quay chim cút ngon lành ngay trên giường bằng than mesquite. Lẽ tất nhiên cô hay kể những chuyện vui thông tục và tường nhà cô đầy những bức tranh trên nền nhung đen, gồm một con bò đực có cái nhìn hung hãn và một buổi hồng hôn Tahiti. Một buổi sáng, anh phát cáu với cô vì lúc thức dậy thấy cô đã ra ngoài, đang rửa xe cho anh.

Lúc về đến nhà, anh uống hai viên thuốc ngủ, tắm một chậu nước nóng và cố lết đến giường, lấy gối đè lên điện thoại. Anh cười mỉm vì cảm thấy buồn ngủ, nghĩ đến bức thư mới nhận được của cha. Anh gởi cho con gái tấm ảnh của anh, tay cầm cúp trong một cuộc thi đấu tennis. Vợ anh đã làm đám cưới với ông anh cả của anh, hiện đang làm việc với cha trên con tàu đánh cá ngừ của gia đình ngoài khơi San Diego. Họ đã rời Indiana từ hồi anh ở độ tuổi thiếu niên, sự kiện ấy vẫn còn khơi dậy nỗi buồn trong lòng anh nhưng cha anh đang làm ăn khá ở California. Trong thư ông viết "Cha đã xem ảnh, tuyệt lắm. Bao giờ con chán việc mặc quần đùi chạy quanh sân, trên tàu luôn có chỗ cho con. Yêu con. Cha."

Nhưng lúc thức dậy vào giữa trưa vì tiếng gõ cửa, cơn ác mộng lại bắt đầu. Miryea cho người đưa tin mang đến một hộp sách trong thư viện của nàng, bọc gói cẩn thận, tất cả đều đóng bì da, có nhiều ghi chú của nàng bên lề. Có vài cuốn tiểu thuyết của Barója, có cả Gia đình Pacual Duarte của Camilo J. Cela, Nina Huanca của Faustino Gonzalez-Aller, những quyển thơ của Machado, Guillén, Octavio Paz, Neruda và Nicanor Parra. Bức thư ngắn ngủi chỉ viết "Đây là một vài quyển ưa thích của tôi. Hy vọng anh cũng thích chúng. Miryea." Nàng viết thêm dòng tái bút "la Luz del entendimiento / me hace ser muy comedio". ("Ánh sáng của trí tuệ / làm tôi thành người biết suy xét nhất").

Anh uống liền ba tách cà phê, thêm brandy vào tách thứ ba, tìm nguồn gốc những câu trích dẫn mà anh cho là của Lorca. Cuối cùng anh tìm thấy trong La Casada Infiel ("Người vợ bất trung"). Anh rót thêm ly nữa và cầm lấy điện thoại nhưng chỉ có người hầu nói Señor Mendez đang ở Mérida. Anh không dám hỏi thẳng Miryea. Anh đi quanh phòng khách như mê sảng và nguyên

rửa. Lúc này anh không thể ghé qua, giả vờ gặp Tibey được nữa. Những người hầu của Tibey hình như cũng là vệ sĩ, chẳng ai có vẻ lơ phờ của người hầu thông thường. Lần đầu tiên anh tự cho phép mình hình dung Miryea khoả thân. Anh nguyên rửa và ném mạnh cái ly vào tường bên trên đi vắng. Con Doll sửa nhắng lên và anh cho nó cái bánh mì nhỏ kẹp thịt bò rán cho nó yên. Anh quay số nhà Tibey lần nữa, hy vọng có thể nàng trả lời nhưng vẫn là người hầu đó, cứ như anh ta dính lấy điện thoại vật. Anh lấy một khẩu súng săn trong tủ đựng súng, định đi bắn đĩa đất sét song lại để vào chỗ cũ, biết rằng mình chẳng thích thú cũng như không thể tập trung. Anh đi giày ống, nghĩ một chuyến dài tản bộ ban đêm trong sa mạc có thể làm anh bình tĩnh trở lại.

Anh sắp chui vào xe của anh thì nàng đổ xe vào chỗ trống cạnh anh. Anh chết lặng lúc nàng nói nàng không muốn làm gián đoạn buổi tối của anh và anh trả lời không sao. Nàng vuốt mái tóc ra sau và sửa lại chiếc khăn quấn quanh cổ rồi cười vì tình trạng không nói nên lời của anh. Anh cầm lấy tay nàng và hôn, như một chàng ngốc phong nhã. Nàng hôn bàn tay anh, rồi cắn nó và lại cười:

- Em đang nghĩ đến việc sẽ ở với anh một thời gian dài.

Họ làm tình suốt buổi tối, nhưng lúc chín giờ đêm nàng nói phải về để tránh mọi sự nghi ngờ. Anh bảo Tibey đang ở Mérida, và nàng nói em có một nửa tá chồng sẽ giết bất cứ kẻ nào xúc phạm đến em. Rồi nàng bảo anh ra khỏi phòng vì nàng muốn viết cho anh một bức thư, và đến sáng anh mới được mở. Nàng ra đi trong lúc anh đang đứng đợi trong buồng tắm, sung sướng ngắm mình trong gương. Anh nghe tiếng cánh cửa đóng lại và chạy vội ra khỏi buồng tắm và lao ra cửa, chỉ kịp nhìn thấy nàng chui vào chiếc BMW trắng của nàng. Nàng vẫy tay và phóng vụt đi. Doll gặp anh ở cửa. Bất cứ lúc nào có phụ nữ đến thăm anh, nó cũng ngủ hoặc giả vờ ngủ suốt với vẻ bên lên vì ghen tuông. Anh bóc toạc bức thư, chỉ thấy nàng viết nàng ghét nói lời chia tay và lặp đi lặp lại "Em yêu anh" tới bảy lần. Anh vừa nướng một miếng thịt lớn vừa hát, loạng choạng trên bếp nhưng chỉ ăn hết một nửa rồi liệng cả đĩa xuống cho Doll. Đêm ấy lần đầu tiên trong nhiều tháng, anh ngủ rất ngon. Cứ như thể anh đã vượt qua được căn bệnh đau răng kéo dài và khủng khiếp.

Tất cả mọi chuyện chỉ mới xảy ra ba tuần trước đây. Sự khiếp đảm lan khắp người lúc anh thu xếp túi tennis không phải là không có căn cứ. Một buổi tối nàng đổ cà phê nóng lên bộ ngực trần của nàng và khóc nức nở. Anh chạy kiểm thuốc pô mát nhưng nàng xua tay bảo nàng không bị bỏng, chỉ buồn vì câu chuyện sẽ không đi đến đâu. Anh cố hôn lên vết cà phê hồng hồng trên bộ ngực trắng nõn nà của nàng và nàng như hóa rồ, yêu cầu anh đừng chạm đến nàng. Anh đứng ngây ra đó suốt nửa giờ lúc nàng ngồi cứng ngắc nhìn anh trân trân. Chưa bao giờ anh thấy một thân hình đẹp tròn vẹn đến thế, cuối cùng anh quỳ xuống hôn lên đầu gối

nàng và nàng kéo anh vào với nàng. Anh vội vã nói với nàng rằng anh đã sắp đặt mọi kế hoạch, anh sẽ rút hết số tiền tiết kiệm và họ sẽ bỏ trốn đến Seville là thành phố anh ưa thích trên trái đất này, ở đây sẽ không có ai tìm ra họ. Nhưng nàng nói nếu anh nhắc đến việc đó một lần nữa, nàng sẽ chẳng bao giờ đến gặp anh. Đêm ấy lúc ra về, nàng tỏ ra lạnh lùng kỳ lạ với anh. Không người nào trong bọn họ biết rằng lúc họ hôn nhau bên xe nàng có một "người hầu" dựa vào cây cọ cách đó một trăm mét và theo dõi.

Lời cảnh báo thực sự và phá vỡ sự bí mật của họ đã đến, lúc anh sung sướng thú nhận cuộc tình của mình với người bạn đánh đôi, anh ta tái mét mặt ngay lập tức. Đó là người bạn duy nhất, là người tâm phúc của anh ở Tucson và là phi công của hãng Aeromexico. Anh ta bảo anh là đồ đầu đất, là đồ ngu mới không biết vì sao người ta gọi Mendez là Tibey, anh không hiểu và sững sờ trước phản ứng ấy. Người bạn nói:

- Tibey là tiburón, nghĩa là cá mập. Ngày mai cậu hãy đi ngay khỏi đây và đừng bao giờ trở lại. Thằng ấy mà nổi điên lên sẽ giết cậu chết tươi, nếu cậu không chịu đi. Cậu sẽ bị vùi sâu trong sa mạc đấy.

Anh đánh bạn và người bạn có vẻ không thềm để ý, rút hai cốc vai cho họ và nói anh ta có nhiều mối quan hệ, có thể làm một hộ chiếu giả khá an toàn để giữ bí mật, ngoài ra có thể cho Cochran tiền nếu anh cần.

Thật là một buổi tối đầy đe dọa và kinh hãi, nhưng hôm sau anh thức dậy có vẻ yên ổn. Song anh lại kể với Miryea và nàng cười phá lên, tiếng cười của nàng trong vắt như trẻ con và nói đừng ngốc thế, anh ta sẽ không giết anh đâu, anh ta sẽ giết em rồi nàng không cho nói lại chuyện ấy. Việc ấy mới xảy ra có mấy ngày trước. Ngay sau cuộc thi đấu, họ có ba ngày trốn ven bên nhau vì Tibey đang ở Caracas. Nàng bày trò đi thăm người ch. là vợ một nhà ngoại giao của Liên Hiệp Quốc ở New York. Sau cuộc thi đấu, tài xế đưa nàng ra sân bay và anh đón nàng ở đấy, họ đến Douglas, một thành phố biên giới ở bên kia Agua Prieta, và sáng hôm sau sẽ đến một căn nhà gỗ nhỏ.

Mọi việc suôn sẻ trừ cuộc thi tennis kéo dài đến tận chiều. Anh không thể thấy Miryea trong đám đông và sau khi thắng ván đầu nhờ người bạn cùng chơi, họ thua ván thứ hai 6-2 và bắt đầu ván thứ ba thật tệ. Người bạn quắc mắt nhìn anh và anh cảm thấy đôi chân nặng như chì. Anh quát một người phụ nữ trong đám đông đã đứng dậy lúc anh giao bóng. Rồi Miryea vào và bên lên nháy mắt với anh, anh nhớ anh đã hạnh phúc biết chừng nào và kết thúc ván thứ ba rất nhanh. Lúc anh đang tắm, tài xế của Tibey vào phòng thay quần áo, vô tình đưa chiếc phong bì cho anh và báo tin Señor Tibey muốn tặng anh một món quà. Lau khô người xong, anh mở phong bì và thấy tấm vé một chiều hạng nhất đi Paris rồi đến Madrid cùng mấy ngàn đô la toàn tờ một trăm và một bức thư ngắn viết từ nhiều ngày trước "Tôi biết anh sẽ thắng, bạn của

anh". Anh kiểm tra tấm vé vài lần, thầm nghĩ có lẽ do nhầm lẫn nên đã quên lượt khứ hồi. Anh quyết định không nói chuyện này với Miryea. Phá hỏng kỳ nghỉ cuối tuần làm gì kia chứ? Anh nghĩ và cô' át nổi bút rút mà trong thâm tâm anh cảm thấy thật sâu sắc, rõ ràng.

Trên đường ra sân bay, anh ghé vào căn hộ đón Doll và lấy túi. Anh uống vội một ly vang và cố xua cơn cồn cào cứ ào đến từng đợt. Anh cười thầm, nghĩ đến những năm đã qua thường là ở Mach II[7], những khúc quanh, khúc ngoặt trên bầu trời Việt Nam, Lào, và Cam pu chia, thỉnh thoảng lại vãi tè ra quần lúc tránh tên lửa. Hoặc lúc vọt khỏi vịnh Eglin khi tia lửa điện bắt đầu thiêu huỷ chiếc Phantom, hay những lần hạ cánh suýt chết trong đêm. Người bạn thân nhất của anh đã bị thủng máy bay ở Boca Chica gần Key West, sau khi sống sót qua một trăm phi vụ ở Đông Nam Á. Anh thường coi cuộc sống dân sự là một ân huệ và mỗi hiểm nghèo mới mẻ này làm anh vừa bực mình vừa phấn khích, tuyến thượng thận cứ dồn lên như cảm giác của bất cứ loài động vật có vú nào.

Gần đến sân bay, bầu trời Tucson trông như phồng lên và bắn thiu vì sắc vàng do khí thải của xe hơi. Một cuộn băng bị kẹt và lúc anh kéo, nó trải ra như sợi mì khắp chỗ ngồi. Mặc dù có điều hoà nhiệt độ, trong xe vẫn nặc mùi ozone và anh mong mỗi chuyến đi xuyên núi với Miryea. Anh quyết định bỏ qua chặng nghỉ ở khách sạn và Douglas. Họ sẽ ăn trưa tại một nhà hàng lịch sự ở Agua Prieta, rồi đến căn nhà gỗ nhỏ gần Colonia Marelas lúc đêm xuống. Biết đầu Tibey chẳng có bạn bè ở Douglas, và nỗi lo cho chuyến đi càng tăng thêm khi nghĩ đến việc bị bắt quả tang trong khách sạn. Người bạn ở hãng Aeromexico của anh quả quyết rằng Tibey dính dấp đến mọi loại mánh khéo về tài chính cả hợp pháp lẫn bất hợp pháp, cả những việc làm ăn chính đáng lẫn vận chuyển heroin qua biên giới. Ngày thứ Hai lúc về đến nhà, anh sẽ gọi điện cho một người bạn cũ ở Tình báo hải quân để kiểm tra về Tibey qua Washington. Tuy vậy việc đó chẳng quan trọng, anh rất mến Tibey và ba tháng qua họ đã chuyển từ mối quan hệ quen biết tình cờ thành một thứ gần như bạn bè. Ba tuần gần đây với Miryea gây cho anh nỗi đau nhất định vì mặc cảm tội lỗi, nhưng anh yêu nàng không sao chịu nổi và anh bám chặt lấy mối tình này, như một thứ lớn lao đầu tiên suốt bao năm tháng trong đời. Nói tóm lại, anh tương tự như một cậu học trò trung học loại đặc biệt nhạy cảm, bần khoản không biết có dám chia sẻ bài thơ với người mình yêu hoặc sợ cô nàng cười nhạo. Anh đọc bài thơ của nàng vì sự yếu điệu dịu dàng, sự lãng mạn của nàng nhanh chóng hoà quyện với anh, họ đắm chìm trong trạng thái yêu đương ngây ngất, trạng thái kéo họ trở lại những cảm xúc làm họ tươi trẻ lại dù đang ở độ tuổi nào. Chuyện ấy xảy ra từ lứa tuổi học trò đến những người về hưu, sự gắn kết ngẫu nhiên, chắc chắn của hai tâm hồn và thể xác thường dẫn đến hậu quả kinh hoàng và bất hạnh, vì quá nhiều sức sống tiềm tàng được giải phóng. Đã từ lâu anh không cảm thấy bất cứ việc gì hơi giống như thế, anh đã có đến nửa tá mối tình mê đắm với đàn bà, từ nữ diễn viên

truyền hình ở Madrid đến cô gái Texas gần đây, chưa tính đến cuộc hôn nhân của anh chỉ tăng thêm tình bạn bè triu mến hơn bất cứ thứ gì. Vợ anh là nữ y tá ở căn cứ Guam, một cô gái nông dân người Indiana và họ lấy nhau gần như chỉ vì ảnh hưởng của nỗi buồn nhớ quê hương.

Ở lối vào Braniff, anh nhét gọn tờ mười đô la cho người phu khuân vác nhờ để mắt trông hộ chiếc xe và đi thẳng đến phòng đợi V.I.P. nơi Miryea đang ngồi nhấm nháp ly đồ uống, cực kỳ hấp dẫn và bình tĩnh. Anh uống martini Stoclichnaya và nàng kể với anh rằng nàng đã phải gỡ mảnh khoé lúc kiểm tra cái túi đi New York đầy những quần áo, nói là quà tặng cho chị gái. Cả hai đều thu hút sự chú ý nhiều hơn họ tưởng; anh rám nắng và cường tráng, hoàn hảo không chê vào đâu được, trông trẻ hơn tuổi thật đến năm sáu tuổi nếu không nhìn kỹ quanh mắt, anh ăn mặc đơn giản nhưng đắt tiền với chiếc Rolex ở cổ tay. Còn nàng thu hút sự chú ý như một cơn lốc ở khắp mọi nơi, nhất là khi khán giả là loại người thời lưu, họ đoán nàng ở Rome, London hoặc Paris. Nàng sinh ở thành phố Mexico, nguồn gốc Guatemalan-Barcelona, học ở Lausanne và Paris. Nàng đã trải qua nhiều năm thanh xuân (nàng hai mươi bảy tuổi) là người lạnh lùng, trung lập và trang nhã, dưới lớp vỏ ấy nung nấu một phụ nữ trẻ đam mê và hiểu biết.

Nàng hơi thấp hơn anh, có một vẻ yêu kiều hầu như dễ sợ dù nàng làm bất cứ cử chỉ giản dị nào như ngồi trong phòng đợi Braniff, châm điếu thuốc lá và xem tờ tạp chí, nhiều con mắt vẫn đổ dồn vào nàng. Trong lúc ấy, một người đàn ông lớn tuổi hơn, thân hình chắc nịch có chiếc cặp da dê thỉnh thoảng lại nhìn từ sau tờ Forbes. Anh ta là trung úy của Tibey ở thành phố Mexico mà nàng không nhận ra. Lúc họ rời đi, anh ta đi theo làm như ngẫu nhiên và gọi một cú điện thoại, rồi tách khỏi họ ở lối đi đầu tiên trên đường ra cầu thang máy bay.

Trong xe, nàng vô cùng hạnh phúc, với tâm trạng trẻ thơ, nàng tua lại cuộn băng và hát cho anh nghe những bài dân ca Guadálajaran anh thích. Ra ngoài ranh giới thành phố, nàng lôi túi của nàng ở ghế sau và thay bộ complet trang trọng Balenciaga bằng bộ váy áo mùa hè nhẹ nhàng. Anh nói anh không thể chịu nổi khi nhìn nàng ngồi đó với tốc độ bảy mươi dặm một giờ, nàng nói anh yêu của em chẳng ai bắt anh phải chịu, thế là anh lái xe rời con đường vắng vẻ và họ làm tình ngay lúc cuối chiều, uốn cong người trên mui xe. Cách đấy khoảng bốn trăm mét, trên ngọn đồi nhỏ có một người đàn ông quan sát họ qua chiếc ống nhòm Zeiss-Ikon. Gã dựa sát vào chiếc xe tải nhỏ không biển số và thầm thở dài lúc đôi chân Miryea giơ lên, hạ xuống và quăn lấy bạn tình. Lấy một lon Tres Equis trong thùng lạnh trên ghế, gã cảm thấy phát sốt như không khí nóng nực vì cái cảnh chập chờn, vắn vẹo qua ống nhòm.

Gã nghĩ thầm nếu Tiburón ở đây, chắc anh ta đã rút phắt khẩu súng trường dưới ghế mà bắn họ chết tươi, như bắn một con hươu hay con dê núi. Trong lúc gã quan sát, cuộc tình của họ đã xong, miệng nàng há ra trong tiếng cười ròn rã đủ cho gã nghe thấy. Nàng nhảy theo nhiều vòng tròn và người quan sát toát mồ hôi lúc người đàn ông sụp xuống mặt đất và la hét gì đó.

Gã hạ thấp ông nhòm xuống trong giấy lát và nghĩ không thể chê trách thị hiếu của thằng cha nước ngoài này, nàng đẹp như một ảo mộng, còn gã chỉ nhìn thấy nàng một lần từ xa khi Tiburón đến thăm bà mẹ già ở Durango một tuần lễ.

Trở vào xe, nàng nói nàng cảm thấy mình như một ả gái điếm, người đắm mồi hôi, mái tóc ẩm ướt dính bết vào thái dương. thật phi thường, được đi một chuyến bằng xe vì từ nhiều năm nay nàng chẳng làm gì ngoài những chuyến bay. Anh bắt đầu bắn khoả, hơi hoang mang về chiếc xe tải nhỏ đi sau độ một phần tư dặm, nghĩ anh phải chú ý đến nó trước khi họ ngừng xe.

Nhưng chiếc xe tải rẽ vào Benson và anh thôi lo lắng cho đến lúc họ đi qua Tombstone, nàng nhắm mắt lại và nghĩ cái tên của thành phố này mới kinh khủng làm sao! (Tombstone: bia mộ). Anh nhớ lại hồi mình mới lên mười, anh đã làm một tấm bia mộ cho con ngựa của anh mắc vào dây thép gai và bị thương nặng đến mức cha anh phải bắn chết nó. Anh đã viết bằng sơn lên một tảng đá lớn: SUSY, SINH NĂM 1943 CHẾT NĂM 1946. NĂM Ở ĐÂY, MỘT CON NGỰA CÁI MORGAN CỪ KHÔI, ĐƯỢC J.COCHRAN YÊU QUÝ VÀ THƯƠNG TIẾC KHI NÓ QUA ĐỜI.

Cochran đã thưởng câu cuối cùng trong một tờ báo tỉnh, in trong mục cáo phó.

Họ đến Douglas lúc bảy giờ, mua một ít đồ và lái xe qua biên giới vào Agua Prieta, anh mua cho nàng cái túi xách của người làm yên ngựa và họ ăn tối, có món súp tôm và cabrito, đùi dê non quay ướp dầu, tỏi và cỏ xạ hương. Anh yêu thích Mexico và hỏi nàng về Durango, thành phố quê hương của Tibey ở Sierra Madres. Nàng kể Durango rất đổi tầm thường là một trung tâm chăn nuôi gia súc và khai mỏ, không hề được nhắc đến trong những cuốn sách du lịch, chính vì thế mà nàng rất thích. Tibey có một nông trại ở đấy và Cochran đã được mời đi săn vài tháng. Miryea nói nơi ấy giống như Montana hoặc các vùng Catalonia hay Castile, trong nông trại có nhiều chim cú, gà tây hoang dã và nàng để ngựa của nàng ở đấy. Tibey đã dựng một sân tennis bằng đất sét và đồn nàng phát điên vì nàng không chịu chơi, và rồi anh ta đã huấn vài tên tay sai, có một tay chơi tennis nhà nghề từ thành phố Mexico đến giúp.

Họ đến gần căn nhà gỗ trong ánh sáng cuối cùng lúc chạng vạng, cẩn thận leo lên ngọn núi theo con đường chỉ có hai làn xe. Họ phải dừng lại hai lần, ra khỏi xe dọn những hòn đá ra khỏi rãnh, trong ánh sáng đèn pha tràn trề. Anh ước giá kiếm được tấm bản đồ chi tiết của vùng này nhưng không có. Theo phương pháp thông thường, anh đã biết nhiều hơn về Mexico và dân Mexico hơn mọi du khách Mỹ. Anh đã đọc Zapata và cuộc Cách mạng Mexico của Wolmack và đến nửa tá sách khác về lịch sử Mexico gần đây. Dù sao đi nữa, anh vẫn là một chiến binh chuyên nghiệp và ưa thích các samurai Nhật Bản, đấy là một phần bản năng trong triết lý sống để thành người biết lưu tâm, biết và hiểu trọn vẹn hết mức anh ở đâu và vì sao. Anh chỉ không là khán giả một cách bản năng và không thể chịu nổi việc nghị lực của anh lại bị kẻ khác chi phối. Trong ngành, đặc tính này làm anh không được các sĩ quan cấp trên ưa, còn mọi người

coi anh như một người hùng bẩm sinh. Trong hai năm đầu của cuộc đời dân sự, anh được phép làm việc tùy ý. Ở Mexico, trong một quán rượu ở một làng nhỏ trên núi, chỉ sau vài cuộc thăm viếng, anh đã nổi tiếng và được đón tiếp đặc biệt. Dân địa phương trêu chọc cách phát âm đặc Castilia của anh và bắt chước rất buồn cười.

Lúc đến căn nhà gỗ, anh biết ngay rằng nàng thích nó. Doll cúi kính người người quanh nàng, lung sục trên mặt đất nhưng cảnh giác vì nó đã được dạy về bọ cạp và rắn chuông. Trong tia sáng cuối cùng, anh dỡ các thứ khỏi xe và nhóm lửa trong lò sưởi nhỏ. Anh trải cái túi ngủ đôi lên giường lúc nàng đắm đắm nhìn ngọn lửa, lắng nghe cơn mưa rào ngăn gỗ trên mái tôn. Cũi khổng lồ mùi thơm gần như nước hoa và nàng đòi anh mang nệm cao su và túi ngủ đến khoảng trống trước lò sưởi. Anh vặn nhỏ ngọn đèn dầu hoả và nghĩ đến cuộc đi dạo buổi sáng, anh sẽ đưa nàng lên núi, nơi nhánh sông nhỏ làm thành một cái ao trong xanh giữa lòng đá. Họ làm tình từ tốn và anh sửng sốt vì ánh lửa bập bùng làm những cái bóng chuyển động lên xuống trên thân hình nàng. Họ hơi chuenh choáng và anh rút một thanh củi to ra khỏi lò sưởi, vì căn phòng có vẻ đặc khới và quá nóng. Nàng ngủ lơ mơ một lúc còn anh uống thêm một ly, cố nhớ xem đã khi nào anh thấy đầy đủ đến thế này, vẫn còn sống mà lại được siêu thoát hoàn toàn. Lúc này chúng ta phải tránh cặp tình nhân và để họ nghỉ ngơi nhưng chỉ trong những khoảnh khắc ngắn ngủi. Hãy để chúng ta ngồi trên nắp lò như một quái vật sư tử đầu chim, cặp mắt bằng đá dừng dung, có cặp mắt bằng đá là tốt nhất với những gì chúng ta sắp nhìn thấy. Căn phòng trở lạnh và cặp tình nhân ôm ghì lấy nhau cho ấm, họ cựa quậy trong giấc ngủ. Ánh sáng của ngọn đèn dầu thật nhỏ, bóng lò sưởi trở nên lạnh lẽo và yếu ớt. Bên ngoài, làn gió xoáy và kêu u u dưới mái hiên như lời than van ai oán của một thầy phù thủy. Bên bậu cửa Doll không ngủ được, nó gầm gừ, rên rỉ rồi sữa dữ dội khi cánh cửa bật tung. Căn phòng xanh lè lúc một khẩu súng săn thối bay con chó. Ba tên đàn ông lao vào căn nhà gỗ, một trong ba đưa đồ sộ đến quái gở. Chúng vỗ lấy cặp tình nhân và Cochran rú lên khi luồng hơi bị ép khỏi người anh, anh bị gã khổng lồ quát bằng tiếng Tây Ban Nha bóp nghẹt lấy cổ. Miryea bị tóm chặt lấy cánh tay và nàng ngất đi, bị gã đàn ông giữ chặt, chính là người mà chúng ta thấy đã theo dõi bằng ống nhòm. Tibey đứng đằng sau và vặn to ngọn đèn dầu. Anh ta vớ bình nước trên bàn đổ vào cặp tình nhân cho tỉnh lại. Cặp mắt Tibey cách xa nhau hơn thường lệ, miệng anh ta vẫn mở tuy chẳng thốt lời nào. Gã khổng lồ giữ Cochran thật chặt để anh có thể thấy Tibey lấy con dao cạo ra khỏi túi áo và cắt một nhát thật sâu qua môi Miryea, một kiểu trả thù cổ điển của bọn ma cô với một cô gái bướng bỉnh. Đôi môi sẽ sẽ không bao giờ khâu lại được hoàn hảo, nhất là bị để lâu, mà lần này sẽ là như thế. Tibey gật đầu. Đến lượt Cochran. Gã khổng lồ dựng anh vào lò sưởi, đánh anh túi bụi bằng những cú đấm dài, mạnh mẽ. Miryea lại ngất nhưng Tibey tóm chặt tai nàng, tay kia vạch mí mắt bắt nàng mở mắt. Lúc Cochran bị lôi qua, anh tưởng như nhìn

thấy tai nằng rời ra trong bàn tay Tibey. Tibey đá một cú vào bụng dưới của Cochran rồi rửa tay. Tên nhỏ con hơn tiêm cho Miryea một mũi thuốc và họ bị chất vào cốp chiếc xe limousine đỗ dưới đường mòn. Tibey ngồi trong limousine hít thở thật sâu, nói to lên rằng có lẽ chúng đang làm tình trong cốp xe. Tên khổng lồ và tên nhỏ con hơn bận đổ dầu khắp chung quanh căn nhà gỗ. Chúng kéo xe của Cochran dựa vào cánh cửa. Tên nhỏ con ném một que diêm vào căn nhà và trong lúc bọn chúng đi xuống đường, hình bóng chúng nổi bật trên nền căn nhà đang bốc cháy. Quãng đường đến Durango thật dài và Tibey nằm ngửa uống rượu từ chai Scotch lúc chúng lắc lư xuôi con đường mòn ra đường cái. Anh ta nhìn thấy chiếc xe nổ tung, lò mò trong kính chiếu hậu. Còn khoảng ba chục dặm xuống đường, còn xa mới ra đến đường cái, chúng đỗ lại và tung một thân người vào bụi rậm.

Chú thích:

[1] Mennonite: thành viên của một giáo phái Cơ đốc hiện ở Friesland vào thế kỷ 16, giữ nguyên tắc tương tự như tín đồ Anabaptist, phản đối việc rửa tội cho trẻ sơ sinh, tuyên thệ, tham gia quân ngũ và nắm giữ cơ quan dân sự. Trong các thế kỷ sau đó, nhiều người di cư sang Châu Âu, Nga rồi đến Bắc và Nam Mỹ để tìm kiếm tự do về chính trị.

[2] Mescal: loại rượu không màu của người da đỏ Mexico được chưng cất từ lá cây thùa.

[3] Giấy vỏ hành: một loại giấy mỏng, một mặt láng.

[4] Federico Garcia Lorca (1899-1936): nhà thơ và nhà viết kịch Tây Ban Nha.

[5] Mesquite: loại cây họ đậu mọc thành bụi, quả rất ngọt, là thức ăn ưa thích của gia súc. Mọc ở miền tây nam Mỹ và Mexico.

[6] Amedeo Modigliani (1884-1920): họa sĩ Italy ở Pháp.

[7] Match II: Tốc độ bay gấp hai lần tốc độ âm thanh.

Chương 2

Sự thay đổi hơi giống như nằm mơ đang ở trên một hành tinh khác, chỉ mơ hồ giống với hành tinh chúng ta, sau đó tỉnh dậy trong tình trạng hoa mây chóng mặt, thấy mình đang ở trên chính hành tinh đó. Nó cũng lạ lùng như sự vĩnh cửu, làm anh nghĩ đến thực tại mỗi lúc một trôi giạt ra xa, teo lại cho đến khi chỉ còn một hình ảnh duy nhất thỉnh thoảng bập bềnh trong trí nhớ: con gái anh, con đường đằng trước một nông trại người da đỏ, con chó săn chim của anh. Suốt tháng ở trong phòng, Cochran đã khai quật một cách hệ thống và dốc hết trí nhớ của anh để cuối cùng, khi đã sẵn sàng rời phòng bệnh, anh không nhận ra thế giới như lúc anh để lại. Sự tương đồng không đủ mạnh để kéo anh trở lại và ban đêm khi các hình ảnh lại đến, anh cảm thấy chẳng có gì quyến luyến nên chúng lại vội vã ra đi. Lúc đầu anh tưởng sự chấn thương nghiêm trọng đã làm đầu óc anh hỗn loạn, nhưng anh sớm hòa hững với những lời giải thích của y học. Anh đã khoanh vùng và cô lập nỗi đau đớn không thể xuyên thấu, và nó sẽ giữ cho anh sống. Khi các hình ảnh xuất hiện, anh nhìn thấy nó lần nữa qua màu đỏ đỏ của máu mấp mòi trước mắt, con chó lao vụt qua phòng và rít lên những tiếng chóai tai vẫn còn cháy bỏng màng nhĩ, anh có thể nghe thấy rõ ràng như cho đĩa ghi âm vào máy. Cochran chỉ nhớ lơ mơ không hiểu vì sao cánh tay anh đột ngột bị gãy, quay hàm, xương gò má và xương sườn bẹp dúm dó. Anh chẳng bận tâm đến những thứ ấy, chỉ có điều giọng nói của người khác mà anh có thể tái tạo lại hát hoặc thì thào với anh một cách kỳ quái.

Sau cái đêm dài dằng dặc ấy, đến sáng anh cho Diller biết anh đã tỉnh hoàn toàn. Diller bắt đầu dùng Demerol và không cố khai thác anh. Diller chỉ hỏi có cần báo cho ai không, và nói thêm rằng anh đã qua lúc hiểm nghèo, cánh tay và xương sườn đã được xếp lại chính xác, nhưng một bên mặt anh còn nát bét và anh nên phẫu thuật khi nào về nhà, dù ở bất cứ đâu. Diller lấy cái gương nhỏ trên tường và chỉ cho anh những chỗ sưng phồng và lún, ngoài việc vết thương kéo một mắt anh xuống ch đến lúc bị lác hẳn. Sau đó bác sĩ nói thêm rằng vài hôm nữa sẽ có một cảnh sát liên bang ghé đến nhưng anh đừng nói gì, nên lấy cớ là vẫn bị chấn thương.

Rồi một thanh niên vào định cạo mặt cho anh, nhưng anh từ chối. Anh ta xưng tên là Antonio rồi tiến hành lau rửa vết thương cho Cochran theo cái kiểu suồng sã như chọc tặc. Antonio nói nếu anh cần thuốc lá hoặc thứ gì, cứ đưa tiền cho anh ta mà lấy, cho đến khi có tiền của Nhà nước. Antonio cười phá lên và xoay cánh cửa nói rằng họ chưa bao giờ có một bệnh nhân đến mà lại trần truồng lạ lùng đến thế, như thể anh đã bị đánh đập và lột da trong bụi cây vậy. Cochran cho Antonio là quá nhiệt tình, đủ lôi cuốn. Sau đó anh bối rối vì không thể nhớ ra anh có hút thuốc hay không.

- Tôi không nhớ mình có hút thuốc hay không – anh nói.
- Thế thì đừng hút. Nó làm miệng anh có mùi kinh lắm. Tôi thích uống rượu nhưng chỉ uống lúc không làm việc. Tôi có thể lén cho anh tuý lúy nhưng ở đây thì bị cấm – Antonio nháy mắt và bỏ đi.

Lúc Antonio đi rồi, Cochran cố ra khỏi giường và rón rén lê đến bên cửa sổ. Ngực anh nhức nhối và khuôn bó trên cánh tay trái làm anh mất thăng bằng. Đến cửa sổ, anh choáng váng, phải nắm chặt lấy bậu cửa và nhìn chăm chặp xuống bàn chân trần. Anh thích những thứ nhìn thấy ở đằng sau đồn điền: một thế giới xanh tươi, một vườn rau rộng lớn có nhiều luống, giữa các luống có rãnh tưới tiêu, và xa hơn là vài cái chuồng ngựa với bãi quây gia súc, chứa một con Percheron lớn và ba con ngựa trông tiêu tụy, mấy con cừu, một chuồng rộng nuôi lợn và vài con dê sữa. Một bà lão già nhất trên đời lướt từ đằng sau bụi cây ra và nhìn chăm chăm vào anh qua cửa sổ, cách chưa đầy ba chục centimét. Anh hoàn toàn bình thản và bà lão cũng thế, rồi bà cười và anh cười đáp lại, sau đó bà ta mất dạng.

Trở lại giường anh thấy đói và kiểm tra nhiều vết kim đâm trên cánh tay phải cho thấy anh đã được nuôi bằng cách truyền dịch. Anh cảm thấy bụng trống rỗng như quả trứng Phục sinh bị rút ruột. Anh ngủ rất sâu nhưng giật nảy mình tỉnh dậy vì mơ thấy đang ngồi trên cát và cười cạnh chiếc xe của anh, ngược nhìn một phụ nữ xinh đẹp, trần truồng có khuôn miệng chảy máu kinh khủng. Anh hét lên cho đến lúc mắt anh lờn ra và tỉnh hẳn trong căn phòng mờ tối. Diller, Mauro và Antonio chạy đến. Diller vẫn đang nhai thức ăn và xách cái túi.

Cochran thấy mình nói:

- Tôi xin lỗi đã làm phiền mọi người. Chỉ là một giấc mơ thôi.

Diller tiêm cho anh một mũi dưới da và Cochran nói:

- Tôi muốn ăn chút gì đó.

Antonio đi ra và Diller cười mỉm. Người này thật lịch thiệp, ông nghĩ, và trở lại với bữa ăn tối của ông. Mauro trong bộ quần áo làm việc màu xanh nhạt, ria mép và mí mắt trĩu xuống, nhìn anh chăm chú.

- Tôi đã tìm thấy anh và tưởng anh chết rồi – anh ta nói rồi dừng lại – Tôi chúc anh an toàn, thoát khỏi tay kẻ thù và cuộc báo oán, nếu đấy là điều anh mong ước.

Antonio bưng một khay đi qua Mauro đang ra cửa. Trên khay để bát súp, một cốc sữa dê và vài cái bánh bột bắp nhân thịt.

- Anh phải bắt đầu ăn nhẹ. Diện mạo của anh cho thấy anh là người hiểu biết, anh đừng đại mà nghe những lời bịp bợm của anh chàng da đỏ Mauro ấy. Đôi khi tôi cứ nghĩ anh ta và đứa con gái là ma quỷ, dù họ vẫn tử tế. Bao giờ nhận được tiền, anh có thể cho anh ta vài đô la thưởng công đã tìm thấy anh. Có Chúa biết tôi chỉ là một người nghèo và cô đơn, đã hiến mình

cho khoa học và anh không cần nghe lời tôi, nhưng nếu anh muốn mượn radio của tôi hoặc cần nhờ tôi viết thư vì tiếng Anh của tôi hoàn hảo, hoặc muốn đọc cho anh nghe thì cứ bảo tôi. Tôi hy vọng có ngày được chuyển đến Los Angeles. Anh từ đâu đến vậy?

- Indiana. Tôi là người Indiana.

Antonio lúng túng một lát rồi tuyên bố chắc chắn:

- Tôi hiểu rõ vùng ấy, nó ở gần Georgia và đầy rẫy những cuộc xung đột. Tốt nhất là anh nên chuyển đến Los Angeles. Bây giờ thì anh ăn và ngủ đi, đến mai sẽ bắt đầu đi dạo hoặc thân hình đẹp đẽ của anh sẽ hết vẻ nhếch nhác.

Antonio xếp lại gối sau lưng cho anh và ra ngoài. Cochran ăn vài miếng rồi cảm thấy buồn ngủ rũ, đánh đổ cả chén súp. Cô con gái của Mauro vào bưng khay và lau dọn, thay đồ trải giường. Cochran tỉnh dậy kinh hoàng tưởng nhìn thấy Miryea là một thiếu nữ.

Anh ngồi trên hàng hiên suốt hai tuần, ngắm làn bụi tháng Tám nâu nâu cuộn lên thành đám quanh những bàn chân đang đi. Râu anh mọc dài, và đến cuối tháng Diller cầm một cái đục và cái vồ đập chỗ bó bột trên cánh tay anh, trông nó ảm đạm và xanh xao. Trời ảm thấp và xương sườn anh vẫn đau. Anh lễ độ và quá ư xa cách. Viên đại úy liên bang đã đến và đi, phát cho anh một tờ quảng cáo du lịch, nhờ anh muốn làm gì đó tuy anh vẫn im lặng, mơ hồ và xa cách. Cuối cùng, anh viết một bức thư cho con gái, anh vẫn thường viết mỗi tuần một lần. Rồi một hôm, anh giải thích cơ cấu bấm giờ trong chiếc xe Powerwagon của Diller đã hỏng, anh sẽ sửa lại nếu có Mauro giúp. Diller giữ vẻ xa cách lịch sự và suốt bữa tối ông tính cả Cochran trong lời cầu nguyện. Họ nói loanh quanh về lịch sử Mexico và Cozumel là nơi cả hai đã đến thăm. Diller chẳng có gì lo ngại, ông thích sự am hiểu lịch sử của người đàn ông bị tra tấn bằng những ngón đòn ông đã quá quen thuộc. Vả lại, Cochran bắt đầu có ích cho ông, anh dự những buổi lễ trong ngôi nhà thờ bằng xi măng thô tháp, hầu như mọi người đều thân thiện và biết điều, miễn là không động chạm đến ai.

Đầu tháng Chín, Cochran bắt đầu làm việc chăm chỉ trong vườn. Anh dọn sạch phân trong chuồng và cưỡi lên cái lưng rộng của con Percheron vòng quanh thung lũng, con ngựa này hơn xa những con ngựa ốm yếu mà Mauro cưỡi. Mấy năm trước khi con Percheron từ thành phố quê hương Diller đến hội truyền giáo như một món quà vô dụng, Mauro đã quyết luyện nó thành ngựa cưỡi vì họ không có yên cương và cũng không có ruộng cho nó làm lưng. Nhưng lúc Mauro cưỡi, con ngựa theo lệnh anh ta rậm rập và hiện giờ mỗi khi có việc lên núi là nơi xe tải khó tới, thân hình to lớn của Diller lại cưỡi lên lưng nó. Mauro mến Cochran, anh giúp anh ta giết mổ bò đực non, hai con cừu và một con dê nhỏ, rồi quay rất khéo, đúng lúc cảnh sát liên bang đến lần nữa cùng một quý ông là bạn của Cochran.

Người đó chính là viên phi công hãng Aeromexico, anh ta cười nhẹ nhõm khi nhìn thấy

Cochran. Cochran vốn là người lịch sự, nhưng thấy ông bạn thân có thể làm gián đoạn kế hoạch bắt đầu hình thành trong lúc anh chạy và leo núi. Cuộc chạy của anh làm mọi người buồn cười vì tháng Chín vẫn còn nóng, tuy một ông già sắp chết vì ung thư (ông lão lân ma túy buôn lậu vào trong người) bảo Cochran rằng chạy có thể biến anh thành một con sư tử núi. Cuộc sống sẽ tốt hơn nếu không là nạn nhân của ai. Thật là một niềm vui chính đáng nếu được bắn vào kẻ thù của anh.

Cochran và anh bạn ở Aeromexico ngồi trong phòng ăn, im lặng căng thẳng uống cà phê.

Antonio nhìn trộm vị khách quan trọng. Vị khách đợi bạn hết cơn im lặng.

- Trông cậu không giống như chơi tennis quá nhiều – anh ta mỉm cười nhưng sững lại vì vẻ khó hiểu của Cochran. Anh giở bài khác – Cô ấy mất rồi à?

- Tôi không biết. Có khi thế. Tôi muốn tìm cho ra.

- Cậu sẽ cầm chắc cái chết. Bác sĩ bảo cậu đã suýt chết. Có lẽ tôi hiểu cậu muốn làm gì.

Nhưng tôi mong cậu trở về Tucson.

- Không phải lúc này.

Viên phi công thở dài và bối rối nhìn khắp căn phòng. Anh chợt thấy mình viển vông tuy nhận biết nỗi đau đớn và số phận bất hạnh của bạn. anh đoán Tibey chẳng tử tế gì với Miryea và báo thù là việc không thể tránh khỏi.

- OK. Cậu phải tìm cho ra. Nhưng xin cậu hãy nghe vài lời khuyên đây. Bây giờ trông cậu như một peóne, một peóne lập dị. Cứ để thế này cậu sẽ bị chú ý ngay lập tức. Cầm lấy số tiền tôi magn đến đây, nhớ lúc cần cho biện pháp mềm dẻo hơn.

Antonio mang thêm cà phê vào cắt ngang câu chuyện và họ rơi vào im lặng. Lúc Antonio đi rồi, viên phi công nói tiếp rằng anh trai anh ta giữ một chức vụ cao trong chính quyền thành phố Mexico và có thể tin cậy được. Chính vì thế mà anh tìm Cochran bằng được. Tốt nhất là đừng ở hội truyền giáo thêm nữa, vì Tibey có thể thay đổi ý định và có thể dễ dàng lần theo dấu vết anh. Viên phi công dặn một số điểm để nhận diện người anh, ghi tên và số điện thoại của anh ta vào phong bì đựng tiền. Rồi anh kéo một ống quần lên và tụt chiếc giày ống xuống nửa chừng, để lộ một khẩu Beretta nhỏ, cỡ 22 ly để trong bao. Anh đưa cho Cochran.

- Cái này để cho kẻ nào sẵn đến đúng tầm. Nếu cậu sống sót lần này, cậu phải sửa sang bộ mặt đi.

Anh đứng dậy và họ ôm lấy nhau. Cochran tiễn bạn ra xe jeep nhưng cổ anh nghẹn tắc và không thể thốt nên lời.

Chiều hôm ấy anh làm hai chiếc phong bì, mỗi cái đựng năm trăm đô la đổi ra peso cho Diller và Mauro, giữ một ngàn đô la cho mình, nhét phần lớn vào sau khẩu súng lục áp vào bắp chân. Diller bị thuyết phục và sửa soạn một túi du lịch đựng quần áo peóne cũ, cuốn kinh thánh bằng

tiếng Tây Ban Nha và lọ thuốc giảm đau. Ông xin lỗi vì chỗ quần áo nghèo nàn thực ra là đồ thừa của những người đã chết. Họ nói đùa về việc này, Diller nói ông sẽ buồn nhớ và sẽ đọc kinh cầu nguyện cho anh. Ông không tọc mạch hỏi kế hoạch của Cochran. Ông oang oang ra lệnh dọn một bữa thịnh soạn mừng bệnh nhân của ông đã hồi phục và sắp lên đường, ông ăn nhiều và hết sức ngon miệng.

Trước bữa ăn, Cochran và Mauro ngồi trên hàng hiên ngắm bóng chiều lướt xuống núi. Rất khó làm Mauro chịu nhận một số tiền lớn như thế. Mauro tặng anh con dao cán nạm ngọc, anh ta nói đây là con dao may mắn, sắc như dao cạo và sẽ cắt ngọt "hòn bi" của kẻ nào đã đánh đập và vứt anh cho chết. Cochran nói nếu có ai đến lòng kiếm anh, nhờ Mauro nhắn cho anh qua một quý ông ở thành phố Mexico. Mauro muốn đi cùng và Cochran mất một lúc mới thuyết phục Mauro là không thể được.

Đến bữa tối, Cochran chọn ngồi với Mauro, con gái và bà mẹ anh ta, anh thấy cảm xúc bao trùm quãng đời mới của anh làm quãng đời cũ có vẻ như đã xa cách rất lâu, tẻ nhạt và buồn chán như một bài báo cũ, trừ con gái anh. Anh đã thận trọng đến mức khi viết cho con gái, anh không thể để địa chỉ gửi trả lại. Giờ đây anh ngồi bên cái bàn nặng trĩu đồ ăn với cả tá người chuyện gẫu bằng tiếng Tây Ban Nha, chốc chốc lại hát theo bài mà Diller cho mở. Dưới gầm bàn, Cochran và Mauro rót mescal, ly đầu tiên của Cochran sau hai tháng trời. Diller bắt nhịp cho mọi người hát và sự im lặng kỳ quái bao trùm sau khi bà mẹ Mauro hát bài hát ru của người da đỏ bằng thứ tiếng không ai nhận ra. Sau đó Antonio hát một bài hát vui ngắn và ông bệnh nhân ung thư già hăng hái dịch là bài hát chào mừng mùa xuân, một mùa xuân sáu tháng nữa mới tới và ai cũng biết ông lão sẽ không được thấy nữa. Ông già suy kiệt vì gắng sức và Mauro đổ cho ông lão một ly mescal, làm ông tỉnh lại tức thì. Mauro không hát, thay vào đó anh ta đọc thuộc lòng bản dịch bài Ngọn cờ Mỹ anh ta đã học được ở đâu đó, thành ra rất buồn cười. Đến lượt Cochran, anh đứng lên hát một bài dân ca Guadalajaran mà Miryea hát rất hay, nhưng đến nửa chừng anh nghẹn ngào, mắt đầy lệ và anh chạy lao ra khỏi phòng.

Thật may mắn cho anh, trong tình trạng say mescal khác thường, anh không biết chính xác thân phận người anh yêu quý, và đến rạng đông sẽ bắt đầu cuộc tìm kiếm. Sự thôi thúc báo thù trong lòng một số người nào đó ở biên giới phía nam làm những tay Sicily gan góc nhất cũng phải há miệng kinh ngạc.

Tibey Baldassaro Mendez sinh trưởng ở Culiacán, cha mẹ anh ta nghèo khổ đến cùng cực. Mẹ anh ta có nửa dòng máu Mescalero Apache, một bộ lạc không có tiếng tăm vì địa vị hèn mọn và khiếm nhường. Mười bốn tuổi, anh ta đã phát triển đầy đủ về vóc dáng, trí óc nhạy bén, kiêu ngạo lạ lùng và làm nghề dắt gái ở Mazatlán. Dần dà, anh ta bỏ nghề ma cô và chuyển sang vận chuyển ma túy ở Culiacán. Hiện giờ anh ta chỉ dánh dánh vòng ngoài trong dây vận chuyển ma

tuý như một quản gia, nhưng nắm giữ cả trục bất động sản ở thành phố Mexico, khách sạn, nhà nghỉ ở Venezuela, Rio và Mérida, có một danh mục đầu tư khổng lồ tầm cỡ quốc tế. Một trong các con trai anh ta là bác sĩ và đứa khác là luật sư. Anh ta đã lấy hai vợ là người bản xứ và đều bỏ rơi khi đã phất. Miryea là một vật trưng bày cần thiết, một phụ nữ anh ta đã cố giành cho được sau nhiều năm, và là cánh cửa cho anh ta bước vào xã hội thượng lưu Mexico, cái xã hội đã hoàn toàn phủ nhận anh ta. Miryea là cơ may lớn lao của anh ta, chỉ một sớm một chiều anh ta đã được rửa sạch sẽ hoàn toàn về mặt xã hội, đó không phải là sự kiện hiếm thấy trên đời. Sự phản bội của Cochran, người mà anh ta đã hy vọng làm bạn là một đòn nặng đối với anh ta. Thậm chí anh ta đã bỏ qua cho vài cuộc gặp gỡ giấu diếm đầu tiên mà Cochran và Miryea gây thơ tưởng là bí mật. Tibey biết và hiểu sự thất thường trong đời sống tình cảm của một người đàn bà, mà Cochran lại là người cực kỳ hấp dẫn. Tibey đã bắt tin cảnh cáo qua viên phi công hãng Aeromexico bạn của Cochran, và một bông hồng trắng trên hộp champagne, tiền và vé đi Paris. Sự cảnh cáo sao lại phải tốn kém đến thế? Đường dây nghe trộm điện thoại của nàng đã xúc phạm Tibey và lòng anh ta tràn đầy nổi nhục. Tibey thất vọng khi nghe cuốn băng nàng kể với chị gái ở New York về tình yêu mới mẻ, lớn lao cuối cùng của đời nàng, về người đã để nghị nàng bỏ trốn đến Seville và có lẽ nàng sẽ đi. Lúc đó Tibey nổi điên lên, rồi dồn sức đuổi theo cặp tình nhân vào căn nhà gỗ. Anh ta hận việc đó vì biết trong giới của anh ta, cái tiếng anh chồng mọc sừng sẽ lan đến Culiacán, đến thành phố Mexico rồi quay lại Tucson. Ý nghĩ ấy nung đốt cơn thịnh nộ của anh ta và nhen nhóm lại bản chất ghê tởm đàn bà của tên ma cô trong người anh ta. Tibey sẽ không để bất cứ ai biết anh ta đột nhiên cảm thấy già sọm, và mất nàng có nghĩa là mất mọi thứ với anh ta. Anh ta sẽ dạy cho nàng một bài học và làm nhẹ cái tiếng nhục nhã bị cấm sừng của mình. Tibey làm tình với nàng lần cuối vào ngày trước khi nàng rra đi rồi vào phòng ngủ riêng, anh ta bật khóc. Tibey bỗng thấy đổ kỵ kiêu làm ăn bất chính thô thiển của mình so với cách chơi gái, tận hưởng cuộc sống, cách chúng bắn hạ máy bay chính phủ đến do thám marijuana và vụ thu hoạch thuốc phiện của bọn chúng. Tibey ung dung gọi điện cho El Cociloco, một kẻ ám sát bỉ ổi, tuy sáng dạ và ra vẻ đàng hoàng, nhưng đây là việc cần thiết cho một gã mọc sừng nhúng tay vào tội ác để trả thù riêng. Tibey uống liên miên chuẩn bị cho một cơn thịnh nộ, vì thực ra anh ta chán tất cả và chỉ muốn bay đến Paris, đến Plaza Athénée chẳng hạn, ăn nhậu và quên hết mọi sự. Nhưng như thế là mất toi sự kiêu hãnh và anh ta sẽ chẳng còn lại gì ngoài tiền của.

Khi chiếc limousine đã rời cảnh tàn bạo ở căn nhà gỗ, Tibey cố xoá sự ân hận và nổi kinh hoàng với qua cho đến bốn giờ sau, đến Durango mới được nửa đường anh ta gần như nói năng lảm nhảm. Tibey bảo tài xế đỗ lại một lát và trong ánh sáng ban mai trần trụi, kiểm tra xem Miryea đã ngấm thuốc an thần chưa và tát mạnh vào bộ mặt đầm máu của nàng. Một phần

là trò đóng kịch – những tên đàn ông trong xe sẽ lan truyền câu chuyện về cuộc trả thù của anh ta – anh ta hét lên và huênh hoang:

- Ôi tình yêu của ta, ta muốn mi để cho ta những đứa con trai, vậy mà mi, con dĩ bất trung, lật lọng khốn kiếp, con chó cái vô ơn bạc nghĩa kia, mi muốn đi...ta sẽ đi...mi năm chục lần một ngày trước khi mi chết.

Và thế là diễn ra cảnh trả thù khủng khiếp, vì Tibey là bậc thầy trong thuật báo thù: suốt ba ngày liền, trong một căn phòng trắng toát trơ trụi, Miryea ngồi trên một cái ghế cao, bị nhồi thuốc amphetamine trong khi nửa tá rắn đuôi chuông bò lúc nhúc xung quanh trên sàn. Mỗi lúc sắp trượt xuống sàn, nàng lại bị tăng liều ma túy lên trong suốt hai tuần lễ, rồi một người thợ làm tóc đến trang điểm cho nàng và nàng bị tổng đến một nhà chứa thô bỉ nhất ở Durango, khách hàng là những tay chặn bò, thợ mỏ, những kẻ hạ lưu mới lần đến. Đôi môi và tai bị rách của nàng được một bác sĩ thú y khâu lại đã bắt đầu lành, nhưng cái nghề nhơ nhuốc tàn phá vẻ đẹp hoàn mỹ của nàng. Dù vậy, nàng vẫn là gái làng chơi được ưa thích nhất trong nhà, phần lớn vì ai cũng biết chuyện và bọn đàn ông hiểu sự bất trung của đàn bà, cả thực sự lẫn tưởng tượng, và thân hình thon gầy, xanh xao của nàng trên tấm khăn trải giường vậy hẳn kích thích thú tính của bọn chúng lên đến cùng cực. Song đến cuối tháng, mục chủ chứa tham lam đã cắt khoản ma túy của nàng làm nàng phục hồi ý thức và đã rút khéo con dao trong túi một tên đàn ông rồi đâm vào cổ hắn trong lúc hắn đang hành hạ nàng. Tên đó là đốc công trong một đồn điền lớn, và việc bất ngờ xảy ra đã gây nên chuyện tai tiếng ầm ĩ. Tibey mừng lòng và cho Miryea vào một dưỡng trí viện, do các bà xơ cai quản đám đàn bà và các cô gái mất trí. Hàng năm, Tibey sẽ quyên góp một khoản tiền lớn với điều kiện nàng cứ bị giữ ở đấy. Đạo này, Tibey trở lại nông trại nhỏ của anh ta gần Tepehuanes, phía bắc Durango. Trĩu nặng cảm giác thương thân, anh ta phá trình một số cô gái peóne trong những cơn cuồng dâm, xen kẽ với những thời kỳ trầm cảm nặng nề, anh ta muốn đến nhà thổ, rồi sau đó lại đến tu viện và cố đòi lại niềm hạnh phúc đã từng có thời là của anh ta, cái hạnh phúc sao mà ngắn ngủi đến thế.

Mauro thức giấc trước rạng đông, mặc quần áo rồi chậm chạp xuống núi đến hội truyền giáo. Anh ta sẽ lái xe đưa người bạn và ân nhân bí ẩn của anh ta, người không ai biết tên trừ các cảnh sát liên bang, đến Hermosillo để lên xe buýt hoặc máy bay, anh ta cũng không rõ nữa. Lúc Mauro đến phòng Cochran liền với chuồng cừu, Cochran đã ăn mặc chỉnh tề, hành lý xong xuôi và đang ngồi ở mép giường như trong trạng thái thôi miên. Mauro ngồi xuống ghế và khoanh tay nghĩ ngợi, anh ta hiểu tính nghiêm trọng trong nhiệm vụ của người này, anh ta muốn đi cùng để bảo vệ vì người bạn mới này có vẻ là người mơ mộng, khó mà giải quyết được những việc giết chóc khốc liệt. Cánh cửa bật mở, Cochran đứng phắt dậy giơ con dao quà tặng ra,

nhưng chỉ là mẹ của Mauro mang cà phê và pan dulce cho họ. Cochran xin lỗi vì sự đón tiếp của anh và nói anh không nhận ra tiếng bước chân của người đã làm cho Mauro hạnh phúc, một người ghi nhớ tiếng bước chân không thể là người quá mơ mộng được.

Mất nửa ngày, chiếc Powerwagon già nua mới đưa họ đến Hermosillo. Ra đến đường cái, Cochran sửng sốt thấy những chiếc xe đầu tiên sau hai tháng, và chùn lại khi thấy một chiếc xe mới mang biển Indiana phóng nhanh qua. Chiếc xe tải quá ồn nên không nói chuyện được và Cochran nghĩ vẫn vợ rằng anh sẽ chẳng thích ngồi cạnh Mauro như một con chó vùng Alaska, chẳng bao giờ sửa trước khi cần. Mauro vừa im lìm vừa nguy hiểm. Cochran đủ thông minh để hiểu rõ rằng sự đơn giản và quả quyết kia nằm ngoài tầm của một người đàn ông văn minh thật sự. Ch ít thì anh cũng chưa gặp người nào như thế trong đời và đâm ngờ không biết có người nào không. Một Chủ nhật lúc cưới con Percheron lên căn nhà nhỏ bằng gạch sống của Mauro, anh cảm thấy bắt đầu hiểu người này, trên tủ đựng quần áo có bàn thờ người vợ quá cố của Mauro, bên dưới tấm ảnh cưới màu sắc loè loẹt là một đồng những tấm da sư tử, một cây thánh giá bằng bạc giữa một đồng sọ sư tử đã chuội trắng và một sọ sói rừng, có một bình cắm hoa tươi, con gái Mauro thay hoa hàng ngày, rõ là tưởng nhớ mẹ nó. Bình hoa đặt trên một cuốn kinh thánh bằng tiếng Tây Ban Nha mà Diller cho, chưa dùng tới bao giờ. Mauro không thể đọc được.

Lúc này trong chiếc xe tải, Cochran đủ sáng suốt để hiểu anh đã đúng về việc định làm: anh có ít ý nghĩ, chỉ một mục đích; ý nghĩ của anh ít đến nỗi không cản trở gì đến nhiệm vụ rất rõ ràng của anh: giết Tibey và đưa Miryea trở về nếu nàng còn sống. Đầu óc anh trống rỗng đến mức thế gian như bắt đầu theo một cách kỳ cục, làm anh hài lòng vì chẳng có gì quấy rầy vẻ đẹp của thung lũng hoặc sự xấu xa ghê gớm của cuộc đời tạm bợ anh đang bước vào.

Lúc họ đến ngoại ô Hermosillo, anh bảo Mauro anh muốn ăn chút gì đó rồi tìm chỗ bắt xe buýt nhưng không vào trong thành phố, vì có cơ bị nhận ra. Sự tin cậy dứt rút của Mauro vào người bạn càng vững chắc thêm.

Ở tận đầu kia của Hermisillo, họ tìm được một quán ăn bên đường, bãi đầy xe làm bến đậu cho các loại xe buýt chạy về hướng nam. Trong sân cạnh bãi đậu xe, họ giúp một người Texas đang dắt một con ngựa giống bất kham. Cochran nhận ra anh chàng Texas này là kỹ sĩ loại một nhưng anh ta ho dữ dội và có vẻ ốm yếu. Mauro làm quen với người Texas nọ trong lúc Cochran vỗ về con ngựa và đưa nó trở vào xe móoc. Người Texas bắt đầu rửa bằng tiếng Tây Ban Nha lúc anh ta đi lảo đảo, rồi dựa vào chiếc xe tải.

- Cái con chó đẻ này làm tôi khốn khổ nhưng mẹ kiếp, tôi nói với cách anh là không được bình tĩnh lắm, hoặc tôi quảng nó đi hoặc tặng cho nó một cú đá cho cái của bú d...đất tiền ấy, vì nó đã được mua được bán, hay là tôi cho nó phát đạn vào giữa hai con mắt khốn nạn của nó.

Nhưng tôi muốn sửa sang hình dáng của nó cho tử tế, nên tôi sẽ cho nó uống thuốc kích thích để họ tưởng là vớ được một thằng đĩ đực ra trò, rồi tôi sẽ xéo khỏi cái đất nước khốn kiếp này, nó chỉ cho tôi những thứ cứt đá lúc tôi vượt qua cái biên giới khốn nạn ấy.

Rồi anh ta chìa tay ra bắt tay Mauro và Cochran, rồi họ nói chuyện về những rắc rối trong việc chuyên chở ngựa giống. Cochran hiểu cái ra hiệu kỳ quặc của Mauro cho thấy anh chàng này thật ngây thơ. Anh chàng Texas liếc nhìn ngò vực khi Cochran nói tiếng Anh thật hoàn hảo:

- Đây ông bạn, tôi tưởng ông là một campesino chính cống, anh hiểu không, một peóne ấy mà. Anh cũng bị những chuyện rắc rối ở đây phải không? Đi ăn với tôi đi. Chúng ta hãy uống một vài ly.

Họ đi vào quán ăn. Mauro uống bia và nói đến lúc anh ta phải đi vì đường về xa lắm. Anh chàng Texas cứ nài Mauro ở lại nhưng thật tệ nếu bỏ nhiệm vụ, vì không thể vắng xe cứu thương qua đêm. Cochran ra ngoài kín đáo chào tạm biệt – tiếng ồn ào trong quán làm anh bức bối – còn Mauro có vẻ lúng túng. Anh ta đưa cho Cochran một cái túi nhỏ.

- Mẹ tôi bảo anh đeo cái túi này. Bà nói nó sẽ giúp anh tiêu diệt kẻ thù. Tôi biết anh là dân trí thức nhưng đeo vào trong áo sơ mi không sao đâu.

Cochran mở cái túi. Đó là một chuỗi vòng bằng răng sói. Thâm tâm anh không mấy may tin vào những chuyện mê tín dị đoan, nhưng anh cảm kích vì hành động này.

- Anh nói giúp với bà là tôi rất sung sướng đeo chuỗi vòng này. Tôi chắc nó sẽ giúp tôi.

Trở vào quán, anh chàng Texas đang uống với những kẻ mê bia. Đồ ăn mang tới nhưng gã Texas chỉ nhìn chế giễu. Anh ta nói huyền thuyên về việc kiếm ngựa giống ở Arizona để bán ở Torreón. Anh ta được mười phần trăm nhờ mảnh lời giao dịch giữa người gây giống với người bán ngựa.

- Nói thật với pardo, tôi chán cái mảnh kiếm tiền khốn nạn này rồi. Tôi có cả một bầy ngựa cái trong một trại chăn nuôi nhỏ ở Van Horn, nhưng vợ tôi đã bỏ tôi thế là tôi tiêu hết đàn ngựa cái đẹp đẽ ấy vào những bữa chè chén túy lúy và đàn bà. Hôm nào anh phải ghé lại vì lúc nào cũng có hai con hươu trong tủ lạnh và mấy cô ả dễ thương ghé qua. Mà này, trông anh đạo mạo thế anh có phải là kẻ nghiện ma túy không đấy?

- Không. Tôi đang chạy trốn IRS (cơ quan thuế vụ) - Cochran thích câu bịa của mình.

- Mẹ chúng nó. Đừng trả một xu. Tôi làm việc vì tiền và chúng không biết tôi còn sống, anh bạn ạ. Nếu chúng vào bãi của anh chỉ để săn bọn đồng tính – anh ta ngừng lại và uống một ngụm lớn – Anh khai báo, thế là anh vào tù và cái bọn rồ dại ấy có trách nhiệm đè anh ra mà "tỉn". Chẳng bao giờ chúng để cho anh sống sót. Mà anh định đi đâu vậy?

- Xuống Durango, tôi nghĩ thế.

- Cứt, sao anh không nói. Anh đến gần chỗ tôi đấy. Cho anh đi nhờ miễn phí. Anh không

muốn đi xe buýt cũng phải, ở đây ai cũng tè trên ghế.

Anh chàng Texas gọi một ly và Cochran chọt muốn nhảy điệu simmi, anh sung sướng vì được lái xe là việc anh rất cừ. Trông anh chàng Texas khoảng ngoài năm mươi tuổi nhưng khó mà nói chắc, rõ ràng anh ta sống vất vả. Anh ta có vẻ vênh vang tự mãn với cái thắt lưng bằng vỏ ốc và đôi giày ống bằng da trăn mác Tony Lama. Anh ta nháy mắt và kéo ve áo khoác vải bò lên, để lộ một khẩu 44 xanh lạnh lẽo.

- Thằng nào mon men đến cũng có thể mất chim. Tôi có thể bắn bay chim của một thằng đng chạy cách trăm mét, có khi hơn.

Cochran ăn ngon lành nhưng tự hạn chế chỉ uống hai ly bia, anh nghĩ đến làn sóng tình cảm uỷ mị do uống với Mauro. Anh ngược lên khi nghe thấy một giọng nói oang oang bên cửa và tìm anh nảy lên, anh rùng mình và toàn thân lạnh toát, ầm ứot. Đó chính là tên khổng lồ trong đêm ở căn nhà gỗ, ăn mặc lịch sự đi cùng hai tên vệ sĩ lôi thôi lếch thếch. Cochran theo dõi từ lúc cái nhìn của tên đó quét khắp bàn ăn, lướt qua anh nhưng hẳn không nhận ra.

- Anh nhìn thấy ma hay sao thế? – Anh chàng Texas nhìn Cochran rồi nhìn tên khổng lồ trở lại phòng vệ sinh trong lúc mấy tên vệ sĩ ngồi ở bàn và bắt đầu tán tỉnh cô hầu.

- Thằng chó đẻ khổng lồ.

- Xin anh ra xe đi. Lát nữa tôi sẽ ra với anh – giọng Cochran lạnh lùng và bình tĩnh, gã Texas gật đầu tỉnh táo, đứng lên và thả một trăm peso lên bàn.

- Tôi đợi đấy, anh bạn. Cẩn thận nhé.

Cochran đi nhanh vào phòng vệ sinh, mắt nhìn xuống và đi nghiêng ngả như một peóne say rượu. Đến bên cửa, anh giấu con dao của Maruo trong lòng bàn tay và thở mạnh. Tên đàn ông to lớn đang còn đứng soi gương chải tóc và liếc nhìn Cochran có vẻ là một kẻ nghèo khổ.

Cochran vĩa nước lên mặt, té cả vào tên khổng lồ, hẳn quay sang ngay lập tức, định nện cho cái thằng peóne ngu ngốc. Cochran khom người như nhận đòn và đưa lưỡi dao ngược lên, anh cầm cán dao bằng cả hai tay, rạch một nhát mạnh hết sức từ tinh hoàn của hắn ngược lên xương ức, rồi xoay con dao và ấn mạnh qua cổ tên đàn ông mở phanh đến tận xương cổ. Lúc tên khổng lồ lão đảo anh đá mạnh, mở cửa một phòng vệ sinh và đẩy hắn đổ sầm lên ghế. Cochran liếc vào gương lau sạch máu, cười ngạo nghễ rồi bỏ đi không vội vã.

Anh chàng Texas đã đưa cái xe tải cùng móoc chứa ngựa ra trước quán rượu và mỉm cười lúc Cochran bước ra, đu đưa cái túi du lịch của Diller vẻ nhút nhát.

- Tôi lúc nào cũng thích người chiến thắng – Gã Texas nói lúc Cochran lên xe.

- Dù người đó không thân thiết – Anh dựa lưng vào ghế và chọn các băng lúc anh chàng Texas cho xe lượn vào đường cái. Anh ta muốn đến Culiacán ban đêm nhưng ở Ciudad Obregón có nhà thổ tốt nhất trên thế giới và anh ta thấy ngựa ngáy phủ tạng.

Đến giữa buổi chiều, Cochran lái thay trong lúc người Texas ngủ, còn anh đã chớp mắt được ba giờ liền sau bữa trưa. Anh đậu ở Los Mochis nạp xăng và anh chàng Texas tỉnh giấc, ho dữ dội và há hốc miệng để thở. Anh ta kéo taong cái túi, dốc ra năm sáu viên thuốc rồi uống bằng một chai bia trong thùng lạnh. Anh ta ôm đầu một lúc lâu và Cochran hoảng hốt lúc đưa xe trở lại đường cái. Anh lo bị truy đuổi, vì biết cảnh sát địa phương sẽ cho vụ giết người là vụ báo thù của một băng nhóm ma túy và một chiếc xe tải biển số Texas chở ngựa giống là một triển vọng bất ngờ. Anh chàng Texas ngả người trên ghế cố hít thở sâu và mỉm cười:

- Lạy Chúa tôi, anh đã lái qua Ciudad Obregón và tôi đã nghĩ đến việc dừng lại vì một bộ móng ngon lành. Anh sẽ chẳng bao giờ biết đây là lần cuối cùng và biết đâu tôi chẳng bị treo lủng lẳng lên một sợi dây ngăn ngùn – anh ta ngừng lời, lắng nghe băng Willie Nelson trong máy – Tôi nghe thằng cha ấy hát từ nhiều năm trước ở San Antonio, trông hần như một thằng hippie ti tiện, nhưng hát lại rất hay.
- Tôi mong là anh thấy dễ chịu.
- Anh bạn ơi, nếu tôi có thể cho anh một danh sách những việc sai lầm thì đó là việc cần nhằn một người nào đó. Ở bệnh viện VA – Quản lý cựu chiến binh – vì tôi là một cựu chiến binh có thiện ý nên người ta bảo không hiểu vì sao anh còn sống và tôi nói tôi quá ốm để chết từ nhiều năm rồi. Tôi sắp chết, thật đấy. Họ muốn cái thân xác tôi, còn tôi thì nói tôi ỉa vào các anh, tôi mong sẽ được chôn cạnh mẹ tôi ở Van Horn.

Đêm hôm ấy họ nghỉ lại tại một khách sạn ven biển bên ngoài Mazatlán.

Khách sạn đắt vừa phải và anh chàng Texas cho Cochran mượn ít quần áo ấm, anh ta nói sẽ đi xa về phương nam nên không cần đến quần áo này làm gì. Trong phòng, anh chàng Texas uống một ly lớn rượu tequila và nói đã sẵn sàng kiếm một ả đàn bà nhưng đến lúc anh ta hỏi một người gây giống ngựa giàu có về chi phí, mới biết họ phải trả thêm năm trăm đô la cho những thứ được giải thích là "gái, rượu, hình xăm và thuốc".

Ăn tối xong, anh chàng Texas mời Cochran cùng đến một nhà thổ nhưng anh khước từ và nói anh sẽ cho ngựa ăn, uống nước và dẫn chúng đi dạo.

- Tôi đã chú ý thấy hôm nay là một ngày trọng đại của anh, chơi bời tí chút sẽ làm đầu óc anh xả láng.
 - Không. Hôm nay tôi đã giết một kẻ tôi căm hận và tôi không muốn lẫn lộn niềm vui. Tôi muốn nằm trên giường và ngẫm nghĩ xem thú vị đến đâu.
- Anh chàng Texas gạt đầu và châm một điếu xì gà. Anh ta chẳng phải là người ngốc.
- Tôi nghĩ anh có lý do của anh. Nhiều năm trước, tôi đã giết ngoéo một thằng ngủ với vợ tôi. Mất một năm trời mới làm được việc đó nhưng tôi mỉm cười nghĩ đến cái giày ống rỗng tuếch của thằng khốn đó.

Anh chàng Texas thoả thuận với một người hầu gọi hộ chiếc taxi. Cochran trở về phòng, soi gương và ngắm kỹ mình. Anh rửa vết máu khô trên con dao của Mauro trong chậu, rồi sờ vào chuôi vòng cổ lạ lùng. Anh huýt sáo một điệu dân ca và một nhịp cao vút lên run run đập vào tận cùng não anh. Anh biết anh chỉ vừa mới bắt đầu và không thể thiếu thận trọng, nếu không anh sẽ chết trong lúc gắng sức. Về mặt ham hiểu biết, anh là một trong những phi công mà khoảng cách đến mặt đất chưa lần nào xoá sạch nỗi sợ cái chết; trí tưởng tượng của anh quá lớn. Anh ra ngoài vừa dẫn ngựa đi dạo vừa rầu rĩ nghĩ đến anh chàng Texas đang loạng choạng, bấp bênh ven bờ cái chết, anh ta biết thế và đang cố sống gấp.

Anh thức giấc ngay sau rạng đông và hoảng sợ thấy anh chàng Texas không về. Anh tìm thấy anh ta trong chiếc xe tải, mặt xám ngoét, vạt trước áo sơ mi bắt máu và những thứ nôn mửa. Cochran kiểm tra vết thương nhưng không thấy, và mạch đập loạn nhịp. Anh dẫn ngựa đi trong giây lát và bắn khoản không biết phải làm gì. Trở lại chiếc xe, anh chàng Texas hé mắt nhìn anh và đòi bia. Anh lấy một chai bia khỏi nước âm ỉm trong thùng lạnh và nhìn gã Texas uống thuốc.

- Anh đến bác sĩ đi, anh bạn.

Anh chàng Texas gật đầu và thiếp đi. Cochran tìm ra đường đến Durango và Torreón, rồi đậu lại uống cà phê để suy nghĩ cho thấu đáo. Anh biết một kẻ láu cá sẽ bảo bỏ quách anh chàng kia đi mà làm việc mình. Nhưng anh không đành lòng làm thế, đành nào cũng mất thêm một ngày rồi. Anh trở lại xe tải và lúc này mắt người Texas đã mở:

- Tôi có thể thấy anh đang nghĩ ngợi. Cái lão già trời đánh này sắp chết trong tay ta sao? Mình sẽ làm gì vì lợi ích của Chúa và làm gì với mấy con ngựa chết dẫm này? Đừng lo, anh chỉ cần giúp tôi giao con ngựa này và tôi sẽ đền đáp anh xứng đáng. Tối qua tôi đã nói với bà chủ rồi, có lẽ đây là lần cuối cùng của tôi và bà ấy đã làm một việc tốt lành – Anh ta lẩm bẩm những câu này trong lúc Cochran vừa bối rối nhìn ra ngoài cửa xe vừa chăm chú lái xe theo con đường núi gấp khúc đến Durango, vì anh chàng Texas lại rơi vào giấc ngủ say sưa.

Tuy vậy sau bữa ăn trưa ở Durango, chàng Texas khoẻ hơn lên và họ lên đường đến Torreón. Cái điều hoà nhiệt độ bị hỏng và trong xe nóng như một cơn ác mộng. Anh ta nói huyền thuyên về việc kinh doanh ngựa trong khi Cochran tư lự nghĩ ngợi về Durango. Có lúc anh đã nghĩ đến việc thoát khỏi cái vỏ khách du lịch, Mexico có nhiều thứ trở nên khó hiểu, gần như phong kiến, khó lòng chuyển đến mà không bị chú ý. Anh rất cần nghĩ ra một vỏ bọc và làm lái buôn ngựa không ổn. Anh có thể sử dụng mối quan hệ với chính quyền thành phố Mexico của bạn anh, mặc dù anh không muốn. Anh phải đủ khéo léo để đến với Miryea mà không bị giết. Giữa đường đến Torreón anh giật mình thấy anh chàng Texas túm lấy cánh tay anh:

- Cái thằng cha to con ấy đập vào mặt anh phải không? Hay còn làm gì hơn? – Lúc này anh ta

bừng bừng nổi giận và nắm chặt bàn tay nhiều lần – Anh không phải nói gì hết. Nói thật với anh tôi là kẻ bỏ đi, nhưng đây là một đất nước đẹp đẽ và tôi chẳng bao giờ muốn chết ở một nơi nào xấu xí. Tôi đã mơ ước được chết ở Big Timber, Montana. Chỉ cần để tôi dưới một tảng đá cho ra trò vì tôi không muốn lũ điều ha6u xâu xé tôi mà thôi.

Giây lát sau họ đến một đồn điền tráng lệ có cổng kép, có lính gác, một trại tập trung rào dây thép gai, nhiều khuôn viên ngay hàng thẳng lối, bể bơi, sân tennis, vòng đua ngựa, một toà nhà sang trọng và nhiều chuồng ngựa. Họ uống sherry trong lúc đợi baróne tới. Anh chàng Texas nhận một hộp xì gà mở sẵn đựng tiền và đóng ngay lại không cần đếm.

- Tôi cho rằng tôi sẽ về đến nhà mà không dùng đến số tiền này – Anh ta nói bằng tiếng Tây Ban Nha, kiểu cách đến ngạc nhiên.

Baróne cười và nói bằng thứ tiếng Anh đặc giọng Oxford:

- Tôi rất thông cảm với nỗi lo của anh – Ông ta đưa cho anh ta tấm thiệp – Chỉ cần nhắc lại tên cho bất cứ ai làm phiền anh. Chúng sẽ chạy như thỏ.

Họ được dẫn tới nhà khách cạnh dãy chuồng ngựa, được dọn ăn và một chai Scotch. Ban đêm, chàng Texas kể chuyện về mẹ rồi đi vòng quanh, hết cười lại khóc và uống rượu. Quá ba giờ sáng anh ta chết và Cochran điều chỉnh anh ta theo tư thế ngồi để cái xác chết cứng ăn khít với ghế trên xe.

Lúc rạng sáng, Cochran khuân chàng Texas vào trong xe tải và kéo cặp kính Stetson che mắt anh ta. Anh vẫy tay chào những người lính gác trên đường ra cổng và chôn người Texas cách đường cái mấy dặm, dưới tảng đá lớn như anh ta mong muốn. Có ba con bò nhìn thoáng qua về tò mò. Cochran lái thẳng qua thành phố Mexico, thỉnh thoảng chớp mắt một lúc. Trên đường về qua Durango, anh huýt sáo bài hát ngắn của Miryea để lấy thêm sức mạnh. Lúc này anh là người khó mà đánh gục, anh đang trên đường đi tới. Có kẻ nào đó đã lấy mất tinh thần của anh và anh nghĩ phải giành lại bằng được. Anh ở thành phố Mexico hai mươi bốn giờ và bỏ chiếc xe tải cùng xe móoc ở bãi đậu xe của sân bay. Anh mặc bộ quần áo đẹp nhất của anh chàng Texas để trong xe móoc và đi taxi đến Camino Real, hộp xì gà cặp dưới cánh tay.

Nữ tu viện mà Miryea bị giam giữ như một nhà tù cách Durango bảy dặm, là nhà nghỉ nông thôn của một quý tộc thế kỷ mười tám, hiện đã suy sụp đôi chút ở ngoài rìa nhưng nhìn từ xa vẫn đẹp, làm anh nhớ tới Normandie. Sau quá trình giải độc, chữa cho nàng khỏi cơn nghiện cưỡng bách suốt một tháng ở nhà thổ, nàng được ra khỏi phòng và đi lang thang trong sân với các bệnh nhân khác được coi là cư xử tốt, đủ hưởng tự do tối thiểu. Nàng bị một nữ tu thô kệch, có ria mép canh gác cẩn thận. Không sao có dịp tiếp xúc với một tù nhân đem lại lợi nhuận như thế. Mẹ bề trên trưởng tu viện đặc biệt ghê tởm Miryea, làm sao một phụ nữ dòng dõi quý phái

và được giáo dục tử tế như thế lại nghiện ma túy và là một gái điếm điên rồ trong một nhà thổ rẻ tiền nhất, bộ mặt bị một tên ma cô nào đó huỷ hoại. Bức thư do tài xế của Señor Mendez đưa trình là một yêu cầu xé lòng, xin cứu rỗi tâm hồn tội lỗi của người đàn bà khốn khổ. Nhưng mẹ bề trên bản chất tốt bụng nếu được hối lộ một món tiền nhỏ, và sau một tháng đã cho phép Miryea đặt mua một ít sách từ thành phố Mexico, dù mẹ kiểm tra thư từ rất kỹ càng. Các cô gái chỉ nhỉnh hơn trẻ con một chút bị chứng loạn tâm thần được những người thân khác chăm chút, chỉ có ba cô bé mắc chứng tự kỷ là hoàn toàn lẻ loi trong bóng tối câm lặng vì chúng chẳng phản ứng lại với ai. Miryea quyết định phải có trách nhiệm đặc biệt với chúng, nàng tìm đọc sách để tìm hiểu bệnh này. Nàng ngồi suốt nhiều ngày trong mảnh sân ngập nắng với ba đứa bé, giúp chúng mặc áo quần và cho chúng ăn, ru chúng ngủ và sử dụng khiếu dỉ dỏm của nàng để cố gợi nên một phản ứng nào đó. Nàng lo lắng chà xát vết sẹo trên môi đã lành thành một sợi mảnh những mô cứng. Nàng hơi khó chịu, vì ý nghĩ của nàng hay trở lại những mùa hè thơ ấu ở Cozumel. Nàng và chị gái suốt ngày bơi, hái hoa, nhặt vỏ ốc và lúc gia đình không có khách, lại cùng cha đi chơi vịnh trên chiếc thuyền câu cá lớn của ông. Cha nàng đã mất từ nhiều năm trước, nếu không chắc chắn ông sẽ tới giúp nàng. Một trong những phó thuyền trưởng đã làm tình với chị nàng lúc chị nàng mới mười ba tuổi, và cha nàng đã dìu anh ta chết đuối trong một chuyến đi biển dài đánh cá cò. Nàng không dám mong người yêu của nàng sẽ tới cứu nàng, dù nàng không chịu tin anh đã chết. Một ngày nào đó nàng sẽ ra khỏi đây và giải toả điều tổn hại to lớn nàng đã gây ra cho anh, biết đâu anh sẽ không ghê tởm những vết sẹo này, họ sẽ lại là một cặp yêu nhau, song chỉ sợ là chuyện quá hão huyền. Những lúc mơ màng nàng thường mất hết liên hệ và khi tỉnh lại nàng ngạc nhiên thấy mình vẫn còn sống, nàng chấp hai bàn tay vào nhau và nhìn quanh phòng hoặc mảnh sân với vẻ tò mò, hoảng sợ thật sự. Khi nỗi hoảng sợ trở nên đặc biệt kinh khủng, nàng cố tìm mọi cách thoát ra mà không nổi, nàng thường tìm một chỗ, ngồi khóc nức nở cho đến lúc đủ bình tĩnh trở lại nhiệm vụ của nàng. Người khác nhìn nàng không thể thấy dấu hiệu nhìn thấy hoặc nghe thấy, giống như những con cún mù và điếc.

Trở lại nông trại bên ngoài Tepehuanes, Baldassaro Tibey rầu rĩ thấy mùa thu đã hết. Từ phòng ăn sáng, anh ta có thể nhìn thấy Cordillera của Sierra Madre nhưng những ngọn núi đem lại cho anh ta nhiều ý nghĩ xấu xa về người cha Tibey coi là quý phái hơn anh ta nhiều. Ông đã từng là bạn thân của Eufemio Zapata, anh trai của Emiliano và là trung uý trong cuộc Cách mạng. Ông mất khi Tibey lên mười vì vết tích của nhiều vết thương, vì nhiều năm cưỡi ngựa, uống rượu và chiến đấu gian khổ. Nhiều ông già ở Culiacán vẫn kể về ông và bất chấp sự giàu có của Tibey, họ không cho anh ta một chút vinh dự dù chỉ là mơ hồ. Tibey vốn là người sắc sảo song lại có tính duy tâm, hồi trẻ anh thường mơ thành người lãnh đạo một cuộc khởi nghĩa phi

lý nào đó. Mặc dù phát đạt, Tibey sống như nạn nhân của giấc mơ anh ta đã xây đắp từ năm mười chín tuổi, cái tuổi mà tất cả chúng ta đều vô lý đến cực điểm. Mười chín là lứa tuổi của người lính bộ binh hoàn hảo, có thể chết mà không kêu ca, trái tim rực lửa yêu nước. Mười chín là lứa tuổi mà tâm trí của một nhà thơ non trẻ trong căn phòng đi thuê bay vút lên cao nhất, vui sướng đón nhận những khổ sở và coi là hiện thân của thần thánh. Mười chín là năm cuối cùng của một phụ nữ trẻ lấy chồng chỉ vì tình yêu. Vân vân. Những giấc mơ săn đuổi tâm hồn, và bốn chục năm sau Tibey vẫn cảm thấy bị dồn vào thế bí. Anh ta rất khó ngủ, trở nên lơ đãng và hốc hác. Tibey đi máy bay trực thăng cùng viên quản lý nông trại bắn đến ba tá sói đồng cỏ quấy phá đàn cừu, trong lúc thừa biết có khi chỉ là một con sói già lụ khụ phá phách. Miryea đã buộc anh ta hứa không bắn loại sói này, nàng đưa cho anh một quyển sách và anh ta đọc vì tò mò. Tibey đã hứa. Anh ta như một đứa trẻ trong tay nàng. Nàng là sự giải thoát duy nhất khỏi những thứ anh ta có trên đời. Nàng kéo anh ta trở lại tuổi mười chín. Giờ đây, cả hai đang trong những cơn ác mộng và nhiều lúc thức dậy, Tibey vẫn cảm thấy trong bàn tay khoanh khắc lưỡi dao cạo rạch qua môi nàng và chạm phải răng nàng.

Ở Camino Real, Cochran được biết chẳng có gì giá trị ngoài một dãy phòng anh thuê. Anh nói giọng Texas màu mè, hợp với trang phục của anh. Anh bỗng muốn ra khỏi hành lang này khi nhớ đến bữa tiệc sau khi thắng trong cuộc đấu tennis với Tibey. Anh gọi mang bữa tối và một chai vang lên phòng, cảm thấy mệt mỏi thấm thía và bồn chồn lo sợ. Anh tắm thật nhanh, lấy hộp xì gà đựng tiền nhét vào trong người. Ăn xong anh sẽ đếm số tiền để không phải băn khoăn nghĩ ngợi làm gì, và sẽ ngày lần ra dấu vết những người thừa kế của anh chàng Texas ở Van Horn, có khi trang trải cho người nhân giống ngựa, nhưng anh còn ngờ lắm. Anh gọi điện cho anh trai của người bạn phi công ở Aeromexico. Người đó thân ái chào mừng anh đến thành phố Mexico, bảo nói qua điện thoại không tiện và dặn anh đừng rời phòng, anh ta sẽ đến khoảng giữa buổi sáng xem có giúp gì được không. Cochran ngủ ngon lành, khẩu 44 xanh lạnh lẽo của người Texas để dưới gối.

Đến rạng đông, anh gọi cà phê và ngồi ngoài ban công nhìn xuống khu vườn, mơ màng cho đến lúc người đầu tiên là bác làm vườn đến, anh mới trở vào phòng để nghiên ngẫm kế hoạch báo thù và tồn tại, hai bản năng hiếm khi kết hợp với nhau mà vẫn giữ được an toàn.

Lúc người đàn ông đến, ngay từ ban đầu Cochran đã không ưa sự ngọt ngào trong bộ complet xám nhạt kẻ sọc hồng, cái vỏ ngoài sơn phết khéo léo đến thế trên mặt của một chính trị gia. Anh ta có vẻ lo lắng và đề nghị Cochran nói tiếng Castilia mà anh ta cũng thông thạo. Cảm thấy vừa ý, người đó nói không thể giúp gì cho Cochran về chuyện Tibey ngoài việc giới thiệu cho anh nhận dạng và sự giúp đỡ của một người anh có thể tin cậy, một người bạn lâu năm có tên

tuổi ở Durango. Người đó giải thích rằng họ đã làm nhiều phim ở Durango, thường là phim cao bồi Mỹ và Mexico, nên Cochran có thể đi lại thoải mái dưới danh nghĩa là chủ một nhà máy dệt từ Barcelona đang quan tâm đến kinh doanh bất động sản và phim ảnh. Anh ta mở cặp và đưa cho Cochran mấy cái thư giới thiệu đầy sức thuyết phục và tiền, song Cochran từ chối, anh nói anh đã có khá nhiều tiền. Cả một khẩu 38 ly Cảnh sát đặc biệt mà em trai anh nhờ chuyển. Cochran cười và nói anh đã vũ trang đầy đủ. Người đó trở nên nghiêm trang và đưa cho Cochran một xấp tài liệu về Tibey, anh từ chối và nói anh đã có đủ.

- Anh nên hiểu Señor Mendez là thứ anh gọi là kẻ rửa tiền, tôi muốn nói hẳn rất có uy thế chính trị và hiện nay tiền của hẳn là sạch sẽ. Anh sẽ chết một cách chắc chắn và em trai tôi, người mà tôi yêu thương rất lo cho anh. Kể cả bộ quần áo lố bịch này nữa, tôi biết chắc dễ chết hơn là sống. Bạn tôi ở Durango chưa thấy đủ dấu vết gì của người phụ nữ ấy nhưng vẫn đang tích cực tìm kiếm.

Lúc này Cochran thấy thích người đàn ông và cố đoán chắc với anh ta, nhưng anh ta nhấp từng ngụm một và nhìn lảng đi. Anh ta nói đã nhận được tin nhắn của một người tên là Mauro ở hội truyền giáo, người đã tiễn Cochran đến Hermosillo và ngay sau khi họ ra đi lúc rạng đông, một tên khổng lồ và hai tên tay sai đã đến, trông đờ đờ sát khí.

- Tôi đã moi ruột thẳng khốn ấy như một con lợn béo ị - Cochran nói và cười gượng. Người đàn ông gật đầu như được an ủi. Trước khi ra về, anh ta đề nghị Cochran huỷ số điện thoại của anh ta sau khi nhớ kỹ. Anh ta có em trai, nhưng cũng có vợ con và một tương lai đầy triển vọng.

Cochran mất cả buổi chiều đi may cắt quần áo cho giống một thương nhân ở Barcelona. Anh bỏ ra vài ngàn đô la và nhét hộp tiền vào bên trong tivi. Anh mua mấy bộ complet và các thứ phụ tùng, chải tóc, tỉa râu và cắt sửa móng tay cho đúng kiểu, rồi đặt chỗ trong chuyến bay sớm mai đến Durango. Anh luyện giọng như người nước ngoài nói tiếng Anh, thỉnh thoảng lại bỏ quên mạo từ. Anh gởi cho con gái một bức thư dài, nhắc lại anh mong sớm sẽ về nhà, và gần đây anh hơi buồn vì con chó săn chim Doll của anh đã bị xe cán chết. Sẩm tối, anh gói ghém hành lý vào một bộ vali mới, đắt tiền. Anh ăn qua loa và nằm trần truồng trên giường trong bóng tối, lắng nghe một bản giao hưởng của Bach trên radio.

Anh nằm đó thao thức, nhớ đến một buổi tối, anh đã cãi nhau một trận nho nhỏ với Miryea trong căn hộ về một vấn đề văn chương gốc gác, ai giết ai trong Pascual Duarte, một loại sách hành động, và tối hôm đó trong lúc anh nói ba hoa đã len vào một vẻ trơ tráo nhất định. Anh biết anh tranh cãi chẳng qua vì hormone khuấy động cân não và cả "cái ấy" của anh mà thôi. Anh là người nói hay, nhưng nàng cứ ráo riết truy nã tính ương ngạnh của anh không thương tiếc, nhắc anh rằng ngôn ngữ là thứ có ích cho trái tim chứ không phải cái dùi cui để sử

dụng. Anh úp gối lên mặt vì ngượng ngập và hét lên rằng ơn Chúa, xin hãy tha cho cái bệnh to mồm của tôi đi. Anh nghe thấy nàng cười và dưới bóng tối của chiếc gối, anh cảm thấy miệng nàng đang mơn trớn anh. Anh đẩy nhẹ gối lên phía trên mắt nhìn thấy đầu gối nàng và bất chợt có một cảm giác rõ ràng, liên hệ đến nhiều thứ vì anh chưa bao giờ nhìn vào đầu gối của một người đàn bà. Anh ngược mắt nhìn lên cho đến lúc nhìn thấy toàn thân Miryea, và trong giây lát, dường như lần đầu tiên thấy vẻ ngỗ ngược của nàng. Anh lập lại cảnh mộng mới lạ này, lướt cái nhìn từ những ngón chân cong cong đến mái tóc đen sáng bóng đổ dài trên bụng nàng. Tình yêu của anh dành cho nàng vừa toàn vẹn, vừa rụt rè, vừa mãnh liệt không chịu nổi. Sau này anh kể chuyện ấy và nàng có vẻ hiểu tường tận. Tâm trạng anh nhẹ nhõm như lần đầu tiên anh lĩnh hội được cuộc sống thực tế ở ngoài con người anh, nó an ủi anh lạ lùng, làm anh ngủ dễ dàng vì không còn quan tâm đến có ngủ được hay không nữa. Anh nhanh chóng miệt mài nghiên cứu, cố hoà hợp kinh nghiệm với cấu trúc ngôn ngữ, như thể cuộc đời là một tấm gương đặc biệt ô trọc và tình yêu, không thể diễn đạt bằng lời đã tẩy rửa tấm gương ấy, làm cho cuộc sống không những chịu được mà còn sống chung với sự háo hức, với nghị lực, với sự ngóng chờ niềm vui sướng, không phụ thuộc vào số mệnh.

Anh ngủ yên suốt buổi sáng cho đến giờ lên đường, nhưng chỉ bình tĩnh khi thuê được chiếc Beechcraft, anh ăn sáng và lên taxi ra sân bay. Đó là một buổi sáng đẹp nắng, trong sáng và ban đêm có mưa ngắn kèm thêm gió nhẹ thổi từ phương bắc, xua tan không khí bẩn thỉu hàng ngày của thành phố Mexico thành sạch sẽ và trong trẻo. Đứng trên lớp nhựa đường, anh ngưỡng mộ ngắm nhìn những ngọn núi phương nam, quên hẳn hiện tại đang phải chịu. Người phi công tỏ ra cung kính và họ bay vào luồng gió ngược lồng lộng và thấp để nhìn khắp vùng. Họ bay qua Quemada và Fresnillo, trên biên giới Zacatecas vào tỉnh Durango và thủ phủ của nó có cùng tên. Họ lượn chiếc máy bay nghỉ ở Guadalajara ít phút. Một người đàn ông tên là Amador đang đợi anh.

Sự xuất hiện của Amador làm Cochran bối rối mất một lát. Anh ước gì được giấu kín tên tuổi hơn nữa ở Mexico. Họ trao đổi những câu nhận xét lịch sự bằng tiếng Tây Ban Nha, rồi phát hoảng khi thấy một phụ nữ đang kêu thất thanh. Cochran nhận ra cô ta là một diễn viên kiêm người mẫu Mỹ.

- ¿Dónde está el gato vivo de la mamá - thỉnh thoảng cô ta lại ré lên trong lúc người phụ nữ vác hót hải đẩy nhẹ những cái vali - Ôi, những thằng ngu này chắc ăn thịt con mèo rồi! Những Người khác ở chỗ hành lý lùi lại sửng sốt, rồi bắt đầu mỉm cười. Cochran đến gần định làm cho cô nàng bình tĩnh lại, nhưng cô ta là loại không dễ nguôi. Lúc đó một toa hành lý đến và người ta tìm thấy con mèo. Cô nàng mở cái lồng nhỏ xinh ra, nức nở.

- Ôi Pooky yêu quý của ta, em yêu của ta, ta sẽ không để cho bọn chúng ăn thịt em đâu - cô

ngược nhìn Cochran và cười mỉm nhưng Amador nắm chặt cánh tay anh kéo đi.

Trong xe Amador khuyên anh bằng thứ tiếng Anh lè nhè của người miền nam, giải thích rằng đã có thời anh ta ở lực lượng cảnh sát Dallas. Cochran không ngờ cái kiểu nói toạc móng heo như thế, trong khi anh chuẩn bị vỏ bọc cho mình rất kỹ càng.

- Trong thành phố này, chuyện đó không phải là một trò chơi đùa.

Cochran cảm thấy hơi chán nản và anh xin lỗi, còn Amador cười phá lên:

- Kia anh bạn, tôi không muốn chúng ta bị bắn toác móng thôi.

Sau đó họ nín lặng và Cochran nhìn anh ta, cảm thấy có tin buồn và không dám hỏi. Trên sàn xe cạnh ghế ngồi là một khẩu súng săn cưa nòng trông xấu xí, sút sẹo, bóng súng đã mòn. Tượng thánh Christopher trên bảng đồng hồ có vẻ đang nhìn chăm chăm xuống khẩu súng bằng cái nhìn chăm chú màu tùng lam, môi hồng một cách ngớ ngẩn đang nói lời ban phúc. Amador có tầm cao trung bình nhưng thân hình chắc nịch, cổ và cánh tay bự. Anh ta hãm xe chậm lại vì một con bò cái đang đứng đỉnh qua đường.

- Tôi rất tiếc phải nói rằng người phụ nữ anh tìm đã bị nhốt trong nhà chứa mất một tháng, bị tiêm ma túy tàn tạ. Hiện nay Señor Mendez đã chuyển cô ấy ra khỏi nhà chứa và có Chúa mới biết đưa đến đâu. Tôi vẫn chưa tìm ra.

Cochran bỗng ướm đầm mồ hôi từ đầu đến chân. Anh nhìn trân trân vào thung lũng xanh tươi màu mỡ và những ngọn núi màu nâu phía xa xa. Anh quên cả thở và cảm thấy choáng váng đến mức chiếc xe như đang trôi bập bênh.

- Tôi phải nói với anh rằng anh sẽ bị giết như một con chó nếu anh không thận trọng, và chắc rồi sẽ bị bắn chết như một con chó mất thôi.

Trong dãy phòng khách ở El Presidente, Amador gọi mang lên ít đồ ăn thức uống. Anh ta bảo Cochran rằng đã tìm được một ngôi nhà vì khách sạn là nơi quá công khai, không thích hợp. Señor Mendez, hoặc Tiburón như dân địa phương vẫn gọi đang ở nông trại trên núi nhưng ở Durango có hàng chục người làm thuê cho hắn. Cochran nên dọn đến ngôi nhà trong ít ngày bất cứ khi nào có thể được, ở đó dưới vỏ bọc là một nhà đầu tư phim ảnh và đất đai, sẽ có những cuộc gặp gỡ cần thiết với các políticos. Cả hai thoải mái hơn trong bữa ăn và Amador nhắc đến người phi công của Aeromexico và anh trai anh ta ở thành phố Mecixo, hoá ra mẹ Amador là bảo mẫu của họ. Sau đó Amador rơi vào im lặng, khép kín và bộ mặt trở nên dửng dưng.

- Thực ra cô ấy đâm một gã đàn ông trong lúc hắn làm tình với cô ta. Tên này tuyên bố sẽ bóp chết cô ta, vì thế cô ta bị nguy hiểm gấp đôi. Tôi cho là Tiburón đã để cô ấy ở một nơi không ai đến được, nhưng tôi chưa biết là ở đâu. Có điều anh không được làm gì nếu không có tôi.

Amador ra đi vào chập tối, sau khi thảo tỉ mỉ những kế hoạch khả thi và nhận một số tiền lớn như thứ dứt lốt cho tin tức. Cochran nằm dài trên giường, cảm thấy những làn sóng kinh tởm cuộn cuộn khắp người, lắc anh cho đến lúc cái giường rung lên lách cách, anh nắm chặt tay và chân bị chuột rút, anh nổi cơn cuồng nộ đến không thể khóc nổi. Anh đã ngu ngốc mới tin rằng mấy tháng qua anh đã hồi phục, thế gian này có thể hồi phục cùng anh, trong thâm tâm anh tin có thể tìm thấy Miryea khoẻ mạnh, anh có thể thuyết phục Tibey rời anh và Miryea sẽ ra đi hạnh phúc như trong một số phim bi thảm nhưng kết thúc lại có hậu. Lúc này anh cảm thấy có thể giết người, đồng thời chẳng còn hy vọng gì. Anh sờ khẩu súng lục nhỏ cột vào bắp chân rồi đứng lên và đeo bao súng cùng khẩu 44 ly vào vai. Anh mặc áo khoác và kiểm tra trong gương. Rõ ràng chỉ trong vài tháng anh đã già đến năm sáu tuổi. Anh rót một ly tequila và ngồi ngoài ban công nhấp từng ngụm chất lỏng vừa ngọt vừa đắng và ngắm trăng tròn đầy cuối tháng Chín, rải nhiều cái bóng lớn qua những đám mây đang trôi. Những cái bóng quét từng cơn qua sân khách sạn, vốn là nhà tù sửa lại một cách thanh lịch. Mặt trăng chiếu ánh sáng trắng lên bức tường đằng sau, nơi chắc đã có thời tù nhân đứng thành hàng và bị bắn vì những lý do quá ư đơn giản chẳng đáng nhớ. Anh nghĩ đến Tibey ở trên những ngọn núi xa xa theo hướng của mặt trăng, rồi bắn khoả lựu Miryea có nhìn thấy trăng không. Thực ra cả ba người đều đang nhìn trăng với nỗi đau riêng, cả ba đều ghen tị với mặt trăng đang trôi trên bầu trời bao la, ở trên cao, xa cách đến thế vừa những nỗi thống khổ trên trái đất. Anh nhớ lại một đêm hè nóng nực ở Tucson, họ tắt hết đèn rồi mang tấm nệm hơi ra ban công và làm tình dưới ánh trăng đầy đặn. Cả mặt trăng và thân thể họ quyến lấy nhau, nóng rực và lạnh lẽ, cần cổ ướt mồ hôi của Miryea óng ánh dưới ánh trăng. Xa xa bên dưới họ, nhiều người ngồi trên tấm mền trên bãi cỏ đang uống vang, lắng nghe âm nhạc cổ điển qua radio.

Mỗi lúc càng thêm bồn chồn, anh xuống hành lang khách sạn và quầy rượu. Cô diễn viên người mẫu đang ngồi với hai tay đạo diễn loại xoàng, quần áo là lượt và đeo quá nhiều nữ trang Indiana. Cochran giả vờ không chú ý đến cô nhưng cô ta nhảy dựng lên và tiến tới, tay ôm con mèo. Cô cảm ơn anh rối rít vì đã giúp cô tìm được con mèo. Cochran liếc quanh, hàng chục cặp mắt đang nhìn, anh cúi đầu và lịch thiệp nói bằng tiếng Tây Ban Nha rồi bỏ đi. Cô ta đứng đó, lúng túng giây lát rồi nhún vai. Anh uống một ly và nghĩ đến người phụ nữ anh đã nhìn thấy ảnh nhiều lần trong các tạp chí. Bên ngoài, cô ta lấp lánh và những đường nét cổ điển, lạnh lùng càng trở nên vừa góc cạnh vừa thô. Cô ta có cặp mắt long lanh, ngiên ngập và giọng nói thấp, khàn khàn của một cô hầu quán rượu cáu kỉnh.

Sau một đêm không ngủ, Amador đưa anh đến gặp người đứng đầu địa phương và một thành viên trong hội đồng phim ảnh. Chính quyền địa phương đặt trụ sở tại một cung điện lớn, trước kia thuộc quyền sở hữu của một công tước thế kỷ mười tám. Cochran dừng lại một lát ngắm

bức tranh mô phỏng Diego Rivera trên tường, lớp vữa lót phô trương nhiều màu sắc mô tả khá chân thật những đau khổ của các peóne và campesino. Người đứng đầu hội đồng phim ảnh gặp họ trong phòng khách lớn và có vẻ rất băn khoăn vì Amador, anh làm Cochran ra vẽ hài lòng thấy tốt nhất có một kẻ ăn bám đứng về phía mình. Amador đợi trong phòng khách, trong lúc anh và người kia uống cà phê xã giao, ông ta làm anh lo lắng vì những hồi tưởng bóng bẩy về Barcelona.

Cochran và Amador được tháp tùng đến chiếc limousine để xem một bộ phim đang quay tại dinh cơ của John Wayne, người đã tiến cử một số người phương Tây trong vùng. Đến phút cuối cùng, ông phim ảnh bị gọi đi nghe điện thoại, anh hỏi Amador vì sao anh làm ông kia căng thẳng đến thế. Amador bảo người tài xế ra đứng bên ngoài và cười cười nói rằng ông kia là một quý ông còn anh ta, Amador khốn khổ, lại chịu trách nhiệm về an ninh cho một số chủ nhân các nông trại và mỏ lớn của Mỹ, mà các biện pháp của anh đôi khi hơi tàn bạo.

Ở trường quay, an ninh chặt chẽ đến mức lối bịch. Cochran chú ý thấy rất đông nhân viên. Anh không bao giờ nghĩ lại có nhiều người đến thế, vượt xa số người nhìn thấy trên màn ảnh. Trên đường vào thung lũng, tâm trí anh nhãng đi vì những cánh đồng bắp màu mỡ và xanh tươi đến nỗi nếu liếc nhìn những ngọn núi sừng sững, có thể tưởng mình đang ở Indiana. Anh nhớ lại việc gieo hạt bắp buồn chán trên chiếc máy kéo Ford cổ lỗ, ọp ẹp. Anh trai anh làm ruộng giỏi hơn dù anh ta vui mừng chuyển đến San Diego. Những người nông dân Indiana đã thành lính thủy và ngư dân rất cừ. Hồi niên thiếu, cha anh và bác anh đã đi thám hiểm để đánh cá ở Michigan và trở về mệt rã người nhưng với những thùng lạnh đầu ắp cá mang xanh, cá vược và cá hồi. Anh được đi theo trong chuyến cuối cùng trước khi chuyển đi, được phép uống bia A&P và chơi bài xì phé, tuy nhiên lúc nhận ra địa vị thấp kém của mình, anh đã vét sạch cá ném vào đêm tối.

Anh bảo đậu xe lúc người tài xế nói corallo, Amador muốn giết con rắn nhưng Cochran bảo đừng, rồi bỏ con đường theo vào chỗ cỏ khô nơi con rắn bò ngoằn ngoèo dưới một tảng đá. Trước kia hồi ở Torrejón anh đã bay đến Nairobi trên chiếc C5A. Họ chỉ được nghỉ giữa chừng hai mươi bốn giờ và hạn chế tầm nhìn về châu Phi hơn là trên không trung, suốt một đêm dài cò bạc rồi sau đó là đàn đúm với đám phụ nữ Galla ở Ethiopia, một bộ lạc đã thành huyền thoại vì vẻ đẹp của phụ nữ. Nhưng sáng hôm sau anh còn vài giờ để giết thời gian và anh gọi taxi đến Nairobi Herpetarium, ở đây anh lang thang thơ thẩn giữa đám khách du lịch, xem lũ rắn trong lồng kính. Anh thích những con mamba, dài, mảnh dẻ, màu xanh trong suốt giống cái roi ngựa màu xanh với những chuyển động đột ngột và nhanh nhẹn. Anh ngẫm nghĩ về vẻ đẹp đầy đe dọa, cái phương tiện chết người của loài mamba có chung vẻ đẹp với gấu xám, rắn chuông, cá mập đầu búa, có lẽ cả chiếc Phantom anh đang bay, một dụng cụ gây chết hoàn toàn đen tối,

nham hiểm.

Hai người gác bên cổng vẫy tay cho họ qua. Những người lính gác cúi gập người vì làn bụi nóng bỏng, ngấm một con bò cạp họ vừa thả vào tổ kiến. Bên ngoài hàng rào, một con ngựa cái đang quan sát, tai lật ra sau trong lúc con ngựa non của nó nhẩy sang một bên, rồi đứng im trong cái nóng mờ mờ. Anh quay sang nhìn đám bụi màu nâu từ chiếc xe chạy qua phủ lên đầu họ. Cái trò đổ chữ ngu ngốc này tăng thêm sự thèm giết chóc của anh.

Cochran được giới thiệu với chủ nhiệm phim tình cò từ Hollywood xuống đây vài ngày. Người đàn ông rất thấp, mặc bộ quần áo vải chéo kiểu Pháp và hút một điếu xì gà rẻ tiền to gộc. Anh ta cứ quẩn lấy Cochran, nói liên thoảng những lời giáo đầu vô nghĩa, rõ ràng là người thấy mùi tiền và chạy quanh Cochran trong cái nóng của hẻm núi như con chồn săn thỏ. Nhà đạo diễn, một người Anh kiểu cách nói tiếng Tây Ban Nha ngắc ngứ, không cam kết gì và Cochran hỏi anh ta nhiều câu để chặn nhà sản xuất kia lại. Cô diễn viên – người mẫu được đưa tới, ướt rùng rùng, khăn mặt quấn quanh đầu và mặc áo choàng bằng vải bông nhẹ trắng muốt. Anh cúi chào và hôn tay cô, liếc thấy cái mu lồ lộ sau chiếc quần lót màu da ướt, hé ra qua khe chiếc áo choàng. Cô ta gọi người phiên dịch và nhà đạo diễn đề nghị được giúp.

- Những kẻ ngốc này bắt tôi quay bảy cảnh trên sông. Trông tôi kinh khủng như một mảnh da ướt nhoẹt vậy, anh biết đấy – Cô ta trang điểm và làm duyên trong lúc nhà đạo diễn dịch lại.

- Ồ không đâu, trông cô ngon lành lắm.

Cô ta cười khàn khàn khi nghe lời dịch.

- Bảo với anh ta là tôi thích tham gia một bữa tối như thế.

Cách đó khoảng một trăm mét bên dưới, chiếc xe tải chở cây bông đỗ cạnh một căn nhà chung tường, chứa thiết bị của trường kíp. Trong xe, một người đàn ông đang quan sát quang cảnh bằng ống nhòm. Hắn không hiểu Amador đang làm gì cùng người đàn ông phong nhã đến chỗ một cô nàng xinh đẹp mà hắn vừa nhìn thấy bơi xong. Hắn chú mục vào người đàn ông, nhìn chăm chặp một lúc lâu và thở mạnh một hơi. Đấy chính là người đã làm tình trên sa mạc và là người bị người bạn đã chết của hắn quật tơi bời trong căn nhà gỗ, chính là người tình của vợ Tiburón. Hắn thở phào, bối rối khởi động chiếc xe tải, biết rằng hắn sẽ báo cho Tibey ngay lập tức.

Đúng lúc đó, Tibey đang ngồi tại bàn trong phòng làm việc trong nông trại xa tít trên núi gần Tepchuanes. Anh ta toát mồ hôi đầm đìa vì cuộc săn chim cút và các bạn săn của anh ta từ thành phố Mexico đang ăn trưa trong phòng ăn. Tibey sẽ nhập bọn sau khi giải quyết xong việc xảy ra với viên quản lý nông trại, chính là người bị Miryea đâm. Tibey lấy cái but gác trên bàn

thấm, xổ qua vòng cò súng khẩu 357 xoay tít nhiều vòng.

- Tao biết mày từ khi mày còn bé. Bây giờ mày lại to mồm bảo rằng mày sẽ bóp cổ vợ tao vì nó đã đâm mày. Tao không đổ lỗi cho mày, nhưng mày phải quên con ấy là vợ ai đi. Tao có thể giết mày... - Tibey dừng lại và nhắm khẩu súng lục, kéo cò đập vào ổ đạn rỗng, kêu đánh tách và gã đàn ông kêu rít lên, khụy gối – Nhưng tao sẽ không giết mày. Ngày mai hãy xéo ngay đi Mérida. Không bao giờ được quay lại. Đây là tên người sẽ cho mày chỗ làm. – Tibey viết nguệch ngoạc một cái tên lên mẩu giấy và lẳng lặng giơ lên cho tên đàn ông đang cố nói – Cầm lấy khẩu súng này làm quà. Nó sẽ giúp mày nhớ đến cái mồm mày.

Gã đàn ông hồi hả chạy biến vào trong bóng tối, đứng quần ướt đầm vì hấn đã vãi ra quần.

Tibey ra ăn với bạn bè, anh ta mỉm cười:

- Tôi vừa được biết tin rằng mùa thu này ngựa của tôi đặc biệt rất cừ.

Miryea lại suy sụp sau một thời gian tương đối dễ chịu. Mấy đứa bé mắc chứng tự kỷ không phản ứng nữa, nàng không thể hiểu thấu ý nghĩ của chúng đến mức không có lấy một phản ứng tối thiểu. Chúng ngồi cạnh nàng trên ghế dài, thốt ra những tiếng nguyên rửa rền rĩ và nàng hình dung nàng nhìn chúng như một bức ảnh với một con vật, không một tí tuổi hiểu biết với ký ức hay cảm xúc. Nàng ăn rất ít và trở nên gầy gò, vàng bủng đến đau lòng. Mẹ bề trên bực dọc vì mất khoản tiền có lợi của nàng, không hiểu rằng Miryea là loại mà thế kỷ trước gọi là "cái đinh ghim". Nàng rút vào nội tâm trong sự tự kỷ riêng tư, vì tình yêu và khoảng trống đau đớn của tình yêu đã mất gây nên, làm những đêm trường của nàng trở thành mất ngủ và thui chột mọi hy vọng, những đêm cùng cực, chia sẻ ý thức với những người suy sụp nghiêm trọng, những bệnh nhân ung thư giai đoạn cuối phải tiêm ma túy để đỡ đau trong tình trạng khủng khiếp không kiềm chế nổi. một cái cây đang nở hoa họ đã nhìn từ hồi lên mười và trải qua một buổi chiều lẻ loi sẽ trở lại với họ, thậm chí đến mức họ có thể nghĩ thấy một bông hoa đang nở và vẫn vờ nhặt lên từ đám cỏ.

Tibey đang uống một chén rượu trên giường và đọc tuần báo Wall Street Journal thì thuộc hạ báo anh ta lái xe vào sân. Người đến muộn như thế này thường mang tin xấu và Tibey ném tờ báo, cúi kính.

Gã đàn ông vào phòng ngủ, một con chó cảnh sát lớn đi kèm, tuần trước không phải ngẫu nhiên nó đã cắn đứt bàn tay của ,một peóne trẻ. Tay này đã mong chộp được một con vịt trời trong đàn vịt Tibey nuôi để ăn. Trong quá khứ không xa lắm, Tibey sẽ coi sự kiện đó là thích đáng, nhưng rồi anh ta đã mất cả ngày để cân nhắc việc giết con chó rồi lại từ bỏ ý định. Tối hôm ấy, Tibey phi con ngựa cái Arab đoạt giải thưởng của anh ta đến túp lều của tay peóne kia. Trong

lúc người vợ pha trà thảo mộc, Tibey đu đưa trên đầu gối hai đứa con của người đàn ông sợ chết khiếp, cho thằng bé một con dao bỏ túi đất tiền và cho đứa con gái cây thánh giá bằng vàng xinh xắn anh ta đang đeo ở cổ. Tibey bảo tay peóne cứ đến ngày đầu tháng đến ngân hàng ở Tepehuanes lĩnh một trăm đô la, và đến hôm sau có một số người đến chuyển gia đình anh ta đến một căn nhà tốt hơn nhiều, ở cùng những người làm trong nông trại của Tibey. Tay peóne là một kỵ sĩ giỏi sẽ được chăm sóc đàn ngựa non. Tibey bắt đầu ăn năn gián tiếp với việc đã làm với vợ, tội lỗi của nàng không có gì quan trọng nữa.

Tên thuộc hạ đứng cạnh giường nhớ lại cái đêm hấn giữ chặt tay của vợ Tibey, bàn tay hấn rời ra lổm đổm máu lúc nàng tuột xuống sàn. Thật hay là Tiburón không biết hấn đã đến nhà chứa nhiều lần và cho người phụ nữ ấy nếm mùi bạo dâm của riêng hấn, đến mức ngay cả trong lúc ngây dại vì ma túy nàng vẫn kinh hãi mỗi lần hấn xuất hiện.

Hấn báo tin cho Tibey ngắn gọn hết mức và ngạc nhiên thấy sự dừng dưng của Tiburón. Hấn nói thêm là chính tên nước ngoài đó đã giết chết tên khổng lồ mà bọn chúng thích gọi là Voi. Không còn nghi ngờ gì nữa. Hãy theo dõi thằng cha ấy cẩn thận. Nó sẽ không bao giờ tìm ra được cô ấy và nếu nó đến gần ta, chúng ta sẽ giết nó.

Sau khi tên đó đi khỏi, Tibey rót một ly nữa và nhăng đi vì những hồi ức về cái thời sung sướng họ đã cùng chơi tennis và chơi trò bắn đĩa đất sét. Được Cochran dạy dỗ, Tibey đã sắp thành người có cú ve bóng cừ khôi. Tibey cảm thấy mình thật ngu xuẩn khi cứ đứng ngây ra đấy trong tấm áo choàng lụa mà nghĩ đến một điều ngớ ngẩn như tennis, trong lúc lẽ ra phải nghĩ đến việc giết chết kẻ phản bội. Lẽ tất nhiên là phải giết Cochran nếu không anh ta sẽ về Mỹ, hay chẳng nào anh ta cũng sẽ về, biết Miryea quên hết lỗi lầm đã qua, có một cái gì đó tương tự như sự khởi đầu mới mẻ mà anh ta hiểu là một ý tưởng lỗ bịch. Số phận đã an bài phải ngập máu, không ai trong họ được tha thứ vì những kỷ niệm. Trong khi ấy, Tibey đã để người bạn trước kia héo hắt trái tim trong cuộc tìm kiếm không kết quả người anh yêu dấu.

Amador đã thuê tạm thời cho Cochran một biệt thự thanh nhã ở ngoại ô phía nam của Durango. Có một bể bơi, một pho tượng đẹp, nhiều phòng có mái vòm bằng gạch mát mẻ với nhiều lò sưởi và một căn bếp trang bị hoàn hảo, là nơi em gái của Amador làm bữa ăn. Amador đưa một người họ hàng nữa, một người đàn ông miền núi cao gầy đến làm người gác phụ, để anh ta có thể ngủ thoải mái hoặc tiến hành việc dò la trong thành phố.

Bắt đầu những ngày nóng nhất trong năm và Cochran thấy khó mà nói chuyện phiếm vì căng thẳng, ban ngày nóng nực, đặc quánh, ban đêm lạnh gió, anh không làm được gì ngoài việc ngồi trong hiên uống Carta Blanca và ngắm lũ côn trùng bay dập dờn trên nền trời, dưới lũ kên kên xoay tròn lơ lờ như đang ngủ trong không khí. Mây ở đây tuyệt vời nhất trên thế giới. Amador

kể với anh rằng các nhà khoa học từ khắp nơi trên thế giới đổ đến Durango để nghiên cứu mây và anh sẵn lòng tin điều ấy. Anh nhìn đắm đắm lên những đám mây cho đến lúc chúng đi vào giấc mơ của anh, chúng trôi nhanh, cuộn tròn, lao mạnh qua nhau với tốc độ khủng khiếp như máy bay khu trục.

Amado rõ ràng là khó xử và không muốn thừa nhận điều này, dù anh ta biết Cochran đã hiểu. Amador đã ngẫu nhiên quen biết Tiburón khoảng mười năm và coi anh ta là một tội phạm bậc thầy giàu mưu kế và có thị hiếu thượng hạng. Anh ta chưa bao giờ khâm phục sự giàu có của Tiburón – trong số những người Mỹ anh ta bảo vệ tài sản cho họ, thiếu gì những thằng ngu giàu có – nhưng anh ta hơi ghen tị với tài khéo léo tuyệt vời của Tiburón khi hoạch định công việc, đến mức Amador xem nhẹ nhiều điều ô trọc trong quá khứ của Tiburón. Với Amador, tìm ra Miryea là một ví dụ nữa về tài trí của Tiburón, người phụ nữ ấy biến mất khỏi trái đất không khác gì đã bay lên trời. Bị xóa sạch. Bị quên lãng. Và trong mọi quan hệ tin cậy của Amador đều không thấy một lời xì xào, một mảy may dấu vết về nàng, dù ở bất cứ nơi đâu. Amador sẽ chẳng ngạc nhiên nếu nàng rơi xuống một nơi nào đó không sao dò được, một hầm mỏ đã bỏ hoang, hoặc bị trói, nằm trong một bao đá ở đáy hồ trên núi. Một buổi tối, khi Amador và Cochran đã uống khá nhiều, Amador nói thể với Cochran, anh chỉ gạt đầu với vẻ đồng tình lạnh lùng.

Vỏ bọc cho chuyến thăm của Cochran nhanh chóng làm cho anh mệt lử. Họ phải đến thăm từng nông trại rao bán có thể mua được trong vùng, nghe các bài phát biểu đủ loại về những ưu thế của vùng Durango của những người trong hội đồng điện ảnh, xem mọi bộ phim cổ điển và thực sự dài lê thê. Họ đã đến một bữa tiệc cocktail dở hơi do những người trong giới tổ chức mừng một trong những bộ phim nào đó, bàn ăn đầy những món xa xỉ và có cả dàn nhạc mariachi. Rượu chảy tràn trề, các campesino tò mò ngắm nhìn từ xa. Cô diễn viên-người mẫu rất cáu vì sự hờ hững của Cochran mà cô ta tin là giả vờ. Sau bữa tiệc, trên đường về nhà cùng Amador, Cochran rầu rĩ gợi ý họn nên đến Tepehuanes với khẩu súng 30,06 mà Amador để trong xe, cho Tibey về châu tiên tổ. Sẽ vui đấy, Cochran nói, được thấy cái thằng công tử bột chó đẻ ấy nhào trong không khí, nửa đầu vỡ tan thành từng mảnh.

- Rồi anh sẽ chẳng bao giờ tìm thấy cô ấy – Amador nói.
- Anh nói đúng, anh bạn ạ. Tôi chỉ băn khoăn về cuộc đời kỳ quặc của tôi mà thôi. Tôi muốn nhìn thấy hấn dựng đứng tóc gáy lúc là mục tiêu, thậm chí tôi không muốn bắn hấn. Tôi chỉ muốn đưa nàng đi thật xa. Thế thôi. Rõ ràng và đơn giản.
- Nếu nàng còn sống.
- Tôi phải yêu cầu anh đừng nói đến khả năng ấy.
- Xin lỗi anh bạn – rồi Amador mỉm cười vì anh đã cạp vào nách một con lợn con quay còn

nguyên ở bàn tiệc, và đem cho một ông lão ở bên ngoài hàng rào. Đêm nay ông lão sẽ có một đêm vui vẻ vì khó tiêu đây.

Vài ngày sau, Amador nói đã có lời xi xào về sự xuất hiện liên tục của anh ở Durango. Họ đang uống cà phê bên bể bơi và vạch thêm nhiều kế hoạch, vụ hồi lộ gần đây nhất cho mục chủ chứa trước kia để theo vết đến Mazatlán đã không có kết quả. Mục ta đã bịa ra một câu chuyện làm họ hăm hở lên đường đến một địa chỉ bắn thủ như chuồng lợn ở Zacatecas. Chuyến đi tiến hành theo từng chặng, đúng là một cơn ác mộng pha lẫn khôi hài, một chuyến đi cải trang kinh hoàng ở một phố hẻm trong khu nhà ổ chuột.

Cuối cùng lúc họ tìm ra nhà chứa, Cochran không thể dẫn lòng được. Amador giữ mục chủ chứa và hai tên ma cô trong hành lang mờ mờ không cho lại gần, trong lúc Cochran đá rất đúng kiểu đến nửa tá cửa, chĩa súng vào những người trong đó kinh hoảng không chỉ vì khẩu súng, mà vì chủ nhân của nó mắt đỏ ngầu, hoàn toàn điên tiết. Lúc đến cánh cửa cuối cùng, anh tin rằng Miryea ắt phải ở đó và lúc ả điếm được tìm thấy úp mặt bên dưới một gã đàn ông béo phì sừng sốt, gã bị lôi phắt dậy khỏi tư thế vắt vẻo và bị ném vào một góc. Cochran quay cái đầu phờ phạc của ả điếm để lộ bộ mặt dần đỏ của một phụ nữ da đỏ khoảng bốn chục tuổi và anh rú lên, chạy ra khỏi phòng. Cochran đánh hai tên ma cô cho đến lúc Amador phải ngăn anh lại. Lúc này Amador biết họ đã bị bịp và trên đường về nhà anh không nói một lời vì giận dữ và uống liên miên, một việc hiếm ở anh. Cochran ngồi dựa vào cái chần bùn, xoa bóp bàn chân và mắt cá, chìm trong nỗi khổ sở riêng, gồm cả cảm giác thất bại thối tha đến tận xương tủy, tuy chỉ là tạm thời. Trong trạng thái ấy, anh quyết định trốn Amador, lái xe đến Tepehuanes và bắn chết Tibey (Chính đêm hôm ấy Tibey cho một cô nông dân dễ thương mặc quần áo của Miryea rồi tổng phắt ra khỏi cửa vì căm hận. Nỗi hối tiếc của kẻ say làm Tibey mất ngủ, anh ta lang thang quanh cơ ngơi trong ánh trăng mờ nhạt cho đến lúc quần chiếc khăn phủ ngựa quanh người và ngủ cùng đàn chó săn chim). Amador ngấm ngầm có kế hoạch bắt viên đốc công của Tiburón đã thế chân tên Voi sau khi hắn chết. Nhưng đó sẽ là cố gắng cuối cùng, một cử chỉ hốt hoảng. Amador có sự kiên nhẫn của người Mỹ La tinh mà Cochran không có tí nào. Anh đã nén cơn hận trong nhiều năm, chờ lúc thích hợp mới giải thoát cho mình khỏi gánh nặng. Nhưng lúc này Amador cần có thêm thời gian.

- Anh phải có cô diễn viên xinh đẹp ấy ở bữa tiệc. Mọi người trong thành phố sẽ tưởng anh chỉ là một tên Tây Ban Nha giàu có, dần dần đang cố giải phóng sức ép trong của quý ra thôi – Amador hài lòng với ý tưởng của mình.

Cochran ngược nhìn những lớp mây đang kéo dài nhắc anh nhớ đến một bộ xương cá voi. Anh đồng ý với Amador dù anh không cảm thấy may mắn ham muốn tình dục. Nửa giờ sau khi moi ruột tên khổng lồ và lái chiếc xe tải của anh chàng Texas xuống đường, anh cảm thấy thèm

muốn tức thì một cô gái đứng dưới cây cạnh đường nhưng anh hơi ngượng. Ở Đà Nẵng, sau khi tắm rửa lớp mồ hôi nồng nặc trong chuyến công cán, anh chơi điếm và đặt bữa trước khi ngủ với họ. Không hề có ảo giác lãng mạn, anh cảm thấy tất ngấm sự thèm muốn nhục dục và từ lúc ba mươi tuổi, trong trạng thái suy sụp, anh đã thề không ngủ với người phụ nữ nào anh không muốn trò chuyện, không muốn nhìn vào mắt nhau, ăn sáng cùng nhau. Anh đã phức tạp hoá các thuật ngữ về vấn đề tình dục của con người, cho đến khi gặp Miryea mới có dịp thể hiện. Không suy nghĩ thực sự về điều đó, anh đã lạc vào những xung đột của các loại tuyến, lan man không thể trở lại. Anh đắm đuối trong tình yêu, xa cách hẳn với những căng thẳng, vất vả trong kỹ thuật. Tình yêu đã thành một mặt trong sự tiến hoá giới tính, nơi các bước chính xác chịu thua tất cả và chẳng là thứ gì. Một người đàn ông đã kết hợp chắc chắn với định mệnh, vượt ra ngoài cuộc sống gia đình thông thường sẽ không muốn phí hoài đời mình vì một việc vô nghĩa. Anh cảm thấy nỗi sợ hãi phổ biến của tuổi tác đang đến gần: Miryea dường như một thứ rượu đầu tiên, cuối cùng và duy nhất, trong vất, rót vào cuộc đời anh đến tràn đầy, làm mọi thứ đều lu mờ. Nếu anh sống thêm mà thiếu nàng đời anh sẽ chẳng còn gì hết – có nàng, dù chỉ là những hành động đơn giản nhất như dẫn con chó săn chim đi dạo trong sa mạc, hoặc chọn món cho bữa ăn hai người thay cho một người, đều trở nên hấp dẫn không tả nổi. Một tối, nàng mang đến nửa tá các loại trai, sò, vẹm... làm món hầm hải sản Málaga, không quên nửa ký thịt bò tươi cho Doll, nó đã bỏ kiểu hờ hững với phụ nữ thường lệ của nó. Cochran ngồi đó suốt buổi chiều, nhìn những đám mây chăm chú trong ánh mặt trời thiêu đốt, trong lúc đó bà mẹ của Amador liên tiếp mang đồ uống lạnh và bữa ăn nhẹ cho anh, anh để mặc cho lũ ruồi chén thoả thích.

Amador đã biến mất, đúng hơn là vui vẻ đi mời cô diễn viên-người mẫu đến dự tiệc, ghé qua chỗ người bán hoa lấy một tá hoa hồng, và cũng đến một hiệu bán buôn dược phẩm mua thứ mà anh ta chắc là phải có trong kho dược phẩm của một nữ diễn viên: loại cần sa dùng tiện lợi so với cocaine. Anh cần dàn xếp bữa tiệc này để có thêm thời gian. Cochran đã cho anh xem hộp xì gà và đưa cho anh năm ngàn đô la như một món quà mở đầu. Amador muốn bổ sung vào cái nông trại nhỏ của anh ở chân núi, hiện mới nuôi một ít gia súc và ngay từ hồi niên thiếu, anh đã hiểu sự nhàn hạ và ngọt ngào chỉ hân hữu mới có.

Cô diễn viên nhận hoa với vẻ hơi kiêu ngạo, nhưng ngay lập tức xuống nước và tỏ ra sốt sắng hợp tác. Cô đã bị người đàn ông này mê hoặc, trong mấy tuần qua anh ta cứ hết đến rồi lại đi, không giống bất cứ ai cô đã gặp trong nghề. Cô sẽ đến đấy đúng giờ đã định và sẽ ở lại trong cuộc đi săn ban ngày, trên lưng con ngựa không thoả mái, cô lo đến chuyện ăn mặc và sẽ hành xử ra sao.

Sau khi Amador tặng bó hoa, anh liếc nhìn quanh, xác định ngay lập tức chiếc xe tải đặc biệt

mà anh cảm thấy hầu như bằng tiềm thức, gần đây anh đã nhìn thấy nó quá nhiều lần. Anh đến gần hơn, nhìn ngò vục như thể chú ý đến những việc vật vãnh trong quá trình làm phim. Anh đeo kính râm và lấy một ly nước ở sau chiếc xe chở đồ ăn, đưa mắt quét khắp chiếc xe tải. Anh nhận ra viên đốc công của Tiburón đang dựa vào cốp xe, mãi mê ngắm những ngọn núi. Tối hôm ấy cô diễn viên-người mẫu đến dự tiệc và ở lại trong những tình huống không bình thường. Cô ta mang con mèo đến làm mọi người vui thích trừ mẹ Amador. Anh ta đã lên đi, để người em họ cao thon đứng canh chừng trong bóng tối của hàng hiên. Cochran bắt đầu uống và bữa ăn buồn chán như giờ từng trang tạp chí trong lúc muốn hoặc đợi một điều gì khác. Bên bàn ăn, anh tỏ ra là người hiếu khách cho đến lúc những cố gắng giao lưu trở nên ngu xuẩn vì ngôn ngữ bất đồng. Nữ diễn viên nhấp từng ngụm rượu vang một cách căng thẳng, cô ngồi đó mỏng manh nhưng rực rỡ trong bộ váy áo chên bằng sa tanh trắng muốt.

- Tôi phải bỏ qua chuyện ngựa nghèo chết tiệt này. Tôi có một việc bí mật ở đây và nếu cô thổi bay vỏ bọc của tôi, cổ họng của cô sẽ bị cắt đến tận xương đấy – Cochran nói bằng giọng Indiana đều đều.

Anh ngạc nhiên thấy cô ta cười phá lên, nói rằng cô nhớ lại những lời đầu tiên của anh ở sân bay. Họ trở thành bạn bè theo một kiểu kỳ cục và cô dọn đến nhà anh, dù không nhắc đến những mục đích thực tế của cô. Thật dễ chịu đủ để cô chẳng buồn đòi hỏi gì. Đã nhiều năm nay mới có một người đàn ông ở gần cô mà không thử mân mê sờ soạng. Cô đã trở mọi ngón hấp dẫn hoàn toàn trái với lẽ thường nhất, song anh chỉ miễn cưỡng như một người máy. Anh chăm chú lắng nghe những lời than thở của cô và bảo cô cứ ngồi lặng lẽ trong những ngày nhàn rỗi mà ngắm mây bay. Có lần, anh ngăn cô bắt một con hoàng yến ở chỗ hộp chợ cho con mèo đuổi theo trong phòng ngủ của cô. Cô trở nên kích động, có lẽ do ma túy mà Amador cung cấp, cho đến lúc anh đưa cô đi dạo trên cánh đồng sau biệt thự, và con mèo bắt được con chuột đầu tiên. Con mèo cắn đứt cái đầu của con chuột và nằm kêu rừ rừ trên cỏ, cô ta hài lòng tuyên bố Pooky có cá tính dứt khoát và không giống mèo Hollywood tí nào.

Cochran hiểu rằng tất cả đang cố chịu đựng cô ta, anh thì ít hơn so với Amador hoặc họ hàng anh ta từ núi xuống hay bà mẹ, vì anh lạnh lùng và kín đáo, và tin rằng dù có bằng mọi cách ngăn đến đâu, câu chuyện này sắp đến hồi kết thúc. Anh sờ chuối vòng mẹ Mauro cho như thể không phải là chuối tràng hạt mà là một cái bùa đầy sức mạnh, chứa một biện pháp đặc biệt mà người lính đi công cán đêm có thể cảm thấy như một lời cầu nguyện hồi thơ ấu, đem lại sức mạnh vô địch. Trái tim muốn sống nhiều đến mức bộ não sững sốt khi cái chết đến gần. Người lính luôn nghĩ người chết sẽ là người khác, người đi trước hoặc đi sau, hoặc hy vọng không người quen nào của anh ta bị chết.

Bà mẹ Amador cầm chiếc áo khoác tất tả chạy đến khi nhìn thấy cô diễn viên-người mẫu nói

chuyện với con trai bà trong lúc chỉ mặc mảnh dưới của bộ bikini. Amador cười phá lên nhưng thầm bực mình thấy người phụ nữ này không tỏ vẻ kính trọng mẹ anh hơn. Một đêm đã khuya dưới vòm cổng, khi Cochran cự tuyệt bầu bạn với cô ta, cô nàng bèn rủ rê đứa cháu trai của Amador đang đứng gác. Cô rất cáu khi cậu ta làm thật nhanh với cô, không chịu rời khẩu súng. Ông bác tử tế của cậu trả công một tuần làm việc của cậu hơn hẳn làm quần quật ở quê một năm. Để chống lại, hôm sau cô ta phái người phụ trách trang phục kiếm thêm ba con hoàng yến và thả trong nhà, sau chuyển đi sẵn ba ngày. Cô ta ngồi trong phòng, mặc độc đồ lót ngấm con Pooky đuổi theo mấy con chim. Cô tháo hết rèm cho lũ chim không còn chỗ nào trốn khỏi tầm với của con mèo. Rồi cô bắt đầu khóc và khóc suốt nhiều giờ, cho đến lúc Cochran nghe thấy bèn vào phòng và ôm lấy cô, nói những câu dỗ dành cho đến lúc cô ngủ thiếp đi. Anh phủi mấy cái lông chim vàng óng trên ống quần, nựng con mèo rồi đi ra. Anh biết như thế là tàn nhẫn với cô, nhưng anh không thể làm khác được, và lại chìm vào sự hành hạ của cơn mộng du.

Một buổi sáng Miryea không thức dậy nổi. Thấy vắng nàng ở bữa ăn sáng, bà xơ canh nàng phát hiện nàng bị sốt cao đến mê man. Mẹ bề trên cùng người chạy việc vặt lái xe đến Durango tìm thuộc hạ của Señor Mendez xin phép cho bác sĩ đến thăm bệnh. Bà thấy bất nhẫn khi bị bảo hãy đợi đã. Không chỉ vì hấn đã mất thằng bạn thân Voi mà vì ông chủ hấn trở nên đáng trí, uỷ mị và say khướt đến mức bắt đầu mất cả nhân tính. Tiburón già đi đột ngột đến nỗi tên tay sai lo cho việc làm nay mai của hấn. Tất cả mọi chuyện này chỉ vì người vợ bất trung của ông chủ, lẽ ra phải cắt phăng cổ cô ả trong cái đêm ở căn nhà gỗ. Hấn vui lòng làm việc ấy dù hấn thừa nhận là sẽ rất mãn nguyện nếu được đi vào trong người cô nàng. Sự việc diễn ra ở một nhà hàng nhỏ chuyên bán món cá tên là Playa Azul. Hấn không biết rằng anh chàng peóne dựa vào ngôi nhà bên kia đường đang ngủ gà ngủ gật kia chính là cháu trai của Amador.

Cochran và Amador nghe kể lại, chỉ hoang mang một lát và sau đó câu chuyện thành rõ ràng. Amador nói trong vùng chỉ có ba nữ tu viện. Cochran giật nảy người và chạy vào buồng ngủ, buộc khẩu 44 vẫn để trong bao vào vai. Anh kín đáo hôn chuỗi hạt và đeo vào cổ. Amador theo sau và giữ anh bên cửa.

Cochran vùng vẫy nhưng Amador giữ anh chặt cứng. Anh ta nói phải có kế hoạch cẩn thận, nếu không người phụ nữ hoặc anh ta là những người gần Cochran phải bỏ đất nước này mà đi nếu muốn còn sống. Phải giáp được mặt Tiburón hoặc họ sẽ bị săn đuổi ngay lập tức. Lúc này họ đã biết về bà xơ thì bất cứ thằng ngu nào cũng có thể tìm ra Miryea, vấn đề là tìm đến nàng mà không chết. Amador đưa Cochran xuống phòng khách rồi vào bếp rót đồ uống và nói với bà mẹ pha cho họ một bình cà phê thật đặc. Anh gọi đứa cháu và bảo nó đưa cho Cochran bộ quần áo

để thay và không được rời mẹ anh. Amador nhắm tính lại kế hoạch trong lúc lau vũ khí để trên bàn. Anh cho giảm bông, bánh mì và bia vào một cái túi vải bạt. Họ bước ra thì gặp cô diễn viên đậu xe, sau khi hết ngày làm việc của cô. Cô bình luận về bộ quần áo của Cochran rồi nhìn vào mắt họ và im bật. Cochran hôn lên trán cô và họ ra đi.

Trên núi ở Tepehuanes, Tibey phái một máy bay đến thành phố Mexico đón một bác sĩ nợ anh ta cả một gia sản trong những cuộc đổ đên. Tibey đã chán ý định báo thù đến mức định dọn lên ở tầng thượng khách sạn của anh ta ở Cozumel. Anh ta từ bỏ cả ý định ấp ủ suốt ba ngày là đến Durango và bắn chết Cochran. Anh ta chán cả tình yêu và cái chết, và muốn có một cô gái Maya thật độc đáo ở Valladolid. Cô ta là giáo viên và không phải là người phụ nữ thích hợp để đưa đến Paris lúc thời tiết ở Cozumel xấu đi. Lúc này anh ta muốn Miryea sống hoặc anh ta biết chắc là xuống địa ngục, hoặc chí ít là tiếp tục sống ở địa ngục. Anh ta chiếu cố một cách nghiêm túc việc bắn tên tay sai trong lúc nói chuyện, giải thoát mọi người khỏi nỗi sợ một kẻ tâm thần không ổn định. Tibey biết hành động khoan hồng đột ngột này có thể qua lúc say, nên anh ta tránh uống rượu và đi sẵn cho đến lúc tối mịt. Tibey quay con chim cú trên lửa như hồi còn trẻ, rồi ngồi xồm trước đồng lửa, dùng tay xé con chim cú và ăn ngon lành.

Mất vài giờ mới đến Tepehuanes. Họ đậu xe sau một quán rượu nhỏ vào khoảng nửa đêm và vào căn bếp bằng sắt tây, chiếu sáng bằng một ngọn đèn dầu. Họ ăn tối và hỏi chuyện người nấu bếp già vốn là đầu mối liên lạc của Amador và gần như là người da đỏ. Sáng nào Tiburón cũng đi săn từ sớm. Chắc chắn là Amador nhớ cái thung lũng ấy. Tên tay sai của Tiburón được gọi là Thăng Điền đã đến và chắc sẽ đi theo. Bản thân Tiburón cũng như hoá rồ, thậm chí còn say khướt ở ngay quán rượu này với các campesino sợ anh ta một phép. Ông già cười và kể Tiburón loạn trí đến nỗi tìm xem liệu có "người nào anh ta biết là ai", đấy là điểm mà ông già nhớ rõ nhất. Ông già kể ông đã thành đầu bếp sau khi cả đời là một caballero vì nhớ khi bà mẹ ông ta chết, ông ta thích nấu ăn cho các anh chị em ra sao. Amador gật đầu nói rằng giữa hai thời kỳ đó ông ta hẳn là một kẻ cướp và một tay chơi gái có hạng. Ông già cười vang và nhảy vòng tròn, rồi mời họ một ly mescal. Amador từ chối, nói họ đang bận một việc quan trọng. Amador lái xe lên núi theo con đường hai làn xe, và đậu lại lúc con đường trở nên quá nguy hiểm cho xe hơi. Họ ngồi im lặng suốt một giờ. Cochran đốt hết liều thuốc này đến liều thuốc kia, lắng nghe tiếng tích tắc của bộ giảm nhiệt trong động cơ. Amador bật radio trên xe và họ vui mừng nghe tiếng nhạc đồng quê New Orleans ở tít trên cao. Nó làm Cochran đâm nhớ nhà cho đến lúc anh chợt nhận ra anh chẳng còn nhà nào. Sau Miryea, anh nhớ con gái ghê gớm và tự hỏi anh xuất hiện từ những kẻ hờ, những lỗ hổng do anh xé toạc, hay chính chúng đã bị xé

sẵn trên mảnh vải của đời anh. Nhưng lòng anh nhẹ hẫng lúc nghĩ đến Miryea được giấu trong một tu viện nào đó trong vùng, đang kiên nhẫn đợi anh đưa nàng đến Seville. Tâm trí anh đã chọn cái cống dẫn nước kiểu La Mã cổ trong ánh trăng để đi với nàng. Biết đâu con gái anh chẳng đến với họ vài tuần trong dịp Giáng sinh.

Amador cắt ngang dòng suy nghĩ của anh, nói họ phải đi bộ một chặng dài vài giờ liền trước khi rạng đông. Có một địa điểm thuận lợi để chặn Tiburón ở chỗ thung lũng hẹp lại thành hẻm núi và con đường mòn chạy dọc nhánh sông. Họ phải giả sử là Tibey không thay đổi thói quen gần đây của anh ta. Với Cochran, làm lành với người đàn ông ấy là một việc may mắn, nhưng thật khó thành công. Anh và Amador sẽ nấp cùng khẩu 30.06 của anh ta. Sự dàn xếp sẽ dễ dàng hơn nhiều khi họ có vị trí cao hơn kẻ thù. Amador ngẩng phắt đầu nhìn quanh và Cochran tắt radio, nghĩ anh cũng nghe thấy gì đó. Họ hạ cửa xe xuống và nghe thấy tiếng sữa chối tai, tiếng tru ngắn, láy rền của những con sói gọi nhau. Amador kể hồi còn trẻ, anh đã tìm thấy một con sói già đang hấp hối nằm bên dòng suối. Anh đã giương súng bắn nó vì thương hại nhưng lại hạ súng xuống, không nỡ cắt đứt những giờ khắc cuối cùng của con sói.

- Thật buồn vì anh không thể bắn người một cách đơn giản. Mà việc đó thật đơn giản. Mọi sự cứ dồn chúng ta phải giết.

- Tôi hình dung khác xa với việc giết hãm, trừ khi thật cần thiết. Tôi thích nghĩ hãm biết lúc nào hãm bị đánh.

- Chúng ta chẳng ai biết khi nào bị đánh. Vậy sao chúng ta có thể mong điều đó ở hãm kia chứ? Làm hại một người đàn bà không phải chuyện đánh đập, mà là mất một người đàn bà. Việc đó có thể xảy ra với bất cứ ai. – Amador ngừng lại – Tôi đã đánh mất vợ tôi khi tôi còn trẻ, nhưng tôi là một thằng ngu. Cô ấy đỡ ngu hơn tôi và bỏ đi.

- Với tôi cũng vậy. Việc giết chóc không tạo nên những người chồng tử tế. Tôi nhớ con gái tôi nhưng vợ tôi đã lấy anh trai tôi. Tôi làm cha nó một cách ngẫu nhiên, và nay anh tôi mới là cha thực của nó.

Cochran ngừng lại lắng nghe lũ sói, rồi sò lên những chiếc răng sói quanh cổ. Anh cảm nhận sự nhức nhối của người đàn ông theo đuổi nỗi say đắm của mình ngoài tầm kiểm soát của con người, đồng thời hiểu quá rõ không chắc có đường quay lại. Một số người nào đó sẽ bay lên mặt trăng trên tên lửa thiết kế cho chuyến đi một chiều. Trong các gene có đủ thứ ngu ngốc, nếu không là một phân tử bất hạnh, lại là sự giật lùi đơn giản về thời một hiệp sĩ tham gia cuộc Chiến tranh ba mươi năm, và ngạc nhiên khi trở về đến cửa nhà mà không ai nhận ra.

Chính vì thế anh kính trọng một năm ở Torrejón, dù anh có vẻ lo lắng và gẩn bó với việc dạy dỗ các phi công trẻ. Nhưng năm ấy đã lùi xa vào quá khứ và cho anh một ân huệ duy nhất trong đoạn đời trưởng thành, vợ anh là một người thôn dã cũng thích tản bộ, họ đã đi khắp các quận

cổ xưa của Madrid, Barcelona và Seville mỗi khi anh có được vài ngày nghỉ phép. Có lần họ đến Málaga một tuần và sống trong một pensiónne, ban ngày ngắm con gái bơi và ban đêm trò chuyện về tương lai, quyết định đầu tư các khoản tiền tiết kiệm có giá trị vào con thuyền đánh cá của cha anh đang cần động cơ mới. Sau đó khi rời quân ngũ, anh đã có cổ phần khổng lồ trong kinh doanh. Khoản nợ được hoàn lại trong một thời gian dài nhưng anh vẫn để nguyên trong ngân hàng ở San Diego.

Amador lay anh tỉnh giấc và đưa cho anh một tách cà phê trong phích. Suốt đêm tiếng nhạc ai oán trong radio làm tan nát trái tim và tiêu tan khí phách. Trong thoáng chốc anh tưởng như trở lại hội truyền giáo của Diller với người đàn ông béo tốt kèn càng kiểm tra mạch cho anh suốt đêm, lăm bắm cầu nguyện và ngân nga hát theo tiếng chim hót riu rít lúc bình minh.

- Chuyến đi dài ngày trong đêm tối, nhưng tôi biết đường. Trời quá lạnh nên không sợ rấn vả lại có trăng hạ tuần.

Họ ra khỏi xe và anh rùng mình, hơi cà phê bay thẳng từ tách lên dưới ánh trăng. Anh ngửi thấy mùi con vật lạ, mùi dầu Amador sôi sùng sục. Xa xa, vách núi tỏa bóng khổng lồ, những ngọn thông bắt ánh trăng lung linh. Anh lướt ngón tay lên mũi xe đông giá, thổi vào bàn tay và cảm thấy khẩu 44 dưới tấm áo gilê bằng da dê ấm áp mượn của cháu Amador. Anh đi vòng quanh xe và chạm vào vai Amador.

- Nghe này, anh bạn. Nếu điều này có làm rợn ý nghĩ của anh, trước hết anh phải cẩn thận. Nó gây cho tôi cảm giác chết chóc. Nhưng không phải với anh đâu.

- Đừng lo – Amador hít thở thật sâu, nhìn làn hơi trở nên lạnh giá và nhìn thấy được – tuần trước tôi đã mơ tôi chết lúc đã già, trên chiếc xích đu trong hiên nông trại bé nhỏ của tôi. Tôi tin các giấc mơ của tôi lắm – rồi anh cười – Và cả kỹ năng của tôi nữa. Nó là thứ duy nhất tôi làm tốt.

Họ làm một cuộc đi bộ thật dài, hoàn toàn lặng lẽ theo đường mòn ngoằn ngoèo của những người chăn cừu. Một lần họ dừng lại trên vách núi dựng đứng, quan sát nhánh sông lấp lánh bạc bên dưới. Họ giật mình vì một con hươu lao qua bụi cây nhưng tiếng lũ sói ngày càng xa, xa mãi.

Họ đến địa điểm từ sớm và đứng bên nhánh sông hút thuốc lá. Rồi tia sáng đầu tiên hé từ phương đông như một vệt xám nhạt ở đường chân trời, qua chỗ thắt cổ chai của hẻm núi. Chim chóc bắt đầu hót, và Amador đến một cây bông cách đường mòn khoảng mười mét.

- Anh ngồi đây, dưới cây này. Tôi sẽ nấp trên sườn đồi. Tiburón sẽ tưởng anh là một bóng ma. Hãy xoay bàn tay ra và để trống chứng tỏ anh không có vũ khí. Hãy tin tôi đi.

- Lẽ tất nhiên rồi. Còn gì nữa?

Họ bắt tay nhau và Cochran nhìn Amador bò nhẹ nhàng lên sườn núi, khẩu súng trường đu đưa

trên dây đeo sau lưng. Anh vẫy tay lúc Amador dừng và quay đầu lại, rồi anh ngồi dưới cái cây và nhìn chăm chú xuống đồng cỏ cạnh nhánh sông. Anh ngồi lặng lẽ và lâu đến mức lũ chim đến gần và một con hươu cái cùng con hươu con đến uống nước trong dòng sông. Anh nghiền ngẫm những nỗi đau khổ của anh, cho đến lúc không nghĩ gì hơn, vừa vận bình mình đã ấm áp và anh không còn nhìn thấy hơi thở của mình nữa. Một con quạ bay qua, liếc nhìn anh và hoảng hốt kêu quang quác. Con kên kên đầu tiên xuất hiện, đôi cánh bắt ánh mặt trời, cao tít bên trên những cái bóng mát mẻ của hẻm núi. Anh đang theo dõi con kên kên thì nghe thấy tiếng ngựa ở xa xa. Rồi lũ chó săn chim của Tibey, một con đực và một con cái thuộc nòi chó chỉ điểm Ăng lê lon ton chạy qua, bất chợt xoay lại khi đánh hơi thấy anh. Con đực gầm gừ đến gần trong khi con cái đứng lại trên đường mòn, tò mò và ngộ nguậy vì kích động. Anh suýt con cái và nó ngồi thụp trên mặt đất, ve vẩy đuôi. Anh ve vuốt con chó và giơ tay chỉ, lũ chó tuân theo dấu tay, chạy ào đi tìm chim cú.

Thằng Diên cười ngựa dẫn đầu nhưng Tiburón đi sau vừa lọt vào tầm ngắm thì con ngựa đi đầu hí lên và xoay đầu, nó đã bắt được mùi người đàn ông dưới gốc cây. Cả hai nhìn thấy anh ngay lập tức, còn anh nhìn thấu qua chúng, trùng trùng, không thần sắc. Thằng Diên giơ súng và Tiburón giơ tay bảo dừng, đúng lúc phát súng của Amador xé toang đầu Thằng Diên, bật hẳn tung khỏi yên. Hai phát súng nữa làm hấn ngã xoài trên cỏ. Tiburón ghì cương con ngựa đang lồng lộn lên trong lúc con ngựa không người cưỡi phi nước đại biến mất. Rồi Tiburón xuống ngựa, không quay nhìn tên đã chết. Anh ta buộc ngựa vào bụi và thở dài thật sâu. Tiburón đứng trước mặt Cochran, bất chợt một khẩu súng xuất hiện trong tay giữa đùi anh ta, ngoài tầm nhìn của Amador và Cochran nhìn trùng trùng xuống cái lỗ nhỏ đen ngòm của nòng súng.

- Có lẽ bây giờ cả hai ta cùng chết – Tibey lẩm bẩm.

- Có khi thế - Cochran gật đầu lạnh lẽo.

Tibey mắt đỏ ngầu, phờ phạc, sặc mùi whiskey đêm qua. Tibey nhún vai và ngược nhìn lên các vòm cây đang bắt chùm tia nắng đầu tiên vào hẻm núi. Anh ta quăng súng vào bụi cỏ.

- Ta yêu cầu mi như một người đàn ông và một người bạn cũ, hãy xin ta tha thứ vì đã cướp vợ ta khỏi tay ta.

- Tôi xin anh tha thứ vì đã cướp vợ anh khỏi tay anh.

Rồi cả hai người đàn ông đứng yên, còn Amador bò xuống sườn đồi và hất đầu vào khẩu súng lục trong cỏ. Họ bỏ đi theo đường con đường mòn Amador và Cochran đã đi đêm qua. Đến xe, họ uống bia ấm một cách thêm thường. Amador và Tibey nói chuyện về những ngọn núi.

Họ đến tu viện lúc trưa và mẹ bề trên sửng sốt vì sự xuất hiện bất ngờ của Señor Mendez và hai tên vô lại như thế kia đi cùng với một quý ông lịch sự làm vậy. Bà xin lỗi Tibey vì tình trạng vợ anh ta và nói bác sĩ đang ở bên Miryea. Tibey quàng tay lên vai bà và mỉm cười:

- Mẹ nghe chuyện tào lao gì vậy? Đây là vợ của anh bạn tôi đây. Xin mẹ chăm sóc anh ấy. Mẹ bề trên dẫn họ đến phòng Miryea. Cochran ngồi lên mép giường rồi cúi hôn đôi môi bị thương và sốt nóng hằm hập của nàng. Bác sĩ đi ra cửa nơi Amador và Tibey đứng, ông nhìn xuống chân.

- Tôi e rằng đã làm mọi thứ cho bà ấy. Bà ấy quá yếu không cử động nổi.

Mặt Tibey méo đi và anh ta rút lên:

- Hãy làm cho cô ấy khoẻ hoặc tao sẽ nhét tim mày vào mồm mày, đồ lợn khốn kiếp.

Amador đưa Tibey và viên bác sĩ hoảng hốt ra ngoài. Mẹ bề trên đứng đó giây lát rồi theo họ xuống hành lang, vừa thở dài vừa cầu nguyện.

Cochran ngồi đó suốt buổi chiều và đêm, vừa uống cà phê vừa cầm tay Miryea, vuốt ve lông mày nàng, đi đi lại lại khi viên bác sĩ vào phòng. Lúc trời hé rạng, nàng tỉnh lại và họ ôm lấy nhau không nói nên lời. Lát sau nàng thiếp đi và anh ngồi trên ghế, ngủ lơ mơ cho đến trưa, hơi nóng làm anh thức giấc. Anh phải dẫn lòng lảo lảo lúc bác sĩ phẫu thuật mở khí quản cho nàng dễ thở, rồi suốt đêm và ngày hôm sau nàng gần như chết. Suốt đêm anh nằm trên sàn không nghĩ được gì, lắng nghe tiếng thở khò khè của nàng qua bình oxy Amador mang từ thành phố về.

Những lúc ngừng thở của nàng trở thành cơn hấp hối, lúc đầu dài rồi ngắn dần và ngắt giập cục. Lúc không thể chịu đựng được nữa, Cochran chạy xuống sân vào gào lên. Đèn đã bật và các bệnh nhân đáp lại những tiếng thét của anh, lần đầu tiên nghe giọng anh thật đặc biệt. Amador, Tibey và bác sĩ chạy ra từ chỗ ở tạm thời của họ trong bếp. Anh vùng vẫy chống lại họ cho đến lúc Amador ôm ghì anh đến nghẹn thở mới khuất phục nổi. Tibey giúp giữ anh thật chặt và bác sĩ tiêm cho anh một mũi cho anh ngủ thiếp đi.

Nhiều giờ sau, khi tỉnh dậy trên nệm rơm trong một căn phòng lạ, anh đứng dậy và nhìn mặt trời nóng bỏng qua cửa sổ trần trụi. Anh tìm ra bếp và rót một tách cà phê trong lúc Amador, Tibey và bác sĩ ngồi bên bàn. Viên bác sĩ bồn chồn ngoảnh mặt nhìn đi.

Cuối chiều ngày thứ ba, Miryea lại tỉnh. Anh vội vã nói và nói một thôi một hồi những lời chẳng đầu vào đầu. Nàng thì thào nói muốn ra vườn. Anh chạy tìm bác sĩ, ông ta nhún vai chịu thua và theo anh trở lại phòng, băng cổ lại cho Miryea. Cochran bế nàng xuống vườn, nơi các bệnh nhân đang tập hợp ăn tối. Mấy đứa trẻ mặc chứng tự kỷ đi ngang qua họ mà không nhìn, chúng quỳ gối thầm hát bài hát tang giống những con chim khản tiếng bị đất bao quanh, những người đang đau khổ sẽ không bao giờ xứng với đất. Cochran ôm chặt nàng trong tay, nàng nhẹ bồng làm anh nhớ đến một con chim chết anh nhắc khỏi bụi cây trong rừng Indiana. Anh lại nói ào ào, cố làm nàng sống lại bằng sức mạnh trong lời lẽ của anh, như thể đầu anh bửa ra và anh lao vào, tìm tòi, đào bới, khai quật bất cứ điều bí mật nào có thể đem lại sức khoẻ cho nàng. Anh đeo chuỗi hạt của mẹ Mauro vào cổ nàng, hoảng sợ nhớ lại nàng đã nói với anh sẽ chỉ nhận sự

báo oán của kẻ thù. Anh bịa ra cả một lô lời lẽ, nhưng chúng chỉ là những lời lẽ mà thôi. Anh tưởng tượng họ có một đứa con, cùng đi dạo ở Seville và 1 mím cười gật đầu nói vâng. Trời đã chạng vạng sắp tối, Amador bình thản quan sát, cây cột che một phần anh ta. Anh ngăn viên bác sĩ không cho đến gần họ. Mảnh trăng bán nguyệt đã lên, gió đang thổi bỗng tắt ngấm, rồi một cơn gió mạnh giật những bông hoa khỏi cây hạnh đang nở rộ. Cochran cứ thì thầm mãi đến lúc trời tối mịt, nàng bắt đầu hát một bài mà anh biết rất rõ bằng giọng cổ khàn khàn, yếu ớt, loáng thoáng như tiếng o e của một con ve sầu mùa hè. Đây là bài hát tang của nàng rồi nàng chết, còn anh vẫn ngồi đó lúc linh hồn nàng lướt nhẹ đi xa như một đám bụi ở ngã ba đường. Trời bắt đầu mưa và một con chim trên cây ngân nga, như nó là linh hồn của một người Maya đang cố vật lộn trên đường trở về với cát bụi.

Phần kết

Dưới bóng cây, một người đàn ông đang đào và hai người quan sát. Người đàn ông đào mãi miết một cách máy móc, dùng rìu chặt rễ cây, dùng cuốc chim để xới đá và dùng xẻng xúc lớp đất nặng nề. Anh nhận thấy thớ vân và kẻ sọc của đất lúc anh tọt sâu vào lòng đất trong buổi chiều nóng nực. Người đàn ông tên Amador ngồi trên chiếc ghế dài kéo sụp chiếc mũ rộng vành và hát bằng giọng nghẹn ngào. Người tên Tiburón, Tibey, Señor Baldassaro Mendez ngồi trên ghế dài, hai tay ôm mặt trong lúc người đàn ông đào đất với sức mạnh kinh khủng, có phương pháp và quen việc. Dưới mái cổng, mẹ bề trên cùng một cha cố chán ngắt và hoà nhã theo dõi. Một số bệnh nhân vẫn vờ đi đi lại lại, bối rối vì cảnh này. Trên chiếc quan tài hạng tốt, một bó hoa dại đang héo dưới ánh mặt trời. Lúc hố đã đào xong, người đàn ông dừng lại, đầm mồ hôi, rồi nhún người nhảy lên miệng hố. Anh quỳ cạnh đồng đất và hai người ngồi trên ghế dài tiến tới, quỳ xuống cạnh anh. Cha cố và bà xơ đi đến, đám người mất trí đi theo họ. Cha cố nói vài lời ngắn gọn và hai người đàn ông trước ghế dài hạ quan tài xuống hố. Người đào hố cúi sâu vào lòng đất, quỳ gối hôn những bông hoa. Anh ngẩng lên khỏi hố, nhặt cái xẻng và hất ít đất thành một tiếng huých, thứ tiếng anh sẽ nghe trong giây phút cuối cùng của đời mình.

-- Hết --

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>